

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VĂN NĂM

**NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT
CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

HÀ NỘI - 2023

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VĂN NĂM

**NÂNG CAO Ý THỨC KỶ LUẬT
CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

NGÀNH: CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG VÀ DUY VẬT LỊCH SỬ

Mã số: 922 90 02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- PGS, TS Đặng Quang Định
- PGS, TS Lê Trọng Tuyển

HÀ NỘI - 2023

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng nghiên cứu sinh. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án trung thực, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Tác giả luận án

Nguyễn Văn Năm

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Chữ viết đầy đủ	Chữ viết tắt
Hạ sĩ quan, binh sĩ	HSQ, BS
Kỹ luật	KL
Kỹ luật quân đội	KLQĐ
Rèn luyện kỹ luật	RLKL
Ý thức kỷ luật	YTKL
Vững mạnh toàn diện	VMTD
Văn hoá kỷ luật	VHKL

MỤC LỤC

Trang

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	5
1.1. Các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến đề tài luận án	5
1.2. Khái quát giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu	19
Chương 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1	26
2.1. Quan niệm về ý thức kỹ luật và nâng cao ý thức kỹ luật của Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1	26
2.2. Nhân tố quy định nâng cao ý thức kỹ luật của Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1	51
Chương 3: THỰC TRẠNG Ý THỨC KỸ LUẬT VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY	75
3.1. Thực trạng ý thức kỹ luật của Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1 hiện nay	75
3.2. Một số vấn đề đặt ra từ thực trạng đối với nâng cao ý thức kỹ luật của Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1 hiện nay	99
Chương 4: GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY	114
4.1. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao ý thức kỹ luật của Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1 hiện nay	114
4.2. Đổi mới nội dung và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, kỹ luật cho Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1	126
4.3. Xây dựng và phát huy vai trò tích cực của môi trường văn hóa kỹ luật trong nâng cao ý thức kỹ luật của Hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1	138
4.4. Phát huy tính tích cực, tự giác của hạ sĩ quan, binh sĩ ở quân khu 1 trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao ý thức kỹ luật	150
KẾT LUẬN	164
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN.....	167
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	168

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài luận án

Ý thức kỷ luật là một trong những phẩm chất nhân cách cơ bản, góp phần định hướng, hình thành thói quen, hành vi, lối sống của mỗi quân nhân theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Bất cứ đơn vị quân đội nào muốn có KL tốt, đòi hỏi mọi quân nhân phải có YTKL tự giác, nghiêm minh. Vì vậy, nâng cao YTKL của quân nhân nói chung, HSQ, BS ở Quân khu 1 nói riêng là có vai trò rất quan trọng, trực tiếp nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi và lối sống của họ theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, góp phần tạo sự chuyển biến vững chắc về xây dựng chính quy, quản lý KL và xây dựng đơn vị, “Mẫu mực, tiêu biểu”.

Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 là nguồn nhân lực đông đảo, chủ yếu, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu, công tác, lao động sản xuất ở các đơn vị cơ sở của Quân khu. Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của HSQ, BS và ý nghĩa việc chấp hành KL của họ, trong những năm qua, cấp ủy, người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên và các cơ quan chức năng ở Quân khu 1 luôn quan tâm giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS. Do đó, nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng đầy đủ, toàn diện và từng bước được nâng lên; thái độ, hành vi chấp hành KL của họ ngày càng tự giác, nghiêm minh; đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 còn một số hạn chế: nhận thức về KL của một bộ số HSQ, BS chưa toàn diện, chưa sâu sắc và chưa vững chắc; cá biệt có một số HSQ, BS có thái độ chưa tốt trong chấp hành KL; chưa quyết tâm cao trong việc tu dưỡng, rèn luyện, không dám đấu tranh với hành vi vi phạm kỷ luật của đồng chí, đồng đội; tình hình KL của HSQ, BS

mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực, song vẫn còn những vụ vi phạm KL mắc phải tệ nạn xã hội, đi lại tự do, tùy tiện,... làm ảnh hưởng tới truyền thống, sức mạnh chiến đấu của Quân khu 1 nói riêng, sức mạnh Quân đội nhân dân Việt Nam nói chung. Những hạn chế trên đang đặt ra vấn đề cần phải có sự nghiên cứu tiếp cận dưới góc độ triết học để có giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Những năm tới, tình hình thế giới, khu vực và trong nước, bên cạnh những yếu tố thuận lợi, tích cực là cơ bản, còn có những yếu tố tiêu cực tác động, cản trở quá trình xây dựng, giữ vững kỷ cương phép nước nói chung, chấp hành KLQĐ của HSQ, BS ở Quân khu 1 nói riêng. Yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Quân đội nói chung, Quân khu 1 nói riêng trong tình hình mới đòi hỏi việc chấp hành kỷ luật của HSQ, BS phải tuân thủ nhiều quy tắc, quy định có tính chặt chẽ, nghiêm minh hơn, nhất là kỷ luật hiệp đồng quân binh chủng khi tác chiến trong chiến tranh có sử dụng vũ khí công nghệ cao. Đặc biệt, trước yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới, việc nâng cao YTKL của HSQ, BS trong Quân đội, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 là vấn đề có tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn.

Từ những lý do trên, nghiên cứu sinh chọn vấn đề ***“Nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 hiện nay”*** làm đề tài nghiên cứu của luận án.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích

Làm rõ một số vấn đề lý luận về YTKL, nâng cao YTKL và đánh giá thực trạng ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1, luận án đề xuất giải pháp nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 hiện nay.

Nhiệm vụ

- Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.

- Luận giải làm rõ một số vấn đề về YTKL và nâng cao YTKL của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1.

- Đánh giá thực trạng ý thức kỷ luật và xác định một số vấn đề đặt ra từ thực trạng đối với nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 hiện nay.

- Đề xuất giải pháp nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài luận án

Đối tượng nghiên cứu:

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Phạm vi nghiên cứu:

- Phạm vi nội dung: Luận án tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về nâng cao YTKL, thực trạng YTKL và giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

- Phạm vi khảo sát: Luận án tập trung khảo sát thực trạng YTKL của HSQ, BS ở một số đơn vị thuộc Quân khu 1 (Sư đoàn 3; Sư đoàn 346; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn).

- Phạm vi thời gian: Các số tư liệu, số liệu phục vụ cho khảo sát, đánh giá thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 giới hạn từ năm 2015 đến nay (gắn với thời điểm tiến hành Đại hội Đảng các cấp ở Quân khu 1 nhiệm kỳ 2015 - 2020).

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về vấn đề con người; về ý thức, ý thức xã hội và vai trò ý thức, tinh thần trong xây dựng quân đội.

Cơ sở thực tiễn

Thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; các tài liệu tổng kết, số liệu thống kê của các cơ quan, đơn vị thuộc Quân khu 1 về giáo dục, RLKL của HSQ, BS; kết hợp với kết quả điều tra, khảo sát thực tế của tác giả về thực trạng YTKL của HSQ, BS của một số đơn vị ở Quân khu 1 những năm qua.

Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng hệ thống phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy lịch sử; ngoài ra, luận án sử dụng phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành như: Khái quát hóa, trừu tượng hóa, lịch sử và lôgic, phân tích và tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra xã hội học bằng phiếu điều tra (198 phiếu điều tra xã hội học đối với sĩ quan; 320 phiếu điều tra xã hội học đối với HSQ, BS), trao đổi, phương pháp chuyên gia,...

5. Những đóng góp mới của luận án

Luận giải làm rõ quan niệm về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Phân tích, luận giải những nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Đề xuất được một số giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

Ý nghĩa lý luận: Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm rõ thêm một số vấn đề lý luận, thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay dưới góc độ triết học.

Ý nghĩa thực tiễn: Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp cơ sở lý luận, thực tiễn giúp cấp ủy, chỉ huy các cấp của Quân khu 1 trong lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Luận án có thể góp phần trong công tác quản lý HSQ, BS ở Quân khu 1 cũng như trong nghiên cứu, giảng dạy, giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở các cơ quan, đơn vị và nhà trường trong quân đội.

7. Kết cấu của đề tài luận án

Gồm: Mở đầu, 4 chương (10 tiết), kết luận, danh mục công trình của tác giả công bố liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC TIÊU BIỂU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Nhóm công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu liên quan đến lý luận nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Nguyễn Văn Tuấn, *Nâng cao tính tự giác chấp hành kỷ luật của chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* [125]. Công trình đã chỉ ra: “Kỷ luật, thực chất đó là sự bắt buộc tuân thủ một cách bản năng hay có ý thức đối với những cá nhân thành viên hoặc tập thể thành viên trong một xã hội hay một tổ chức xã hội đối với những quy tắc của xã hội, của tổ chức ấy” [125, tr. 8]. Trên cơ sở đó, tác giả đã khẳng định bản chất tính tự giác chấp hành kỷ luật trong quân đội là: Sự tự nguyện vô điều kiện của quân nhân, là sự chuyển hóa từ sự bắt buộc do tính tất yếu phải chấp hành, thành sự thúc đẩy nội tâm có tính tự do, hình thành niềm tin bên trong chấp hành KL của mỗi con người mỗi tổ chức chiến đấu trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Tính tự giác chấp hành KL có vai trò rất quan trọng, là một nhân tố quyết định nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội và phát triển hoàn thiện nhân cách quân nhân.

Nghiên cứu của tác giả cũng chỉ ra những đặc điểm hình thành và phát triển tính tự giác chấp hành KL của chiến sĩ: tính tự giác chấp hành KL được hình thành và phát triển ở chiến sĩ dựa trên sự kết hợp hai mặt nâng cao lý trí và bồi dưỡng tình cảm cách mạng trong hoạt động đặc thù quân sự; tính tự giác chấp hành KL được định hình thành thói quen qua thực tiễn hoạt động quân sự và hoạt động xã hội; sự hình thành và phát triển tính tự giác chấp hành KL ở chiến sĩ phụ thuộc chặt chẽ vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tính tự giác chấp hành KL của chiến sĩ là quá trình chuyển hóa dần theo tỷ lệ nghịch giữa yếu tố bắt buộc và yếu tố tự nguyện không qua đột biến.

Đình Hùng Tuấn, *Cơ sở tâm lý học của củng cố và nâng cao tính kỷ luật của các tập thể quân sự bộ đội Đặc Công* [126]. Trên cơ sở phân tích, luận giải mối liên hệ giữa việc chấp hành KL của cá nhân và việc chấp hành KL của đơn vị, tác giả chỉ ra cấu trúc của KL quân sự gồm hai mặt là: mặt chính trị - xã hội và mặt kỹ thuật quân sự; còn cấu trúc của tính KL của mỗi quân nhân gồm: động cơ có hành vi KL, các kỹ năng, kỹ xảo và thói quen hành vi KL. Trên cơ sở đó, tác giả đã luận chứng mối quan hệ giữa mặt chính trị - xã hội và mặt kỹ thuật quân sự, mối quan hệ giữa các yếu tố cấu thành tính KL của mỗi quân nhân.

Nguyễn Ngọc Phú, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kỷ luật quân sự* [88]. Tác giả khẳng định, KL tồn tại trong xã hội như một thuộc tính cố hữu của mọi cộng đồng xã hội, của mọi tổ chức và là một phẩm chất nhân cách của mỗi thành viên trong các cộng đồng, các tổ chức đó. Bất cứ một cộng đồng người, một tổ chức nào muốn duy trì hoạt động theo một trật tự thống nhất đều phải có kỷ luật. Kỷ luật có vai trò rất quan trọng và nghiêm khắc đối với mọi tổ chức chính trị xã hội. Đối với quân đội KL càng có vai trò đặc biệt quan trọng và đặt ra yêu cầu rất cao. Vì vậy, tác giả cho rằng, “Kỷ luật quân sự là sự chấp hành nghiêm minh và chính xác của mỗi quân nhân đối với các trật tự, quy tắc được quy định bởi luật pháp nhà nước, điều lệnh của quân đội, mệnh lệnh chỉ thị của cấp trên” [88, tr. 5].

Cơ sở phương pháp luận của việc củng cố KL quân sự là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, tác giả luận giải, tính KL là một phẩm chất quan trọng của nhân cách quân nhân. Dưới góc độ của khoa học Tâm lý học, tác giả đã đưa ra quan niệm, chỉ ra cấu trúc tâm lý của tính KL. Tác giả cho rằng: Tính KL là một trong những phẩm chất chính trị - đạo đức và chiến đấu của quân nhân được biểu hiện trong việc tự giác điều khiển hành vi của bản thân tuân theo các đòi hỏi của pháp luật nhà nước, điều lệnh, điều lệ quân đội, mệnh lệnh chỉ thị của người chỉ huy cấp trên [88, tr.21].

Cấu trúc tâm lý của tính KL gồm: Động cơ hành vi KL; kỹ xảo, kỹ năng và thói quen hành vi KL. Trên cơ sở đó, tác giả đã chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến tính KL của tập thể quân sự và đưa ra một số giải pháp củng cố KL quân sự.

Lê Quang Hòa, *Kỷ luật quân đội và trách nhiệm của người chỉ huy* [57]. Tác giả khẳng định rằng, “Kỷ luật là sức mạnh của quân đội”; KL của quân đội ta là KL cách mạng, KL tự giác và nghiêm minh. Từ vị trí, vai trò quan trọng của KL, tác giả cho rằng, “nâng cao kỷ luật quân đội là một yêu cầu vừa cấp thiết, vừa cơ bản, thường xuyên” [57, tr. 20]. Bởi nâng cao KL có vai trò rất quan trọng nhằm: bảo đảm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu; bảo đảm cho quân đội không ngừng củng cố và phát huy bản chất tốt đẹp của các mối quan hệ giữa quân đội với nhân dân, với Nhà nước, giữa cán bộ với chiến sĩ; chăm lo xây dựng nếp sống trong sạch, lành mạnh, tươi đẹp. Để giữ gìn, tăng cường và nâng cao KLQĐ đòi hỏi phải lấy giáo dục thuyết phục, lấy phê bình và tự phê bình làm phương pháp chính. Đây cũng là dấu hiệu cơ bản nhất để phân biệt sự khác nhau về chất giữa KLQĐ cách mạng với KLQĐ đế quốc phản động. Đối với trách nhiệm của người chỉ huy, để nâng cao KLQĐ, theo tác giả cần phải: Nắm vững và làm tốt công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng; quản lý tốt đơn vị; gương mẫu trong mọi lời nói và việc làm.

Đào Duy Tấn, *Những đặc điểm quá trình hình thành ý thức pháp luật của Việt Nam hiện nay* [104]. Tác giả đã luận giải cơ sở triết học của những đặc điểm hình thành ý thức pháp luật của Việt Nam - một yếu tố quan trọng cấu thành văn hóa pháp luật. Tác giả khẳng định, ý thức pháp luật có vai trò quan trọng đối với việc hình thành thái độ, tình cảm tôn trọng và chấp hành pháp luật cho các chủ thể pháp luật. Trên cơ sở xác định cơ sở lý luận của quá trình hình thành ý thức pháp luật, luận giải và phát hiện một số vấn đề đặt ra, đánh giá thực trạng ý thức pháp luật ở Việt Nam tác giả đã đưa ra một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao ý thức pháp luật của Việt Nam.

Nguyễn Thị Thúy Vân, *Lôgic khách quan của quá trình hình thành và phát triển ý thức pháp luật ở Việt Nam* [133]. Trên cơ sở kế thừa những quan niệm về ý thức pháp luật trước đó, tác giả đã đưa ra quan niệm ý thức pháp luật là một bộ phận của ý thức xã hội, phản ánh tồn tại xã hội từ góc độ pháp luật, thể hiện trình độ hiểu biết pháp luật và thái độ đối với pháp luật của các giai cấp, tầng lớp nhân dân trong xã hội có giai cấp.

Tác giả đã luận giải các yếu tố ảnh hưởng quyết định tới quá trình phát triển của ý thức pháp luật là: điều kiện kinh tế - xã hội; các yếu tố tư tưởng-văn hóa, đặc biệt là ảnh hưởng của hệ tư tưởng; các yếu tố về chính sách pháp luật, hệ thống pháp luật, thông tin pháp luật và giáo dục pháp luật. Từ đó, tác giả luận giải lôgic khách quan của quá trình hình thành và phát triển ý thức pháp luật ở Việt Nam là một quá trình gắn với những điều kiện hoàn cảnh lịch sử của Việt Nam trong từng giai đoạn. Trong tính lôgic đó, sự hình thành và phát triển ý thức pháp luật ở Việt Nam luôn có sự kế thừa, lọc bỏ, giao thoa, du nhập và vượt trước.

Nguyễn Trọng Linh, *Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan chiến sĩ ở sư đoàn bộ binh hiện nay* [73]. Tác giả đã chỉ rõ mục đích của giáo dục pháp luật là nhằm trang bị cho hạ sĩ quan, chiến sĩ kiến thức về pháp luật từ đó nâng cao tính tự giác chấp hành KL, pháp luật và trách nhiệm, chất lượng trong thực hiện nhiệm vụ của người quân nhân, tạo cho hạ sĩ quan, chiến sĩ thói quen sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Trên cơ sở đó, tác giả đã đưa ra quan niệm: Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan chiến sĩ ở sư đoàn bộ binh là tìm biện pháp tối ưu để tác động vào các nhân tố tạo thành chất lượng. Đó là tìm kiếm những con đường, biện pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật của các chủ thể; là việc đổi mới cải tiến nội dung, chương trình, hình thức, phương pháp, phương tiện giáo dục pháp luật; là phát huy

tính tự giác, tích cực chủ động, khả năng suy nghĩ độc lập của hạ sĩ quan, chiến sĩ trong học tập.

Nguyễn Văn Long, *Lệ làng truyền thống với việc hình thành ý thức pháp luật cho nông dân Việt Nam trong thời kỳ đổi mới* [75]. Dưới góc độ triết học, tác giả đã đưa ra quan niệm ý thức pháp luật là một hình thái ý thức xã hội phản ánh tồn tại xã hội từ đời sống pháp luật. Ý thức pháp luật phản ánh cái riêng, cái bộ phận tồn tại trong cái chung, cái toàn thể tồn tại xã hội. Vì vậy, ý thức pháp luật vừa tồn tại độc lập vừa có mối quan hệ với các hình thái ý thức xã hội khác. Trên cơ sở đó tác giả đưa ra quan niệm về ý thức pháp luật và cấu trúc của nó bao gồm: Hệ tư tưởng pháp luật - ý thức pháp luật khoa học và tâm lý pháp luật - ý thức pháp luật thông thường. Từ đó tác giả cho rằng nông dân không có ý thức pháp luật ở trình độ hệ tư tưởng pháp luật, không có một ý thức pháp luật riêng mà chịu ảnh hưởng bởi ý thức pháp luật của giai cấp khác mà thường là của giai cấp thống trị xã hội.

Lê Văn Lâm, *Bồi dưỡng, rèn luyện ý thức kỷ luật quân sự của học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường trong quân đội hiện nay* [64]. Từ cách tiếp cận đặc điểm của học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội, KL quân sự của học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội, tác giả đưa ra quan niệm đã đưa ra quan niệm: YTKL quân sự của học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội là một phẩm chất nhân cách của học viên đào tạo sĩ quan, phản ánh trình độ nhận thức, tình cảm, niềm tin và ý chí quyết tâm chấp hành Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và những điều lệ, chế độ quy định ở nhà trường theo yêu cầu của mô hình, mục tiêu đào tạo, yêu cầu xây dựng nhà trường chính quy mẫu mực.

Đào Văn Minh, *Phát triển ý thức pháp luật của trung đội trưởng bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* [82]. Dưới góc độ triết học, trên cơ sở kế thừa các quan niệm về ý thức pháp luật trước đó, tác giả đã đưa ra quan niệm về ý thức pháp luật của riêng mình:

Ý thức pháp luật là một bộ phận của ý thức xã hội phản ánh tồn tại xã hội từ phương diện pháp luật được thể hiện ở các cá nhân bao gồm tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí pháp luật định hướng và điều chỉnh hành vi hoạt động của con người trong thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ công dân theo đúng pháp luật [82, tr.33].

Từ quan niệm trên, tác giả đã chỉ ra cấu trúc của ý thức pháp luật gồm các yếu tố: *tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí pháp luật*. Từ quan niệm về ý thức pháp luật, cách quan niệm và phân tích đặc điểm của trung đội trưởng bộ binh, tác giả đưa ra quan niệm:

Ý thức pháp luật của trung đội trưởng bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam là tổng thể các yếu tố tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí pháp luật định hướng và điều chỉnh hành vi hoạt động thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo đúng pháp luật Nhà nước, điều lệnh, kỷ luật quân đội, quy định đơn vị đáp ứng với cương vị trung đội trưởng bộ binh trong xây dựng quân đội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa [82, tr.39].

Tác giả đã phân tích, luận giải một số vấn đề có tính quy luật phát triển ý thức pháp luật của trung đội trưởng bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam mang tính phụ thuộc từ bên ngoài như: chất lượng giáo dục pháp luật; nhân tố chủ quan; môi trường pháp luật ở đơn vị cơ sở.

1.1.2. Nhóm công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu liên quan đến thực trạng ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 hiện nay

Nguyễn Thanh Long, *Phân tích mâu thuẫn trong quá trình củng cố và tăng cường kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* [74]. Tác giả đã cho rằng: KL quân sự là hình thức liên hệ xã hội đặc biệt giữa con người với nhau và giữa con người với vũ khí trang bị kỹ thuật. Do đó, KL quân sự làm tăng gấp nhiều lần hiệu quả của hoạt động quân sự. Để nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của quân đội

trong tình hình mới thì cần phải tăng cường giáo dục KL cho quân đội, bảo đảm quân đội thành một khối thống nhất vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Trên cơ sở phân tích thực trạng, tác giả chỉ ra những mâu thuẫn trong quá trình củng cố và tăng cường KL của Quân đội ta hiện nay được biểu hiện ra thông qua một loạt những mâu thuẫn cơ bản là: mâu thuẫn giữa tập trung và dân chủ, mâu thuẫn giữa nghĩa vụ và quyền lợi, mâu thuẫn giữa con người và vũ khí trang bị kỹ thuật. Các mâu thuẫn này liên quan mật thiết đến bản chất của KLQĐ, phản ánh những mặt, những khía cạnh, những nét đặc trưng của KL. Đây là cơ sở để luận án kế thừa, phát triển trong nghiên cứu, xác định những vấn đề đặt ra đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân Khu 1 hiện nay.

Đào Trí Úc, *Xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật* [132]. Công trình là kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn của đề tài khoa học cấp nhà nước mã số KX-07-17 “Cơ sở khoa học của việc xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật”. Công trình là tập hợp các bài viết của các nhà khoa học về vấn đề xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật của con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Từ các cuộc điều tra xã hội học với nhiều đối tượng khác nhau trên một số vùng đại diện ba miền Bắc, Trung, Nam và từ việc nghiên cứu các tài liệu lý luận trong và ngoài nước, các tác giả đã phác họa hiện trạng ý thức và lối sống theo pháp luật của con người Việt Nam, làm sáng tỏ những ảnh hưởng của phương thức sản xuất, của các hệ tư tưởng, văn hóa, đạo đức và tập quán truyền thống, của điều kiện phát triển đất nước và cơ chế quản lý kinh tế, quản lý xã hội đến ý thức và lối sống theo pháp luật của con người Việt Nam, khẳng định: xây dựng ý thức pháp luật, văn hóa pháp luật, hình thành lối sống theo pháp luật chỉ có được định hướng đúng và với nội dung phù hợp khi xã hội, Nhà nước và mỗi công dân hiểu hết và hiểu đúng bản tính chất của pháp luật, các mối liên hệ của pháp luật với những chuẩn giá trị và các công cụ điều chỉnh khác của xã hội [132, tr. 4]. Trên cơ sở đó, các tác giả

đã đề xuất hệ thống biện pháp xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật cho các tầng lớp dân cư.

Lê Quang Thà, *“Nâng cao chất lượng quản lý, giáo dục, rèn luyện kỷ luật hạ sĩ quan - binh sĩ ở Học viện Chính trị quân sự hiện nay”* [105]. Tác giả đã cho rằng, nguyên nhân chính của việc nảy sinh các suy nghĩ và hành động tiêu cực dẫn đến vi phạm KL của HSQ, BS là do giáo dục, tuyên truyền pháp luật, KL của đội ngũ cán bộ các đơn vị cho HSQ, BS có lúc, có nơi chưa được chú ý đúng mức...; trình độ hiểu biết về pháp luật, điều lệnh quân đội, quy định đơn vị của nhiều chiến sĩ còn hạn chế...; những tác động tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường; ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện của một số chiến sĩ chưa thực giác.

Nguyễn Xuân Trường, *“Về tình hình tự tử, tự sát trong lực lượng vũ trang Quân khu 1 - Nguyên nhân và giải pháp khắc phục”* [124]. Tác giả đã cho rằng, những năm gần đây, tình hình vi phạm KL (nhất là vi phạm KL nghiêm trọng, trong đó tự tử, tự sát) trong quân đội nói chung và trong lực lượng vũ trang Quân khu 1 nói riêng diễn ra hết sức phức tạp, làm thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của quân nhân, tài sản của đơn vị và gia đình; tác động đến tư tưởng, tâm lý trong đơn vị, gia đình và xã hội, ảnh hưởng đến bản chất truyền thống tốt đẹp của người quân nhân cách mạng, gây dư luận xã hội không tốt về hình ảnh “*Bộ đội Cụ Hồ*”. Tác giả cũng đã chỉ ra những nguyên nhân dẫn đến tình trạng vi phạm KL nghiêm trọng, trong đó tự tử, tự sát trong lực lượng vũ trang Quân khu 1.

Nguyễn Đình Thắng, *“Hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị trong quân đội - Thực trạng và giải pháp ngăn chặn”* [111]. Tác giả đã cho rằng, tự tử, tự sát là một trong những hiện tượng biểu hiện của tình hình vi phạm KL của quân nhân. Trên cơ sở thống kê các số liệu của các cơ quan chức năng, tác giả đã nhận định rằng, cấp uỷ, chỉ huy các đơn vị xảy ra các vụ tự tử, tự sát, đã nghiêm túc tìm hiểu phân tích diễn biến của từng sự vụ, bảo đảm phản ánh

hiện trạng một cách khách quan, trung thực. Các cơ quan chức năng đã chủ động nghiên cứu, tổng hợp, phân tích khá khái quát về thực trạng các vụ tự tử, tự sát ở các đơn vị trong toàn quân những năm qua. Theo tác giả, trong tổng số các vụ tự tử, tự sát, thành phần đối tượng khá đa dạng, có cả sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, hạ sĩ quan chiến sĩ (nhưng chủ yếu là hạ sĩ quan, chiến sĩ và quân nhân chuyên nghiệp, chiếm tới 71%); địa điểm xảy ra hiện tượng này có cả ở trong và ngoài doanh trại đơn vị quân đội; tự tử, tự sát của quân nhân được tiến hành bằng nhiều hình thức khác nhau; trong số quân nhân tự tử, tự sát, chủ yếu là đối tượng quân nhân trẻ, dưới 30 tuổi (chiếm 80%). Trên cơ sở đó, tác giả đã chỉ ra những nguyên nhân chủ yếu của các vụ tự tử, tự sát ở các đơn vị trong quân đội trong thời gian vừa qua.

Phạm Đình Duyên, *“Nguyên nhân vi phạm kỷ luật ở hạ sĩ quan, binh sĩ - dưới góc nhìn của Tâm lý học quân sự”* [29]. Trên cơ sở nhận định, đánh giá những ưu điểm của việc chấp hành KL ở HSQ, BS, tác giả đã chỉ ra những hạn chế về việc vi phạm KL của họ. Theo tác giả, nguyên nhân của hiện tượng vi phạm KL này rất đa dạng, nhưng tiếp cận ở góc độ tâm lý có các nguyên nhân như: do nhận thức của HSQ, BS; xuất phát từ thái độ chống đối; do những thói quen, hành vi trong cuộc sống và hoạt động thường ngày; do cán bộ chưa có phương pháp nắm bắt và giải quyết vấn đề tâm lý, tư tưởng phù hợp; do các xung đột tâm lý giữa các quân nhân trong đơn vị. Bao trùm các nguyên nhân trên xuất phát từ đặc điểm của HSQ, BS: Là lứa tuổi đang phát triển và hoàn thiện về nhân cách, họ có đặc trưng thường nóng nảy, khả năng tự chủ và tự kiềm chế kém, tính tự ái rất cao (nhiều khi thái quá)... hơn nữa HSQ, BS vốn quen với nếp sống tự do, chưa được giáo dục, rèn luyện nhiều, thường nảy sinh tâm lý “tò mò”, hoặc vì bị “cấm đoán” mà nảy sinh thái độ phản ứng với những điều bị “cấm”, muốn làm ngược lại, dẫn đến vi phạm KLQĐ.

Đỗ Mạnh Hòa, *Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của quân nhân ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* [59]. Trên cơ sở xây dựng hệ thống lý luận, đề tài đã đánh giá thực trạng ý thức chấp hành KL của quân nhân ở đơn vị cơ sở Quân đội hiện nay. Công trình đã đánh giá thực trạng ý thức chấp hành KL của quân nhân ở đơn vị cơ sở trên cơ sở các tiêu chí: Thứ nhất, mức độ nhận thức của quân nhân ở đơn vị cơ sở về chấp hành KL của Quân đội; Thứ hai, thái độ của quân nhân ở đơn vị cơ sở đối với chấp hành KL của Quân đội; Thứ ba, ý chí quyết tâm và hành vi của quân nhân ở đơn vị cơ sở trong chấp hành KLQĐ. Trên cơ sở các tiêu chí đã xây dựng, công trình đã đánh giá một cách toàn diện cả những ưu điểm và hạn chế về ý thức chấp hành KL của quân nhân ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Đồng thời, công trình đã chỉ rõ những nguyên nhân của ưu điểm và nguyên nhân của hạn chế về ý thức chấp hành KL của quân nhân ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Từ những vấn đề lý luận và đánh giá thực trạng, công trình đã chỉ ra những vấn đề đặt ra đối với nâng cao ý thức chấp hành KL của quân nhân ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Phạm Hồng Hương, *Tăng cường công tác giáo dục, quản lý kỷ luật trong quân đội*” [61]. Tác giả đã đánh giá thực trạng chấp hành KL của quân nhân: Bên cạnh những điểm tốt, những cái đạt được, thời gian qua trong quân đội vẫn còn xảy ra các vụ việc vi phạm KL, thậm chí vi phạm KL nghiêm trọng dẫn đến chết người, mất an toàn trong lao động, huấn luyện và tham gia giao thông, tính tự giác rèn luyện ở mọi lúc, mọi nơi ở một số quân nhân chưa cao.

Theo tác giả, tình trạng vi phạm KL trong quân đội thời gian qua do các nguyên nhân: Về khách quan, do tác động từ mặt trái của cơ chế thị trường, những hành vi tiêu cực, tệ nạn xã hội có ảnh hưởng nhất định đến nhận thức, lối sống của một bộ phận quân nhân từ trước khi nhập ngũ và ngay khi đang tại ngũ. Về chủ quan, vai trò lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong công tác giáo dục,

quán triệt, tổ chức thực hiện chấp hành KL chưa nghiêm, chưa thường xuyên. Kết quả nghiên cứu, đánh giá thực trạng của công trình là cơ sở để luận án kế thừa phương pháp, nội dung đánh giá thực trạng và nguyên nhân của những ưu điểm, nguyên nhân của những hạn chế về YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay; đồng thời chỉ rõ những vấn đề đặt ra đối với quá trình này.

Nguyễn Văn Quang, *“Sur đoàn 3 đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”* [91]. Tác giả bài viết đã đánh giá khái quát tình hình chấp hành pháp luật, kỷ luật của Sur đoàn có chuyển biến tích cực, từ năm 2019 đến nay, không có quân nhân vi phạm kỷ luật nghiêm trọng, vi phạm thông thường giảm dưới 0,2%, góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, bảo đảm để Sur đoàn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở đó, tác giả đã chỉ ra nguyên nhân của những kết quả tích cực đã đạt được là do: Sur đoàn luôn chú trọng phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ chủ trì các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quan trọng này; Sur đoàn tích cực đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; Sur đoàn thường xuyên kiện toàn, phát huy tốt vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và Tổ tư vấn tâm lý, pháp luật; Sur đoàn đẩy mạnh việc xây dựng, duy trì nghiêm chế độ, nề nếp chính quy, quản lý kỷ luật, tạo hiệu ứng tích cực đối với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở từng cơ quan, đơn vị.

1.1.3. Nhóm công trình khoa học tiêu biểu nghiên cứu liên quan đến giải pháp nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 hiện nay

Phạm Minh Thụ, *Sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi kỷ luật cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự* [115]. Tác giả đã nghiên cứu làm rõ về KL quân sự và các phương pháp giáo dục KL, từ đó nhấn mạnh vai trò đặc biệt quan trọng của các phương pháp giáo dục xây dựng thói quen hành vi KL cho học viên. Theo tác giả, phương pháp

giáo dục thói quen hành vi KL cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự là tổng hợp các cách thức, biện pháp mà nhà giáo dục tác động đến ý thức và hành vi của học viên, nhằm hình thành, phát triển và củng cố các thói quen hành vi KL cho học viên. Trên cơ sở phân tích các đặc trưng của sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục hành vi KL, tác giả đưa ra hệ thống các phương pháp giáo dục, chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi KL cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự. Căn cứ vào thực trạng, tác giả đưa ra phương hướng sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi KL cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự hiện nay [115].

Đặng Thế Vinh, *“Phổ biến, giáo dục, thực hiện pháp luật trong phòng ngừa hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị quân đội hiện nay”* [135]. Trên cơ sở phân tích tình hình của hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị quân đội những năm qua, tác giả đã chỉ ra nguyên nhân của vấn đề này một phần là từ công tác phổ biến, giáo dục, thực hiện pháp luật còn hạn chế. Theo tác giả, để chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát trong thời gian tới, các đơn vị quân đội cần quán triệt và thực hiện tốt một số giải pháp như: Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho mọi quân nhân; duy trì, thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; kịp thời phát hiện những trường hợp có biểu hiện bất thường, những dấu hiệu của ý định, hành vi tự tử, tự sát, từ đó xác định các biện pháp giáo dục, quản lý, ngăn chặn, xử lý không để xảy ra tự tử, tự sát.

Hoàng Hữu Thế, *“Tình trạng vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong lực lượng vũ trang Quân khu 2, dự báo xu hướng diễn biến, giải pháp ngăn ngừa và khắc phục”* [112]. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, dự báo xu hướng diễn biến, tác giả đã đưa ra một số giải pháp nhằm ngăn ngừa và khắc phục tình trạng vi phạm KL nghiêm trọng trong lực lượng vũ trang Quân khu 2: Một là, cấp uỷ, chỉ huy các cấp phải thường xuyên quán triệt và triển khai thực hiện

ng nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Quân uỷ Trung ương và Bộ Quốc phòng về đẩy mạnh xây dựng chính quy, tăng cường RLKL, về công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; *Hai là*, tăng cường cơ chế phối hợp chống tội phạm giữa các cơ quan tư pháp trong Quân khu với các cơ quan bảo vệ pháp luật ngoài quân đội; *Ba là*, tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; *Bốn là*, duy trì quản lý cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền bằng các biện pháp hành chính gắn với duy trì nghiêm nề nếp chính quy; *Năm là*, công tác tuyển quân cần phải thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, không để lọt các đối tượng mắc tệ nạn xã hội hoặc phạm tội lọt vào quân đội; *Sáu là*, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ chủ chốt lãnh đạo chỉ huy ở các cơ quan, đơn vị.

Đào Huy Hiệp, *Phát triển văn hóa kỷ luật cho chiến sĩ ở các đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay* [55]. Trên cơ sở luận giải con đường hình thành VHKL đã đưa ra một số biện pháp phát triển VHKL cho chiến sĩ ở các đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay: Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị cho chiến sĩ ở đơn vị cơ sở; Phát huy tốt vai trò của các tập thể quân nhân trong giáo dục, phát triển VHKL cho chiến sĩ ở đơn vị cơ sở; Kết hợp giữa “xây” và “chống” trong việc phát triển VHKL cho chiến sĩ ở đơn vị cơ sở; Phát huy vai trò nêu gương và nâng cao năng lực quản lý, chỉ huy của đội ngũ cán bộ các cấp.

Đỗ Mạnh Hòa, *Nghiên cứu giải pháp ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát, tự thương trong quân đội hiện nay* [58]. Trên cơ sở những vấn đề lý luận và thực tiễn, công trình đã đề xuất một số giải pháp ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát, tự thương trong quân đội hiện nay: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chủ thể và các lực lượng đối với việc ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát, tự thương trong quân đội hiện nay; Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát, tự thương trong quân đội sát với từng đơn vị, từng đối tượng; Tăng cường quản lý toàn diện đối với quân nhân và công nhân

viên quốc phòng ở đơn vị cơ sở; Phát huy vai trò xung kích của các tổ chức quần chúng ở đơn vị cơ sở và phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị với địa phương, gia đình ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát, tự thương trong quân đội hiện nay; Xây dựng môi trường văn hóa quân sự lành mạnh; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của quân nhân và công nhân viên quốc phòng trong đơn vị.

Bùi Đăng Đoàn, Nguyễn Đăng Lợi, *“Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục ý thức kỷ luật cho thanh niên mới nhập ngũ ở đơn vị cơ sở hiện nay”* [51]. Trên cơ sở làm rõ một số nội dung lý luận, tác giả đã đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục YTKL cho thanh niên mới nhập ngũ. Trong đó, tác giả cho rằng, cần tập trung thực hiện tốt việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể trong giáo dục YTKL cho thanh niên mới nhập ngũ; đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục; xây dựng môi trường và phát huy tính tích cực, tự giác trong tự giáo dục, tự tu dưỡng, rèn luyện nâng cao YTKL của thanh niên mới nhập ngũ.

Phan Văn Giang, *“Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao sức mạnh của quân đội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”* [52]. Trên cơ sở khẳng định tính tất yếu, đánh giá những ưu điểm và khuyết điểm, tác giả đã đưa ra một số giải pháp khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, kịp thời xử lý các vụ việc vi phạm, nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội cần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, RLKL cho các quân nhân. Trong đó, cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp đối với việc giáo dục, chấp hành KL; Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành KL của quân đội, pháp luật của Nhà nước; Thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý bộ đội, tăng cường KL trong quân đội.

Đỗ Hồng Quảng (2020), *Nâng cao chất lượng giáo dục kỷ luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* [92].

Trên cơ sở những vấn đề lý luận, thực trạng và chỉ rõ những vấn đề đặt ra, tác giả đã đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục KL cho HSQ, BS ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

Theo tác giả, để nâng cao chất lượng giáo dục KL cho HSQ, BS ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay cần thực hiện những giải pháp: Tạo sự thống nhất cao về nhận thức, trách nhiệm và hoạt động thực tiễn giáo dục KL của các chủ thể trong nâng cao chất lượng giáo dục KL cho HSQ, BS ở đơn vị cơ sở hiện nay; Đổi mới, hoàn thiện nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục KL cho HSQ, BS ở đơn vị cơ sở hiện nay; Xây dựng và phát huy vai trò môi trường KL ở đơn vị cơ sở nhằm nâng cao chất lượng giáo dục KL cho HSQ, BS; Phát huy nhân tố chủ quan của HSQ, BS trong nâng cao chất lượng giáo dục KL cho họ.

Nguyễn Ngọc Lê, “*Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội ở Quân khu 5*” [65]. Tác giả đã cho rằng, để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội ở Quân khu 5, cần tiến hành đồng bộ một số giải pháp như: *Một là*, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện bộ đội; *Hai là*, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật, kỷ luật cho quân nhân; *Ba là*, tăng cường quản lý, định hướng tư tưởng gắn với quản lý, duy trì nghiêm kỷ luật, chế độ, nề nếp chính quy; *Bốn là*, đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên; phát huy tốt vai trò của các tổ chức trong quản lý, giáo dục, rèn luyện bộ đội; *Năm là*, mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời mọi hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật.

1.2. KHÁI QUÁT GIÁ TRỊ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.2.1. Khái quát giá trị của các công trình khoa học đã tổng quan đối với luận án

Từ tổng quan những công trình khoa học tiêu biểu có liên quan đến đến

tài cho thấy, với những góc độ tiếp cận khác nhau, các công trình nghiên cứu đã làm rõ nhiều vấn đề cơ bản về lý luận, thực trạng và giải pháp liên quan đến nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay, cụ thể là:

Một là, các công trình khoa học tiêu biểu đã luận giải, làm rõ một số vấn đề lý luận liên quan đến lý luận về YTKL, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Qua các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến lý luận về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, có thể thấy, một số vấn đề lý luận về KL của Quân đội nhân dân Việt Nam, YTKL của quân nhân, ý thức của HSQ, BS đã được luận giải theo từng góc độ tiếp cận. Quan niệm KL, YTKL đã được định nghĩa với những nội hàm khác nhau. Dưới các góc độ nghiên cứu và bằng cách tiếp cận hệ thống - cấu trúc, phương pháp liệt kê, các công trình khoa học đã đưa ra cấu trúc của YTKL; đồng thời chỉ ra vai trò của YTKL trong quá trình hoàn thiện nhân cách, lối sống của từng đối tượng khách thể cụ thể mà các công trình hướng đến nghiên cứu. Tuy nhiên, chưa có một công trình khoa học nào nghiên cứu có tính hệ thống, chuyên biệt, sâu sắc về quan niệm, cấu trúc YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 dưới góc độ triết học.

Các công trình có liên quan đến lý luận về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đã đề cập tới nhu cầu xây dựng, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL của cán bộ, chiến sĩ như là một vấn đề tất yếu đối với sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số quân binh chủng, lực lượng. Nhiều công trình đã bàn đến và đưa ra quan niệm về bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL với những nội hàm khác nhau. Đa số các công trình quan niệm bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL theo hướng luận giải những tác động từ bên ngoài vào. Vì vậy, thực chất bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL của các công trình đã nghiên cứu có liên quan đến đề tài là sự tác động của các chủ thể, của các yếu tố bên ngoài trong những điều kiện nhất định để làm chuyển biến các yếu tố

cấu thành của YTKL. Bên cạnh đó, các công trình nghiên cứu có liên quan đến lý luận về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có sự phân tích những nét đặc thù về YTKL và quan niệm về bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL gắn với đối tượng khách thể cụ thể ở các cơ quan, đơn vị trong toàn quân. Đây là cơ sở để đề tài khái quát và luận giải những nét đặc thù YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến những vấn đề lý luận về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có những luận giải khác nhau về cách thức, con đường liên quan đến nhân tố quy định nâng cao YTKL. Song đến nay, chưa có công trình nghiên cứu một cách hệ thống, chuyên biệt, sâu sắc về những nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 dưới góc độ triết học.

Hai là, các công trình khoa học tiêu biểu đã luận giải, làm rõ một số vấn đề liên quan đến thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Các công trình khoa học có liên quan đến thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đã đánh giá tương đối sâu sắc một số vấn đề về thực trạng YTKL, xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL. Từ cách tiếp cận lý luận về YTKL (quan niệm, cấu trúc, đặc trưng, vai trò và tiêu chí), các công trình đã khái quát, phân tích thực trạng YTKL, xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL với những nội dung rất phong phú gắn với từng lớp khách thể cụ thể. Các công trình đều đánh giá một cách toàn diện cả mặt tích cực và hạn chế về YTKL, xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL; đồng thời chỉ ra những nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế về YTKL của từng khách thể. Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng YTKL, xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL, các công trình có liên quan đến đề tài đã phát hiện ra những bất cập cần phải khắc phục để xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL.

Ba là, các giải pháp mà các công trình khoa học có liên quan đến đề tài đã đề xuất nhiều giải pháp có tính khả thi là căn cứ quan trọng để luận án kế thừa đề xuất giải pháp phù hợp, tránh sự trùng lặp nhiều hệ thống giải pháp toàn diện liên quan đến giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Khẳng định vai trò quan trọng của YTKL, trên cơ sở những vấn đề lý luận và thực tiễn về xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL, các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài dưới góc độ tiếp cận chuyên biệt của từng khoa học đã đề ra những giải pháp khác nhau nhằm xây dựng, rèn luyện, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL gắn với đặc thù của từng lớp khách thể mà đề tài nghiên cứu. Theo đó, hệ thống các giải pháp đã chủ yếu được đề xuất là từ công tác giáo dục KL, công tác quản lý, phát huy vai trò của các chủ thể, xây dựng môi trường... Dưới góc độ tiếp cận của các khoa học chuyên ngành ngoài triết học, hệ thống giải pháp được đề xuất và luận giải của các công trình nghiên cứu đã được công bố có liên quan đến đề tài là các giải pháp mang tính cụ thể. Theo đó, chưa có một công trình khoa học nào đề xuất hệ thống giải pháp mang tính phương pháp luận dưới góc độ triết học mang tính chuyên biệt nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Kết quả tổng quan các công trình khoa học tiêu biểu liên quan đến đề tài cho thấy, nghiên cứu về YTKL và xây dựng, bồi dưỡng, phát triển, nâng cao YTKL đã được các nhà khoa học luận giải dưới nhiều góc độ khác nhau. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu một cách có hệ thống, chuyên biệt, sâu sắc dưới góc độ triết học những vấn đề lý luận, thực trạng và giải pháp về “*Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay*”. Đó là những vấn đề đặt ra để luận án tiếp tục giải quyết. Cụ thể là:

Một là, về mặt lý luận, luận án nghiên cứu làm rõ quan niệm YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; quan niệm và nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Luận giải lý luận về nâng cao YTKL dưới góc độ triết học đòi hỏi phải chỉ ra bản chất, cấu trúc của YTKL; quan niệm và nhân tố quy định nâng cao YTKL. Những nội dung trên là cơ sở lý luận khoa học để nhận diện những biểu hiện về mặt thực tiễn, qua đó xây dựng các giải pháp có tính khả thi cao nhằm nâng cao YTKL.

Thực tiễn giáo dục, rèn luyện đội ngũ HSQ, BS ở Quân khu 1 phát triển toàn diện, nâng cao YTKL của họ hiện nay đang đặt ra những đòi hỏi phải khái quát lý luận về YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Mặt khác, qua tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài, chưa có công trình nào nghiên cứu một cách trực tiếp, toàn diện về quan niệm YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 dưới góc độ triết học.

Cũng qua tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài, chưa có công trình nào nghiên cứu về quan niệm và nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 dưới góc độ triết học với tính cách là một quá trình tự thân vận động, phát triển tuân theo tính quy luật nội tại. Vì vậy, từ đòi hỏi của thực tiễn và việc chưa có công trình nghiên cứu, luận án làm rõ quan niệm và những nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hai là, về mặt thực tiễn, luận án khảo sát, đánh giá thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay; trên cơ sở đó chỉ rõ vấn đề đặt ra từ thực trạng đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Khảo sát, đánh giá thực trạng YTKL và chỉ rõ vấn đề đặt ra từ thực trạng đối với nâng cao YTKL là cơ sở thực tiễn để đề xuất, xây dựng các giải pháp có tính khả thi cao nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Thực tiễn giáo dục, rèn luyện đội ngũ HSQ, BS ở Quân khu 1 phát triển toàn diện, nâng cao YTKL của họ hiện nay đang đặt ra những đòi hỏi phải

đánh giá, tổng kết thực tiễn hiện trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Qua tổng quan các công trình nghiên cứu đã được công bố liên quan đến đề tài cho thấy, chưa có công trình nào nghiên cứu về thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Bên cạnh đó, việc chỉ rõ những vấn đề đặt ra từ thực trạng đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cũng chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu. Vì vậy, xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn và việc chưa có công trình khoa học khảo sát, đánh giá thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 và vấn đề đặt ra từ thực trạng đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là vấn đề đặt ra để luận án tiếp tục giải quyết.

Ba là, về các giải pháp, trên cơ sở kết quả nghiên cứu về mặt lý luận và thực tiễn, luận án nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải thực hiện hệ thống giải pháp toàn diện trên cơ sở phân tích lý luận và thực tiễn. Thực tiễn giáo dục, rèn luyện đội ngũ HSQ, BS ở Quân khu 1 phát triển toàn diện, nâng cao YTKL của họ đang đòi hỏi phải xây dựng một hệ thống giải pháp toàn diện, có tính khả thi cao nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Mặt khác, qua tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài, chưa có công trình nào đề xuất và luận giải một cách hệ thống giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Vì vậy, xuất phát từ đòi hỏi của thực tiễn và việc chưa có công trình khoa học nào đề xuất giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là vấn đề đặt ra để luận án tiếp tục giải quyết.

Kết luận chương 1

Ý thức kỷ luật là một vấn đề đã được sự quan tâm nghiên cứu của nhiều nhà khoa học với nhiều góc độ tiếp cận. Tùy theo cách tiếp cận, các nhà khoa học đi sâu nghiên cứu, luận giải và làm rõ nhiều khía cạnh của YTKL của từng lớp khách thể với những nội dung cụ thể.

Các công trình khoa học có liên quan đến lý luận, thực trạng và giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay với nhiều cách tiếp cận nghiên cứu từ các góc độ khác nhau và bước đầu đề cập đến một số nội dung như: quan niệm, vai trò KL; quan niệm, cấu trúc, vai trò của YTKL của từng đối tượng khách thể cụ thể. Trên cơ sở đó, các công trình đã đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng, nâng cao YTKL của từng khách thể nghiên cứu.

Tuy nhiên, cho đến nay chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu một cách cơ bản, có hệ thống, chuyên sâu dưới góc độ triết học vấn đề “Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay”. Đặc biệt là chưa có một công trình nào nghiên cứu về bản chất và những nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay; đánh giá về thực trạng YTKL và chỉ rõ những vấn đề đặt ra và đề xuất giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Đây là sự khác biệt cơ bản giữa luận án với các công trình khoa học đã được công bố liên quan đến đề tài luận án, bảo đảm cho luận án là một công trình nghiên cứu độc lập và không trùng lặp. Chính vì vậy, việc lựa chọn hướng nghiên cứu của tác giả về đề tài luận án “Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay” là hoàn toàn mới, không trùng lặp với các công trình khoa học đã được công bố.

Chương 2

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ NÂNG CAO Ý THỨC KỶ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1

2.1. QUAN NIỆM VỀ Ý THỨC KỶ LUẬT VÀ NÂNG CAO Ý THỨC KỶ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1

2.1.1. Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam và quan niệm ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

2.1.1.1. *Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam*

Kỷ luật là một hiện tượng xã hội có tính lịch sử được hình thành từ nhu cầu khách quan của con người muốn hợp nhất sức mạnh cá nhân thành sức mạnh tập thể, có tổ chức chặt chẽ, thống nhất để đấu tranh vì sự tồn tại của chính mình và tổ chức; đồng thời được củng cố, phát triển trong hoạt động thực tiễn cải tạo tự nhiên, xã hội và tư duy của con người.

KL là một trong những thuộc tính căn bản, vốn có của mọi tổ chức, nó ra đời, củng cố, phát triển hoàn thiện gắn liền với quá trình ra đời, tồn tại, phát triển của từng tổ chức. Vì thế, mỗi tổ chức ra đời, tồn tại, phát triển đều phải có những quy định mang tính bắt buộc để duy trì hoạt động, gắn với bản chất, đặc điểm của tổ chức đó, tạo nên nét riêng của từng tổ chức - những quy định mang tính bắt buộc đó chính là KL. Kỷ luật của một tổ chức sẽ mất đi nếu tổ chức đó không còn tồn tại. KL mang tính lịch sử - cụ thể. Nói cách khác, KL ra đời, tồn tại cùng với sự ra đời, tồn tại của tổ chức.

Theo Từ điển tiếng Việt: “Kỷ luật là tổng thể những quy định có tính chất bắt buộc đối với hoạt động của các thành viên trong một tổ chức, để bảo đảm tính chặt chẽ của tổ chức” [122, tr. 667]. KL là quy tắc xử sự chung do cơ quan, tổ chức đặt ra và những cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức đó phải tuân thủ, thực hiện theo nhằm tạo ra sự thống nhất để công việc, kết quả học

tập...đạt chất lượng, hiệu quả cao. Từ cách tiếp cận này, có thể hiểu, *KL là toàn bộ những quy định, quy tắc của một tổ chức, bắt buộc mọi thành viên trong tổ chức đó phải chấp hành, nhằm đảm bảo cho mọi tổ chức cũng như xã hội tồn tại và phát triển theo một trật tự thống nhất.*

Kỷ luật là toàn bộ những quy định, quy tắc cần phải tuân thủ trong một tổ chức, bắt buộc mọi thành viên trong tổ chức đó phải chấp hành. Những quy định, quy tắc của tổ chức được hình thành bắt nguồn từ thực tiễn hoạt động của tổ chức đó. Chính trong hoạt động thực tiễn nảy sinh những vấn đề cần phải có những quy định, quy tắc thống nhất, bắt buộc mọi người trong tổ chức đó nhất nhất phải thực hiện theo để các hoạt động thực tiễn được diễn ra có hiệu quả.

Trong quá trình tồn tại và phát triển, con người luôn tham gia vào các mối quan hệ và hoạt động xã hội khác nhau. Mỗi mối quan hệ, hoạt động xã hội của mỗi cá nhân bao giờ cũng gắn với một tổ chức nhất định. Không có mối quan hệ, hoạt động xã hội nào của con người mang tính chất đơn lẻ của một cá nhân. Vì thế, mỗi tổ chức ra đời, để tồn tại, phát triển, hoạt động theo mục đích, tôn chỉ đã đề ra tất yếu phải đạt ra những quy tắc, quy định của KL, nhằm cố kết các thành viên trong tổ chức của mình theo một trật tự thống nhất, chặt chẽ. Kỷ luật càng nghiêm minh thì tổ chức đó càng cố kết chặt chẽ, vững mạnh; ngược lại, nếu KL không nghiêm minh thì tổ chức đó sẽ lỏng lẻo, suy yếu. Đặc biệt, nếu tổ chức nào không có KL thì tổ chức đó khó tồn tại và tất yếu không thể tránh khỏi sự tan rã bởi mỗi cá nhân sẽ vì các mục đích, lợi ích khác nhau mà không thống nhất trong nhận thức và hành động sẽ dẫn đến những việc làm đi ngược với sự tồn tại, phát triển của tổ chức. Do đó, KL có vai trò là “sợi dây” kết nối chặt chẽ giữa các thành viên trong tổ chức, nhằm thống nhất ý chí và hành động, tập trung sức lực, trí tuệ của từng cá nhân tạo thành sức mạnh tập thể, bảo đảm cho tổ chức đó luôn có sự cố kết chặt chẽ giữa các thành viên để cùng thực hiện vì mục đích chung, tôn chỉ của tổ chức

đã đặt ra. Chính vì vậy, KL là một yếu tố có vai trò đặc biệt quan trọng, bảo đảm sự tồn tại và phát triển vững chắc của mỗi tổ chức.

Quân đội ra đời, tồn tại, phát triển luôn gắn liền với sự ra đời, tồn tại, phát triển của nhà nước. Với tính cách là một tổ chức vũ trang chuyên nghiệp của nhà nước, KL của quân đội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Kỷ luật của quân đội là sự cụ thể hóa pháp luật nhà nước vào lĩnh vực hoạt động quân sự, là tổng hoà mối quan hệ giữa các tổ chức, các quân nhân diễn ra theo một trật tự, thống nhất, theo những quy định, quy tắc nhất định. Gắn với lĩnh vực hoạt động đặc thù quân sự, KL của quân đội có đặc trưng riêng như: tính tập trung, tính chính xác, tính chất chấp hành nghiêm minh, tự giác, tính khắt khe trong mọi hành động của từng cá nhân và tập thể... liên quan đến tính mạng con người. Vì vậy, KL của quân đội luôn có sự đòi hỏi cao về tính bắt buộc, tính tự giác chấp hành, sự tuân thủ chặt chẽ, nghiêm minh và chính xác của quân nhân và tập thể quân nhân đối với những quy định của pháp luật, điều lệnh, điều lệ, các chế độ, quy định của quân đội và mệnh lệnh, chỉ thị của người chỉ huy, quy định của các tổ chức, nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động của quân đội được diễn ra một cách có trật tự, tập trung, thống nhất, hiệu quả.

Kỷ luật của quân đội luôn gắn liền với sự tồn tại và phát triển của quân đội; đồng thời, quá trình xây dựng quân đội cũng là quá trình từng bước xây dựng, củng cố vững chắc về KL. Vì vậy, không thể tách rời quá trình xây dựng quân đội với quá trình xây dựng, củng cố về KL. Bàn về vai trò của KL, V.I.Lênin đã khẳng định, trong chiến tranh “...kẻ nào có kỹ thuật cao hơn, có trình độ tổ chức và kỷ luật cao hơn... thì kẻ đó sẽ chiến thắng” [68, tr. 144].

Bản chất của quân đội là công cụ bạo lực của nhà nước, mang bản chất của nhà nước đã tổ chức ra nó. Vì vậy, tính chất, bản chất KL của quân đội luôn mang bản chất của nhà nước đã tổ chức ra nó. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước kiểu mới, mang bản chất giai cấp công nhân nên KL của quân đội kiểu mới - quân đội của nhà nước xã hội chủ nghĩa cũng mang bản chất giai cấp công

nhân, là công cụ tập hợp và đoàn kết của những người lao động trong cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc và xây dựng chế độ xã hội mới. Kỷ luật của quân đội kiểu mới là KL tự giác, nghiêm minh, được xây dựng và duy trì trên cơ sở giác ngộ về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với sự nghiệp cách mạng của mỗi quân nhân. V.I.Lênin cho rằng, tự giác là yếu tố đầu tiên, là nền móng KL của quân đội Xô Viết, chính nó làm cho tổ chức quân đội trở nên chặt chẽ, vững chắc: "...Xây dựng nền móng vững chắc của xã hội xã hội chủ nghĩa, không ngừng ra sức tạo nên một kỷ luật và một kỷ luật tự giác, ra sức củng cố khắp nơi tính tổ chức, trật tự nền nếp, đầu óc thực tiễn... - đó là con đường dẫn đến chỗ tạo ra được sự hùng mạnh quân sự" [69, tr. 100].

Quân đội nhân dân Việt Nam là tổ chức quân đội kiểu mới, mang bản chất của giai cấp công nhân, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự quản lý của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Để thực sự là tổ chức quân đội kiểu mới, mang bản chất của giai cấp công nhân, Quân đội nhân dân Việt Nam tất yếu phải có KL tự giác, nghiêm minh. Quan niệm về KL của Quân đội ta được tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau, tùy theo cách tiếp cận mà đưa ra quan niệm KL với những nội hàm khác nhau. Theo Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam định nghĩa:

"Kỷ luật của Quân đội là tổng thể những điều quy định buộc mọi quân nhân phải triệt để chấp hành, nhằm tạo sự thống nhất cao trong hành động bảo đảm cho Quân đội phát huy được sức mạnh, hoàn thành chức năng và nhiệm vụ, trong mọi hoàn cảnh, tình huống" [130, tr. 572].

Theo cách tiếp cận của tâm lý học quân sự, KL của quân đội được tiếp cận là KL quân sự: "Kỷ luật quân sự là sự chấp hành nghiêm chỉnh và chính xác của mỗi quân nhân và tập thể quân nhân đối với các trật tự, quy tắc được quy định bởi pháp luật Nhà nước, Điều lệnh, Điều lệ Quân đội, chỉ thị mệnh lệnh của người chỉ huy và cấp trên" [103, tr. 510]. Với quan niệm trên, KL quân sự bao hàm hai mặt mang tính độc lập tương đối, song đều trực tiếp chi

phối đến ý thức chấp hành KL của quân nhân. Mặt thứ nhất về chính trị - xã hội, KL quân sự phản ánh bản chất giai cấp của KL, được quy định bởi hệ tư tưởng chính trị, bản chất giai cấp của nhà nước và chế độ xã hội đã tổ chức ra quân đội. Mặt thứ hai về kỹ thuật - quân sự, KL quân sự là sự phản ánh những đòi hỏi từ đặc trưng của tổ chức quân sự, đặc điểm của hoạt động quân sự, trong đó đặc trưng đặc thù nhất là hoạt động chiến đấu của quân đội.

Quân đội nhân dân Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Theo đó, hệ thống tổ chức Đảng, tổ chức chỉ của Quân đội ta có hệ thống tổ chức Đảng tương ứng từ Quân ủy Trung ương đến chi bộ ở đơn vị cơ sở; hệ thống chỉ huy từ Bộ Quốc phòng đến các đơn vị cơ sở. Các tổ chức quần chúng như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn được thành lập ở các đơn vị cơ sở. Mỗi tổ chức có điều lệ, quy chế hoạt động, KL riêng. Mỗi quân nhân không chỉ là thành viên của một tổ chức đơn lẻ, mà họ luôn có quan hệ trong tổng hòa các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài quân đội. Quân nhân khi tham gia sinh hoạt trong mỗi tổ chức đều phải chấp hành điều lệ, quy chế hoạt động, KL của tổ chức đó. Theo đó, nội hàm KL của Quân đội ta rất đa dạng, phong phú, không chỉ bao gồm các điều luật của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội, đơn vị, mà còn là chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy và điều lệ, quy chế, quy định của các tổ chức trong Quân đội.

Từ những phân tích trên, có thể quan niệm: *Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam là KL của quân đội kiểu mới, bao gồm tổng thể những điều luật của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy và điều lệ, quy chế, quy định của các tổ chức trong Quân đội, bắt buộc quân nhân và tập thể quân nhân phải chấp hành tự giác, nghiêm minh, nhằm tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của Quân đội trong mọi hoạt động.*

Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam là KL của quân đội kiểu mới, mang bản chất giai cấp công nhân. Quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện, đặt dưới sự quản lý của Nhà nước, chiến đấu vì mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. KL của Quân đội là sự cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước vào hoạt động quân sự, nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi đường lối, chiến lược về quân sự, quốc phòng của Đảng và Nhà nước. Mọi hoạt động của Quân đội, của mỗi quân nhân đều dựa trên sự giác ngộ chính trị về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu và ý thức phục vụ, trách nhiệm của công dân, của quân nhân đối với Tổ quốc và nhân dân. Ý thức giác ngộ chính trị của quân nhân càng cao, thì YTKL càng vững chắc, sức mạnh KL của Quân đội được phát huy đầy đủ, tạo được sức mạnh to lớn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất.

Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam bao gồm nhiều chế tài khác nhau. Quân đội ta do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật quy định. Vì thế, KL của Quân đội ta không chỉ là những điều luật của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội, mà còn là chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy và điều lệ, quy chế, quy định của các tổ chức trong Quân đội. Mọi quân nhân đều phải chấp hành các chế tài này khi họ là thành viên tham gia sinh hoạt trong các tổ chức của Quân đội.

Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam bắt buộc quân nhân và tập thể quân nhân phải chấp hành tự giác, nghiêm minh, nhằm tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của Quân đội trong mọi hoạt động. Kỷ luật tự giác, nghiêm minh là đặc trưng bản chất nhất của KL của Quân đội ta - quân đội kiểu mới của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Tính chất tự giác, nghiêm minh là yếu tố tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của Quân đội.

Tính chất tự giác của KL được hình thành trên cơ sở quân nhân có sự giác ngộ về chính trị của nhà nước xã hội chủ nghĩa, phản ánh nhu cầu tất yếu của quân nhân đối với KL của quân đội kiểu mới. Tự giác chấp hành KL là yếu tố cơ bản bảo đảm cho quân nhân, tập thể quân nhân tự nguyện, tự giác đoàn kết trên tình yêu thương đồng chí, đồng đội giúp đỡ nhau trong thực hiện nhiệm vụ. Kỷ luật nghiêm minh phản ánh tính khách quan của KL, quyền dân chủ của quân nhân, của các tổ chức trong Quân đội trước KL. Theo đó, các quy định của KL là tất yếu khách quan, đòi hỏi mọi quân nhân và tập thể quân nhân phải chấp hành nghiêm. Mọi quân nhân và tập thể quân nhân đều bình đẳng trước KL. Mọi hành vi vi phạm KL đều phải được xử lý nghiêm minh, chính xác, khách quan theo đúng quy định của pháp luật, KL, không có ngoại lệ, không có vùng cấm.

2.1.1.2. Quan niệm ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, là sự phản ánh thế giới vật chất khách quan vào bộ óc con người, là thuộc tính của một dạng vật chất đặc biệt có tổ chức cao là bộ óc người. Ý thức ra đời cùng với quá trình hình thành bộ óc, nhờ lao động, ngôn ngữ và những quan hệ xã hội.

Ý thức là một hiện tượng tâm lý - xã hội có kết cấu rất phức tạp bao gồm nhiều yếu tố khác nhau có quan hệ chặt chẽ với nhau. Có thể chia cấu trúc của ý thức theo hai chiều: Theo chiều dọc, ý thức bao gồm các yếu tố như tự ý thức, tiềm thức, vô thức; theo chiều ngang, ý thức bao gồm các yếu tố như tri thức, tình cảm, niềm tin, lý trí, ý chí..., được biểu hiện ở nhận thức, thái độ và hành vi của con người. Luận án tiếp cận, nghiên cứu YTKL theo chiều ngang.

Theo đó, có thể hiểu, *YTKL là sự phản ánh những quy định hay mệnh lệnh, chỉ thị của tổ chức, bắt buộc mọi thành viên của tổ chức đó phải chấp hành, được biểu hiện ở nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành của thành viên đối với những quy định, mệnh lệnh, chỉ thị của tổ chức.*

Mỗi tổ chức có những quy chế, chế độ, quy định về KL riêng để bảo đảm cho mọi hoạt động của các thành viên trong tổ chức đó được thực hiện thống nhất, chặt chẽ, nhằm đạt mục đích đã đặt ra. Vì vậy, YTKL của thành viên trong mỗi tổ chức, ngoài những nét chung mang bản chất của xã hội mà tổ chức đó là một bộ phận, nó còn mang những nét riêng, gắn với đặc điểm của từng tổ chức. Quân đội nhân dân Việt Nam là một tổ chức đặc thù của xã hội, nên YTKL của quân nhân là sự phản ánh thực tiễn KL của Quân đội, được biểu hiện ở nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành của mỗi quân nhân đối với Hiến pháp, pháp luật Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy và điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân đội mà quân nhân là thành viên. Ý thức kỷ luật của mỗi quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam phản ánh nét đặc thù về hoạt động thực tiễn quân sự, mà trực tiếp là hoạt động thực tiễn chấp hành KL trong quân đội.

Quân khu 1 là đơn vị quân sự cấp quân khu, trực thuộc Bộ Quốc phòng Việt Nam, có nhiệm vụ tổ chức, xây dựng, quản lý và chỉ huy quân đội chiến đấu chống giặc ngoại xâm, bảo vệ vùng sáu tỉnh phía Bắc Việt Nam là Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Giang, Bắc Kạn, Bắc Ninh và Thái Nguyên. Trụ sở Bộ Tư lệnh đặt tại xóm Đồng Thịnh, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Quân khu 1 có vị trí địa lý chiến lược rất quan trọng ở phía Bắc của Tổ quốc. Địa bàn Quân khu có diện tích tự nhiên gần 28.125,11 km², trong đó miền núi chiếm 90%. Dân số toàn Quân khu hơn 6 triệu người, bao gồm 25 dân tộc anh em cùng chung sống lâu đời. Quân khu có chung đường biên giới trên bộ với nước láng giềng Trung Quốc dài 564,865 km, có 29 huyện vùng cao, 32 huyện miền núi và 12 huyện biên giới, 61 xã, thị trấn giáp biên. Đồng bào các dân tộc thiểu số chiếm 38,77%, riêng tỉnh Lạng Sơn và tỉnh Cao Bằng dân tộc thiểu số chiếm tới trên 85-96% [90], trong đó, tỉnh Lạng Sơn người dân tộc thiểu số chiếm 83,4% dân số toàn tỉnh [2]; tỉnh Cao Bằng người dân tộc thiểu số chiếm 94,2% dân số toàn tỉnh [138].

Trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, với địa hình thiên hiểm và truyền thống đoàn kết gắn bó, một lòng một dạ sắt son với Đảng, với Bác Hồ của các dân tộc anh em nên Việt Bắc - nơi đóng quân của Quân khu 1 đã sớm trở thành địa bàn chiến lược quan trọng và vững chắc của cả nước. Việt Bắc - Quân khu 1 còn là nơi ra đời những đội quân tiên thân của Quân đội ta ngày nay: Cứu quốc quân I (14/02/1941), Cứu quốc quân II (15/9/1941), Cứu quốc quân III (25/02/1944) và Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân (22/12/1944). Trên địa bàn Quân khu 1 đã có nhiều mốc son chiến tích trong kháng chiến như: Khởi nghĩa Bắc Sơn (1940), chiến dịch Việt Bắc (1947), Chiến dịch Biên giới (1950).

Trải qua quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành và phát triển, các thể hệ cán bộ, chiến sĩ của Quân khu 1 đã xây dựng lên truyền thống: “Trung hiếu, tiên phong, đoàn kết, chiến thắng”. Hiện nay, quá trình xây dựng Quân khu 1 VMTD, “Mẫu mực, tiêu biểu” luôn đặt ra đòi hỏi phải thường xuyên nâng cao YTKL cho mọi quân nhân thuộc quyền, nhất là HSQ, BS.

Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam định nghĩa: Hạ sĩ quan là quân nhân “có quân hàm hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam theo Luật nghĩa vụ quân sự” [120, tr. 438]; binh sĩ là quân nhân “có quân hàm binh nhất, binh nhì phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam theo Luật nghĩa vụ quân sự” [120, tr. 86].

Như vậy, *HSQ, BS ở Quân khu 1 là những quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam, mang quân hàm từ binh nhì đến thượng sĩ, có tuổi đời còn trẻ, đang thực hiện nhiệm vụ ở các đơn vị thuộc Quân khu 1 theo Luật Nghĩa vụ quân sự*. Cũng như HSQ, BS trong toàn quân, HSQ, BS ở Quân khu 1 gồm hai đối tượng quân nhân: Hạ sĩ quan và binh sĩ. Mặc dù có sự khác biệt nhất định về nội dung, thời gian huấn luyện, rèn luyện và chức trách, nhiệm vụ, nhưng gắn với YTKL, HSQ, BS ở Quân khu 1 có một số đặc điểm như sau:

Một là, HSQ, BS ở Quân khu 1 có tuổi đời còn trẻ, chưa có sự ổn định vững chắc về tâm, sinh lý trong chấp hành pháp luật, KL. Đặc điểm này được biểu hiện, HSQ, BS ở Quân khu 1 là lực lượng trẻ có tuổi đời từ 18 đến 30 tuổi. Đây là lứa tuổi thanh niên thường rất nhạy cảm với cái mới, ham học hỏi, thích tìm tòi, khám phá những điều mới mẻ trong cuộc sống, nhất là trong môi trường quân ngũ. Tuy nhiên, đây cũng là lứa tuổi chưa có sự ổn định vững chắc về tâm, sinh lý nên trước những khó khăn, trở ngại trong tu dưỡng, rèn luyện, HSQ, BS ở Quân khu 1 dễ dao động lập trường, tư tưởng, dễ chán nản, bi quan khi gặp những tình huống phức tạp trong cuộc sống, cũng như trong chấp hành KL. Đây cũng là lần đầu tiên họ được trực tiếp trải nghiệm trong quân ngũ với nhiều điều mới lạ, nhất là những quy định nghiêm minh của KLQĐ. Đặc điểm này, đòi hỏi các cấp lãnh đạo, chỉ huy, quản lý phải quan tâm, chăm lo, giáo dục, rèn luyện, giúp đỡ HSQ, BS ở Quân khu 1 vượt qua mọi khó khăn về tâm, sinh lý của tuổi trẻ để tu dưỡng rèn luyện bản thân chấp hành nghiêm KL, tạo cơ sở hiện thực nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ KL tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL của họ.

Hai là, HSQ, BS ở Quân khu 1 có cơ cấu đa dạng, phong phú, nhưng chủ yếu xuất thân từ nông thôn, dân tộc thiểu số chiếm đa số. Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 có cơ cấu đa dạng, phong phú, xuất thân từ thành thị, nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, theo các tôn giáo khác nhau và từ các thành phần kinh tế khác nhau. Về năm nhập ngũ: HSQ, BS năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba. Về cấp bậc quân hàm: Binh nhì, binh nhất, hạ sĩ, trung sĩ, thượng sĩ. Về chức vụ: Chiến sĩ, tiểu đội phó, tiểu đội trưởng, phó trung đội trưởng và tương đương. Do đến từng nhiều vùng miền, theo các tôn giáo, thành phần kinh tế, điều kiện gia đình khác nhau nên HSQ, BS ở Quân khu 1 có sự khác biệt nhất định về thói quen, lối sống, phong tục, tập quán vùng miền. Đặc biệt, phần đông HSQ, BS ở Quân khu 1 xuất thân từ các dân tộc thiểu số như Tày, Nùng, Dao, Mông (khoảng 80%), nên họ bị ảnh hưởng bởi những thói

quen, phong tục, văn hóa, lối sống truyền thống của dân tộc họ. Đặc điểm này sẽ gây ra những khó khăn nhất định đối với việc khắc phục những thói quen về phong tục, văn hóa, lối sống trong quá trình nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ KL tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL của họ.

Ba là, đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay được sinh ra và lớn lên trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, kinh tế - xã hội của đất nước có sự phát triển, nhưng điều kiện hoàn cảnh gia đình của nhiều quân nhân còn nhiều khó khăn. Do đặc điểm điều kiện địa lý, tự nhiên của từng địa phương nơi các đơn vị của Quân khu 1 đóng quân có nhiều khó khăn, khắc nghiệt nên sự phát triển về kinh tế - xã hội, văn hóa... của các địa phương này còn hạn chế, đặc biệt, một số nơi còn chậm phát triển. Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh điều kiện kinh tế của gia đình có nhiều khó khăn nên đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 ngay từ nhỏ đã có những bươn trải nhất định cùng với gia đình, họ ít nhiều đã được rèn luyện trong những khó khăn, thử thách của cuộc sống gia đình, đời sống xã hội. Đặc điểm này giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có thể nhanh chóng thích nghi với những khó khăn, thử thách trong môi trường quân ngũ, nhất là chấp hành những quy định của KLQĐ, quy định của đơn vị. Tuy nhiên, do có những khó khăn bởi điều kiện hoàn cảnh kinh tế, nên việc quan tâm, chăm lo giáo dục toàn diện đến HSQ, BS ở Quân khu 1 khi còn ở địa phương còn hạn chế. Vì vậy, một bộ phận không nhỏ HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa nhận thức đầy đủ về các vấn đề văn hóa, xã hội, nhất là sự hiểu biết về Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước ở họ có nội dung còn hạn chế. Đặc điểm này sẽ gây ra những khó khăn không nhỏ trong nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ KL tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL của họ.

Bốn là, HSQ, BS ở Quân khu 1 được biên chế, quản lý chặt chẽ, thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu bảo vệ vùng sáu tỉnh phía Bắc Việt Nam. Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 được biên chế ở đơn vị cơ sở (trung đoàn và tương đương). Đây là nơi trực tiếp thực hiện

hiện thực hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng - an ninh; mục tiêu, lý tưởng bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; chức năng, nhiệm vụ của quân đội và của Quân khu 1. Đơn vị cơ sở ở Quân khu 1 là nơi trực tiếp giáo dục, huấn luyện, quản lý, rèn luyện HSQ, BS trở thành những quân nhân cách mạng. Ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1, HSQ, BS được tổ chức biên chế trong tổ ba người, tiểu đội, trung đội, đại đội, tiểu đoàn, trung đoàn. Học tập, rèn luyện, sinh hoạt trong các tổ chức biên chế này tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ KL tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 được huấn luyện các tình huống chiến thuật nhằm bảo vệ sáu tỉnh phía Bắc Việt Nam - nơi có địa hình đồi núi hiểm trở, khí hậu khắc nghiệt. Việc HSQ, BS ở Quân khu 1 được huấn luyện tập trung gắn với những tình huống chiến thuật trong điều kiện khó khăn của địa hình, khí hậu ở các tỉnh phía Bắc Việt Nam sẽ tạo động lực tích cực cho họ luôn có YTKL tự giác, tạo ra sự thống nhất trong hành động hiệp đồng giữa các lực lượng, nhằm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Những đặc điểm của HSQ, BS ở Quân khu 1 trên cho thấy, quá trình hình thành, phát triển, nâng cao YTKL của họ có những điều kiện thuận lợi, song cũng có không ít những khó khăn. Mọi hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 bao giờ cũng do YTKL của họ dẫn dắt. Nghiên cứu YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, có thể tiếp cận từ nhiều chuyên ngành khoa học khác nhau. Tiếp cận của khoa học triết học và từ cách tiếp cận cấu trúc của ý thức theo chiều ngang, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được xem xét là sự phản ánh thực tiễn KL quân sự, được biểu hiện ở nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS trong hoạt động thực tiễn.

Từ những phân tích trên, có thể quan niệm: *Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 là sự phản ánh thực tiễn KL quân sự ở Quân khu, được biểu hiện ở nhận thức KL, thái độ KL, hành vi chấp hành của HSQ, BS đối với Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy.*

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 được cấu thành bởi các yếu tố sau:

Một là, nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là yếu tố tiền đề để hình thành, phát triển, nâng cao YTKL của họ. Nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là toàn bộ những hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về KL của Quân đội. Đó là những hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và đơn vị; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy; điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân khu; chức trách, nhiệm vụ của HSQ, BS, các chuẩn mực và quy tắc ứng xử phù hợp về lễ tiết tác phong quân nhân. Nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 còn là sự hiểu biết về tính tất yếu khách quan, nội dung, bản chất, vai trò KL của Quân đội; ý nghĩa xã hội của KL trong quân đội; yêu cầu chấp hành KL đối với quân nhân trong sinh hoạt và hoạt động quân sự...

Nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là cơ sở để định hướng xây dựng thái độ, trách nhiệm, tình cảm, niềm tin đối với KL, hình thành động cơ và hành động tự giác chấp hành KL. Nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 còn là cơ sở để họ tự ý thức với bản thân (tự nhận thức, tự kiểm tra đánh giá thái độ, hành vi rèn luyện và chấp hành KL của mình). Do vậy, việc trang bị tri thức KL, nâng cao nhận thức về KL là cơ sở để nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ KL tích cực và hành vi tự giác chấp hành các quy định của KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hai là, thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là trạng thái tình cảm, niềm tin và ý chí chấp hành đối với kỷ luật, mà cụ thể là chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu.

Thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trước hết được thể hiện ở tình cảm của họ đối với pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Tình cảm là trạng thái biểu cảm cảm xúc của con người đối với sự vật, hiện tượng. Nó được biểu hiện bằng các cung bậc của cảm xúc yêu - ghét, vui - buồn, ủng hộ - phản đối, gần gũi - xa lánh, quan tâm - thờ ơ... đối với sự vật, hiện tượng. Theo đó, tình cảm KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là những cảm xúc rung động của họ đối với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; KLQĐ, quy định của đơn vị và các tổ chức trong Quân khu. Đó còn là thái độ của HSQ, BS ở Quân khu 1 ủng hộ những quy định đúng đắn, hành vi và tấm gương mẫu mực chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị và các tổ chức trong Quân khu; đồng thời, tích cực, kiên quyết đấu tranh, phê phán những hành vi vi phạm pháp luật của Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị và các tổ chức trong Quân khu. Tình cảm KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là sự thương tôn và tự giác chấp hành, phục tùng KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy có tính khu biệt, với nhiều quy định có tính đặc thù của từng đơn vị ở Quân khu 1 như quy định về thời gian làm việc, công tác và các chế độ nền nếp về ăn, ở, ngủ, nghỉ, đi lại trong và ngoài doanh trại, quan hệ quân dân trên địa bàn đóng quân,...

Thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được thể hiện ở niềm tin của họ đối với pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Đó là sự tin tưởng tuyệt đối của HSQ, BS ở Quân khu 1 vào sự công bằng, giá trị tiến bộ

xã hội của pháp luật Nhà nước và KLQĐ. Tin tưởng vào ý thức và hành vi chấp hành tự giác, nghiêm minh pháp luật Nhà nước, KLQĐ của tập thể quân nhân và đồng chí, đồng đội. Niềm tin KL tích cực là động lực giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tự nguyện, tự giác chấp hành nghiêm minh pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị, góp phần nâng cao trách nhiệm, hoàn thành tốt nghĩa vụ của họ đối với Đảng, Nhà nước, Quân đội, đơn vị, gia đình cũng như với chính bản thân họ. Ngược lại, nếu không có niềm tin KL tích cực, thì những hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về KL sẽ không được chuyển hóa thành ý chí quyết tâm và hành vi tự giác thực hiện nghiêm KL trong mọi hoạt động của HSQ, BS. Bởi không có niềm tin KL tích cực, HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ không tin tưởng vào giá trị tiến bộ của KL; không tin vào khả năng của bản thân và đồng đội trong chấp hành KL; không tự nguyện, tự giác chấp hành KL và tất yếu họ sẽ không hoàn thành nghĩa vụ đối với Đảng, Nhà nước, Quân đội, đơn vị đã giao.

Thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được thể hiện ở ý chí chấp hành KL của HSQ, BS. Ý chí chấp hành KL là kết quả của quá trình chuyển hóa nhận thức, tình cảm, niềm tin KL của HSQ, BS ở Quân khu 1; được thể hiện ở năng lực điều chỉnh hành vi của bản thân kiên quyết vượt qua mọi khó khăn, trở ngại để tự giác chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị cũng như các quy định của từng tổ chức mà HSQ, BS tham gia là thành viên.

Ý chí chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là biểu hiện cụ thể của ý chí con người nói chung trong chấp hành KL. Do đó, ý chí chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 có chức năng thúc đẩy và chức năng kiềm chế hành vi trong thực hiện pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Ý chí chấp hành KL giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 căn cứ vào những tình huống, điều kiện hoàn cảnh cụ thể để thực hiện ý chí của mình kiên quyết hành động theo những quy định của KL bắt buộc phải thực hiện; hoặc kiềm

chế hành vi của bản thân mình để không thực hiện những hành vi mà pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị nghiêm cấm.

Ý chí chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 bao giờ cũng do động cơ chấp hành KL điều khiển, chi phối và được biểu hiện ở những hành vi hành xử theo KL trong hoạt động thực tiễn, được thực tiễn kiểm nghiệm, đánh giá. Nhận thức, tình cảm, niềm tin KL chỉ khi nào được chuyển hoá thành động cơ, ý chí quyết tâm chấp hành KL và biểu hiện ở hành vi hành xử đúng theo KL thì YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 mới có ý nghĩa. Vì vậy, việc đánh giá YTKL của HSQ, BS không chỉ dừng lại ở các yếu tố bên trong, mà quan trọng nhất phải đánh giá được những hành vi biểu hiện ra bên ngoài trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức mà HSQ, BS là thành viên.

Ba là, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hành vi chấp hành KL của HSQ, BS là sự biểu hiện của nhận thức và thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hành vi KL có thể là hành vi tích cực, chấp hành KL hoặc hành vi tiêu cực, chấp hành không nghiêm KL. Hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 biểu hiện là hành vi tích cực đối với pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị, được nảy sinh dựa trên cơ sở sự hiểu biết sâu sắc, tình cảm tích cực, niềm tin tưởng tuyệt đối và ý chí tự giác chấp hành KL. Hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là những hành vi KL tích cực, tự giác, nghiêm minh; được xã hội, quân đội thừa nhận và được Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và đơn vị; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy; điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân khu bảo vệ. Hành vi chấp hành KL tích cực của HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện một cách nghiêm minh trong thực hiện nhiệm vụ và đời thường. Nó thể hiện ở hành vi của

HSQ, BS ở Quân khu 1 hành động theo những quy định của KL bắt buộc phải thực hiện; thực hiện những hành vi mà KL cho phép; không thực hiện hành vi của bản thân mình mà những hành vi đó pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị nghiêm cấm.

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 được cấu thành từ nhiều yếu tố, mỗi yếu tố có vị trí, vai trò nhất định và tác động qua lại với nhau hợp thành chỉnh thể thống nhất. Tính chỉnh thể thống nhất đó, đòi hỏi trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải nâng cao toàn diện, đồng bộ các yếu tố đó.

2.1.1.3. Tiêu chí cơ bản đánh giá ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Tiêu chí đánh giá YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là những dấu hiệu để làm căn cứ xem xét, nhận biết, đánh giá nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS trong thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường. Ý thức KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một phẩm chất đặc biệt quan trọng, do nhiều yếu tố tạo thành, được hình thành, phát triển, nâng cao trong một thể thống nhất từ nhận thức đến thái độ, hành vi chấp hành và được biểu hiện trong hoạt động thực tiễn. Chính vì vậy, đánh giá YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải được xem xét đầy đủ, toàn diện qua một số trên tiêu chí sau:

Một là, mức độ nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 về Hiến pháp và pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định trong Quân đội.

Đây là tiêu chí cơ bản, là cơ sở để đánh giá YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 về mặt nhận thức. Thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực hiện nhiệm vụ, trong sinh hoạt đời thường đều bắt nguồn từ nhận thức, hiểu biết về KL. Vì vậy, khi đánh giá YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trước hết phải xem xét từ các dấu hiệu nhận thức, hiểu biết của họ về KL. Đó là các dấu hiệu biểu hiện mức độ nhận thức của HSQ, BS ở

Quân khu 1 về tính tất yếu khách quan, nội dung, bản chất, vai trò KL của Quân đội; ý nghĩa xã hội của KL trong quân đội; yêu cầu chấp hành KL đối với quân nhân trong sinh hoạt và hoạt động quân sự. Đặc biệt, cần xem xét các dấu hiệu biểu hiện mức độ hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về các văn bản, các điều luật của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước; mức độ hiểu biết các quy định của điều lệnh, điều lệ, chế độ hoạt động của Quân đội, các quy định của của Quân khu và đơn vị; mức độ hiểu biết, nắm vững điều lệ và các quy định của tổ chức Đảng, tổ chức chỉ huy, tổ chức quần chúng trong đơn vị mà HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia sinh hoạt. Đồng thời, xem xét từ các dấu hiệu biểu hiện khả năng vận dụng, chuyển hóa nhận thức, hiểu biết về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 vào nhận thức các vấn đề thực tiễn KL trong thực hiện nhiệm vụ, trong sinh hoạt đời thường.

Hai là, thái độ của HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với KLQĐ và quy định của đơn vị.

Đây là tiêu chí rất quan trọng để đánh giá quá trình chuyển hóa nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Trước hết cần đánh giá tình cảm KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Tình cảm KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là những cảm xúc rung động của họ đối với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và đơn vị; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy; điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân khu. Vì vậy, khi xem xét, đánh giá tình cảm KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải xem xét các dấu hiệu biểu hiện sự trân trọng, nghiêm túc, tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo trong chấp hành KL và tự tu dưỡng, rèn luyện ý thức chấp hành KL của bản thân. Xem xét mức độ ủng hộ của HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với những quy định đúng đắn, hành vi và tấm gương mẫu mực chấp hành nghiêm Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và đơn vị; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy; điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân khu; xem xét mức độ sự quan tâm của

HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với việc đấu tranh, phê phán những hành vi vi phạm KL; xem xét dấu hiệu, mức độ thương tôn và tuyệt đối phục tùng KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và cuộc sống đời thường.

Đánh giá mức độ niềm tin KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Niềm tin KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được biểu hiện ở sự tin tưởng vào sự công bằng, giá trị xã hội cao cả, tiến bộ của pháp luật Nhà nước, KLQĐ; tin tưởng vào sự chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ của đồng đội và tập thể đơn vị. Vì vậy, đánh giá niềm tin KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 căn cứ vào dấu hiệu thể hiện mức độ tin tưởng của họ vào sự công bằng, giá trị xã hội cao cả, tiến bộ của Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và đơn vị; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy; điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân khu; mức độ tin tưởng của HSQ, BS ở Quân khu 1 vào sự chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ của chính bản thân mình, đồng đội và tập thể đơn vị.

Đánh giá ý chí chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đây là thước đo đánh giá thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực tiễn. Bởi vì, thái độ, YTKL bao giờ cũng được biểu hiện ở quyết tâm chấp hành KL trong thực hiện nhiệm vụ, trong sinh hoạt đời thường của HSQ, BS ở Quân khu 1. Xem xét YTKL phải xem xét các dấu hiệu biểu hiện ý chí chấp hành đúng, chấp hành triệt để KL và sự chuyển hóa về ý chí thành hành vi chấp hành KL trong thực hiện nhiệm vụ và mọi hoạt động của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đó là các dấu hiệu biểu hiện ý chí quyết tâm làm chủ bản thân trong việc kiềm chế không thực hiện những hành vi bị cấm hay thúc đẩy bản thân quyết tâm thực hiện những hành vi bắt buộc phải thực hiện theo Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và của đơn vị; điều lệ của tổ chức đảng, tổ chức quần chúng trong đơn vị mà HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia sinh hoạt.

Ba là, sự chuyển biến về hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực hiện nhiệm vụ, sinh hoạt đời thường.

Đây là tiêu chí đánh giá mức độ đạt được về YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua hành vi chấp hành KL trong thực hiện nhiệm vụ, sinh hoạt đời thường. Mọi nhận thức, thái độ chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 xét đến cùng đều nhằm làm cho HSQ, BS chấp hành tốt KL, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần làm cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là thước đo mức độ đạt được về YTKL của họ trong thực tiễn. Vì vậy, xem xét, đánh giá YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải xem xét các dấu hiệu biểu hiện kết quả hành vi chấp hành Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và của đơn vị; điều lệ của tổ chức đảng, tổ chức quần chúng trong đơn vị mà HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia sinh hoạt; đánh giá kết quả hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực hiện nhiệm vụ, sinh hoạt đời thường.

2.1.2. Quan niệm nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Theo Từ điển Tiếng Việt, “Nâng cao” được hiểu là “làm tăng thêm, đưa lên cao, làm cho tốt lên, tốt hơn trước” [121, tr. 721]. Nâng cao là hoạt động của chủ thể tác động có chủ định vào đối tượng, làm cho đối tượng vận động, phát triển theo hướng ngày càng tốt hơn so với trước đó, nhằm đạt được mục tiêu đặt ra.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là quá trình làm cho nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ ngày càng tốt hơn, sâu sắc hơn, góp phần phát triển hoàn thiện nhân cách quân nhân sống và việc theo Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị, để xây dựng đơn vị, Quân khu ngày càng VMTD.

Từ cách tiếp cận trên, có thể quan niệm: *Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là quá trình tương tác hợp quy luật giữa các chủ thể làm chuyển biến nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ngày càng tốt hơn, góp phần phát triển hoàn thiện nhân cách người quân nhân sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.*

Mục đích nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là làm chuyển biến nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ngày càng tốt hơn, góp phần phát triển hoàn thiện nhân cách quân nhân sống và việc theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Theo đó, mục đích nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là làm chuyển biến nhận thức về KL từ đơn giản, chưa toàn diện, chưa đầy đủ, chưa sâu sắc đến nhận thức ở tầm bản chất, toàn diện, đầy đủ và sâu sắc hơn; chuyển biến thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 với tình cảm, niềm tin, ý chí còn hời hợt, mờ nhạt, chưa sâu sắc đến tích cực, sâu sắc hơn; chuyển biến từ hành vi chấp hành KL còn đơn giản, chấp hành gượng ép, dễ vi phạm KL đến chấp hành có nền nếp, tự giác và nghiêm minh. Mục đích nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 xét đến cùng là phát triển hoàn thiện nhân cách của họ sống và làm việc theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Chủ thể nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 bao gồm chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo là cấp ủy, tổ chức đảng; chủ thể chỉ huy, quản lý là người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các cấp; chủ thể tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn là cơ quan chức năng như cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị; chủ thể tham gia là hội đồng quân nhân và các tổ chức quần chúng ở Quân khu. HSQ, BS ở Quân khu 1 vừa là khách thể, vừa là chủ thể tự giáo dục, tự rèn luyện, tự tổ chức thực tiễn nâng cao YTKL. Ngoài ra, còn có sự phối hợp của các tổ chức, các lực lượng của địa phương nơi đóng quân và gia đình người thân.

Theo chức năng, chức trách, nhiệm vụ, mỗi chủ thể tác động có vai trò tác động khác nhau đến nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Tuy nhiên, các chủ thể đều có vai trò giáo dục, nâng cao nhận thức, bồi đắp tình cảm, niềm tin KL tích cực, rèn luyện ý chí chấp hành KL, định hướng, hướng dẫn, uốn nắn hành vi, lối sống cho HSQ, BS ở Quân khu 1 sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, trực tiếp là đảng ủy trung đoàn, tiểu đoàn, chi ủy, chi bộ đại đội ở đơn vị cơ sở. Đây là chủ thể có vai trò rất quan trọng quyết định đến kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Mọi hoạt động của các đơn vị ở Quân khu 1 cũng như của mỗi quân nhân, trong đó có HSQ, BS đều đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng các cấp của Quân khu. Nâng cao YTKL của HSQ, BS là một nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng nhằm xây dựng sức mạnh chiến đấu của đơn vị, của Quân khu, xây dựng đơn vị VMTD. Do đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, trực tiếp là các tổ chức cơ sở đảng ở Quân khu 1 là chủ thể lãnh đạo nâng cao YTKL của HSQ, BS.

Chủ thể chỉ huy, quản lý nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là người chỉ huy và chính ủy, chính trị viên các cấp ở đơn vị cơ sở của Quân khu. Trong đó, chính ủy, chính trị viên với tư cách là người chủ trì về chính trị ở đơn vị, cùng với người chỉ huy đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy cấp trên và cấp ủy cấp mình về mọi hoạt động nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Bản thân người chỉ huy và chính ủy, chính trị viên phải là tấm gương sáng về tự giác chấp hành KL trong đơn vị để HSQ, BS noi theo.

Chủ thể tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là các cơ quan chức năng, chủ yếu và trực tiếp là cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị trung đoàn, vừa có vai trò tham mưu cho cấp ủy, người chỉ

huy, vừa có vai trò chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác giáo dục, rèn luyện bộ đội chấp hành KL. Trên cơ sở nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và mệnh lệnh, chỉ thị của người chỉ huy, cơ quan chức năng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết và hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn đơn vị.

Chủ thể tham gia nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 bao gồm hội đồng quân nhân, các tổ chức quần chúng; các tổ chức, các lực lượng của địa phương nơi đóng quân, gia đình người thân. Thông qua các nội dung, chương trình hành động cụ thể, các tổ chức, các lực lượng tham gia tuyên truyền, giáo dục, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 mọi lúc, mọi nơi.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là quá trình tương tác hợp quy luật của chủ thể tác động. Đó là quá trình các chủ thể tác động (cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chức năng, đội ngũ cán bộ các cấp) có những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tiến hành các nội dung, biện pháp giáo dục, rèn luyện, uốn nắn, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL phù hợp với từng đối tượng HSQ, BS ở từng cơ quan, đơn vị của Quân khu 1. Đó còn là quá trình tiếp nhận có chủ đích trước những tác động của các chủ thể và “tự thân” nâng cao YTKL của chính bản thân HSQ, BS. V.I.Lênin đã chỉ rõ: “Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn - đó là con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý, của sự nhận thức thực tại khách quan” [67, tr. 179]. Vì vậy, quá trình HSQ, BS ở Quân khu 1 tự giáo dục, tự rèn luyện, công tác trong thực tiễn có vai trò trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả nâng cao YTKL của họ. Thực chất của quá trình này là sự chuyển hóa những yêu cầu mang tính khách quan thành nhu cầu tất yếu, chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong quá trình nâng cao YTKL của họ. Nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ được nâng cao khi họ tích cực, tự giác, tự giáo dục, tự rèn luyện trong thực tiễn.

Nội dung nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Căn cứ vào những yếu tố cấu thành YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, nội dung nâng cao YTKL của họ bao gồm:

Thứ nhất, giáo dục nâng cao nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu; chức trách, nhiệm vụ của HSQ, BS, các chuẩn mực và quy tắc ứng xử phù hợp về lễ tiết tác phong quân nhân. Nâng cao nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 về tính tất yếu khách quan, nội dung, bản chất, vai trò KL của Quân đội; ý nghĩa xã hội của KL trong quân đội; yêu cầu chấp hành KL đối với quân nhân trong sinh hoạt và hoạt động quân sự....

Thứ hai, nâng cao thái độ của HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với KL. Nâng cao trách nhiệm, tình cảm của HSQ, BS ở Quân khu 1 về thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi công dân, quân nhân trước pháp luật của Nhà nước, KL của Quân đội; tinh thần kiên quyết, kiên trì của HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với việc đấu tranh ngăn ngừa hiện tượng tiêu cực, các quan điểm sai trái trong nhận thức và hành động chấp hành KL của quân nhân ở đơn vị. Bồi dưỡng, củng cố niềm tin cho HSQ, BS ở Quân khu 1 vào sự công bằng, giá trị xã hội cao cả, tiến bộ của pháp luật Nhà nước, KLQĐ; tin tưởng vào sự chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ của đồng đội và tập thể đơn vị. Tăng cường rèn luyện tinh thần chịu đựng gian khổ, ý chí quyết tâm vượt khó khăn cho HSQ, BS ở Quân khu 1 trong chấp hành Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của Quân đội và đơn vị; chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy; điều lệ, quy định của các tổ chức trong Quân khu.

Thứ ba, tạo sự chuyển biến hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Tăng cường giáo dục, rèn luyện, nâng cao tính tổ chức, tính KL, lễ tiết tác phong, thói quen, hành vi của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong chấp hành pháp

luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu.

Phương thức nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Phương thức nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là tổng thể những cách thức, biện pháp tác động tới nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Theo đó, phương thức nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 bao gồm:

Thứ nhất, thông qua thực hiện các hình thức, biện pháp giáo dục chính trị, giáo dục pháp luật, KL tại đơn vị theo quy định của Tổng cục Chính trị; các hoạt động giáo dục nhiệm vụ, giáo dục truyền thống theo chế độ quy định; thông qua hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa ở các đơn vị,... để giáo dục nâng cao nhận thức, thái độ, tinh thần tự giác chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Thứ hai, thông qua thực hiện chế độ chính quy, chế độ học tập, công tác và sinh hoạt hàng ngày của HSQ, BS ở Quân khu 1 như: Chế độ trong ngày, chế độ tuần; chế độ trực ban, trực chiến, trực sẵn sàng chiến đấu; hoạt động huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; thực hiện hoạt động xây dựng chính quy, quản lý KL; chế độ công tác đảng, công tác chính trị, công tác kỹ thuật, hậu cần; các chế độ sinh hoạt của tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân trong đơn vị.

Thứ ba, thông qua huấn luyện quân sự và các hình thức, biện pháp tự giáo dục, tự rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1 như: Rèn luyện tính tự giác, hành vi chấp hành nghiêm KL trong thực hiện nhiệm vụ, chấp hành pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu. Thông qua các hình thức, biện pháp động viên, khích lệ; kết hợp giữa giáo dục chung với giáo dục riêng, giữa giáo dục thuyết phục, nêu gương với quản lý theo mệnh lệnh hành chính quân sự.

Thứ tư, thông qua thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua quyết thắng; xây dựng môi trường văn hoá trong đơn vị; khen thưởng, xử phạt; tổ chức các diễn đàn thanh niên, tọa đàm, giải đáp thắc mắc; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người cán bộ đứng đầu đơn vị để nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

2.2. NHÂN TỐ QUY ĐỊNH NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1

2.2.1. Nâng cao ý thức kỹ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 chịu quy định bởi nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một quá trình tương tác hợp quy luật giữa các chủ thể. Quá trình này là một dạng hoạt động chính trị - xã hội, ở đó luôn chứa đựng những khó khăn, phức tạp và phụ thuộc vào các chủ thể, mà trước hết là nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể. Vì vậy, nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể là một trong những nhân tố cơ bản quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Trước hết, nhận thức của các chủ thể là cơ sở tạo ra sức mạnh tổng hợp trong việc định hướng, hướng dẫn, chỉ đạo các hoạt động thực tiễn đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được” [79, tr. 360]. Cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp, trực tiếp là đảng ủy trung đoàn, tiểu đoàn, chi ủy, chi bộ đại đội ở đơn vị cơ sở là chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, chỉ huy trong việc xác định phương hướng, mục tiêu, nội dung, hình thức, biện pháp và tổ chức triển khai thực hiện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp là cơ sở để định hướng nhận thức, trách nhiệm và hoạt động của các tổ chức, lực lượng tham gia vào quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Nhận thức, trách nhiệm được thể hiện

ở việc các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và chủ thể tham gia có nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò của HSQ, BS ở Quân khu 1; thấy được vị trí, vai trò YTKL của HSQ, BS ở Quân khu, thực trạng, tính cấp thiết phải nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; nhận thức, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức, từng lực lượng đối với việc nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; nắm chắc nội dung, hình thức, biện pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu; nhận thức được những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện... Các chủ thể có nhận thức đúng về các vấn đề trên sẽ là cơ sở, tiền đề quan trọng cho việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chặt chẽ, thống nhất, từ việc xây dựng kế hoạch đến lựa chọn đúng, trúng các nội dung, hình thức, biện pháp phù hợp để thúc đẩy quá trình nâng cao diễn ra vững chắc, đi vào chiều sâu. Ngược lại, nếu các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và chủ thể tham gia nhận thức không đầy đủ, coi nhẹ, thậm chí nhận thức sai lệch, không coi trọng việc nâng cao YTKL thì đó là nguyên nhân chủ yếu dẫn tới kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 còn hạn chế, bất cập.

Đội ngũ cán bộ các cấp ở Quân khu 1, mà trước hết là chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở có nhận thức đúng sẽ quyết định đến hiệu quả tổ chức thực hiện phương hướng, mục tiêu, nội dung, hình thức, biện pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo chức trách, nhiệm vụ được giao, cán bộ các cấp ở Quân khu 1, trực tiếp là đội ngũ cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội, trung đội ở đơn vị cơ sở là chủ thể xây dựng, tổ chức thực hiện nội dung, hình thức, biện pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 nhằm đạt mục đích đặt ra. Đội ngũ cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội, trung đội là những người thường xuyên, trực tiếp nhất cùng ăn, cùng ở, cùng rèn luyện, cùng công tác với HSQ, BS ở Quân khu 1. Họ có chức trách, nhiệm vụ trực tiếp lãnh đạo, quản lý, tổ chức, duy trì đơn đốc, kiểm tra uốn nắn các hoạt động giáo dục, rèn luyện, công tác của HSQ, BS ở Quân khu

1 theo pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị và chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, các quy định của các tổ chức trong Quân khu. Thường xuyên, trực tiếp lãnh đạo, cùng ăn, ở, công tác, rèn luyện với HSQ, BS ở Quân khu 1 nên đội ngũ cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội, trung đội là người cán bộ cấp trên, người đồng chí, đồng đội và tấm gương về hành vi, lối sống có nền nếp KL để HSQ, BS ở Quân khu 1 học tập và noi theo trong thực hiện nhiệm vụ và cuộc sống đời thường.

Các cơ quan chức năng có nhận thức đúng quy định tính hiệu quả, khả thi của việc tham mưu, đề xuất, phối hợp thực hiện nội dung, kế hoạch, biện pháp và các điều kiện bảo đảm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Cơ quan chính trị là cơ quan tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chỉ huy đơn vị chủ trương, nhiệm vụ giải pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; đồng thời, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong phổ biến, giáo dục, quán triệt các văn bản pháp luật, KL của quân đội, quy định của đơn vị cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Cơ quan tham mưu là cơ quan tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chỉ huy đơn vị về chủ trương, giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng chính quy, quản lý, RLKL đối với HSQ, BS ở Quân khu 1; đồng thời, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổ chức huấn luyện, duy trì các cơ quan, đơn vị và quân nhân thực hiện các chế độ quy định, điều lệnh, điều lệ, giữ vững kỷ cương pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị. Cơ quan hậu cần - kỹ thuật là cơ quan bảo đảm các cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật cho các hoạt động ăn, ở, sinh hoạt, học tập, huấn luyện, rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện theo pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị. Mỗi cơ quan chức năng ở Quân khu 1 có vai trò, chức năng, nhiệm vụ riêng nhưng cùng hướng đến mục đích chung nâng cao nhận thức, thái độ chấp hành KL; uốn nắn, rèn luyện hành vi và lối sống tự giác chấp hành nghiêm KL cho HSQ, BS ở Quân khu. Vì vậy, các cơ

quan chức năng nhận thức đúng vai trò, trách nhiệm của mình, trên cơ sở đó phối hợp công tác chặt chẽ với nhau sẽ quy định kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp trong Quân khu 1, trực tiếp là các chi đoàn, liên chi đoàn có nhận thức đúng là cơ sở định hướng các hoạt động phong trào thanh niên tích cực quy định kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS. Trên cơ sở nhận thức đúng đắn, các tổ chức Đoàn Thanh niên ở Quân khu 1 cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nội dung, biện pháp của cấp ủy, chỉ huy thành nội dung, chương trình hoạt động công tác đoàn và các hoạt động xung kích của thanh niên trong tham gia nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Các hoạt động xung kích do các tổ chức đoàn thực hiện tạo ra sân chơi bổ ích giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có điều kiện thuận lợi để bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, thái độ chấp hành KL; rèn luyện thói quen, hành vi và lối sống tự giác, có nền nếp theo KL cho HSQ, BS.

Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 là chủ thể tự nâng cao nên nhận thức, trách nhiệm của họ là yếu tố có vai trò trực tiếp quyết định kết quả nâng cao YTKL của họ. Mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 có nhận thức đúng vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của việc nâng cao YTKL đối với quá trình hình thành, phát triển nhân cách quân nhân cách mạng là cơ sở để phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và tích cực, chủ động, sáng tạo trong các hoạt động huấn luyện, rèn luyện theo KL sẽ trực tiếp quyết định kết quả nâng cao YTKL của họ.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 không chỉ chịu quy định bởi nhận thức, mà còn phụ thuộc vào trách nhiệm của các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và chủ thể tham gia trong quá trình nâng cao. Việc chuyển hóa từ nhận thức đến hành động là một quá trình mà ở đó, các chủ thể này cần phải có năng lực, trình độ và thái độ đúng đắn, xác định rõ vai trò, trách nhiệm cụ thể của từng tổ chức, từng lực lượng đối với việc nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Trách nhiệm đó được thể hiện ở việc đánh giá

đúng vai trò của HSQ, BS ở Quân khu 1; thường xuyên quan tâm, chăm lo xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung, hình thức, biện pháp sát thực, nhất là việc tạo dựng môi trường thuận lợi, chăm lo đến công tác giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện và bảo đảm đầy đủ các chính sách quân đội, hậu phương quân đội để kịp thời động viên, khuyến khích HSQ, BS ở Quân khu 1, tạo động lực tích cực nâng cao YTKL của họ.

Trách nhiệm của các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và chủ thể tham gia được phản ánh ở việc xây dựng chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đúng đắn, kịp thời; phân công lực lượng, phân cấp bồi dưỡng, rèn luyện và quản lý; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc và phối hợp giữa các tổ chức, lực lượng trong cơ quan, đơn vị và cơ quan cấp trên; tiến hành công tác tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Trách nhiệm của các chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và chủ thể tham gia được thể hiện ở năng lực lựa chọn, vận dụng nội dung, hình thức, biện pháp phù hợp với đối tượng, điều kiện cụ thể của đơn vị để việc nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đạt được hiệu quả cao; dự báo những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiến hành các nội dung nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Chủ thể lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và chủ thể tham gia có trách nhiệm không đúng, không đầy đủ hoặc có biểu hiện lệch lạc về nhận thức, trách nhiệm trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ dẫn đến tình trạng thờ ơ, đùn đẩy trách nhiệm. Hệ lụy của vấn đề này tất yếu sẽ dẫn đến YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 không được nâng cao.

Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể là nhân tố cơ bản quan trọng hàng đầu quyết định đến nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 cần phải có giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể.

2.2.2. Nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 chịu quy định bởi nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, rèn luyện kỷ luật

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một quá trình diễn ra có mục đích, được tổ chức chặt chẽ với chương trình, nội dung khoa học và được thực hiện với những hình thức, phương pháp giáo dục, RLKL phù hợp. Kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chịu sự quy định tất yếu bởi nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL. Do đó, nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 là một trong những nhân tố cơ bản quy định nâng cao YTKL của họ.

Nội dung giáo dục, RLKL phù hợp với đặc điểm của HSQ, BS, tình hình nhiệm vụ của đơn vị quy định kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Nội dung giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 được xây dựng có hệ thống, thực hiện theo trình tự, nguyên tắc, phương châm huấn luyện cơ bản, thiết thực, vững chắc, từ dễ đến khó quy định tính toàn diện, cơ bản, vững chắc trong nâng cao nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, nội dung giáo dục quy định nhận thức toàn diện, cơ bản, vững chắc của HSQ, BS ở Quân khu 1 về Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, các quyền lợi, nghĩa vụ của công dân, Luật Nghĩa vụ quân sự; Điều lệnh quản lý bộ đội, các quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền hạn của quân nhân, điều lệnh đội ngũ, quy định lễ tiết, tác phong quân nhân, các chế độ quy định của quân đội và đơn vị, chỉ thị mệnh lệnh của người chỉ huy, quy định về các hoạt động của quân nhân và đơn vị...

Nội dung giáo dục, RLKL là yếu tố quan trọng để thực hiện mục đích củng cố, nâng cao nhận thức về Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, KL của quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, quy định của đơn vị cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Nội dung giáo dục, RLKL được xây dựng khoa học, phù hợp, logic theo quy luật nhận thức từ thấp đến cao, từ đơn

giản đến phức tạp, có sự kết hợp chặt chẽ nội dung lý thuyết và thực hành, thực tiễn sẽ tạo điều kiện cho HSQ, BS ở Quân khu 1 dễ tiếp nhận, lĩnh hội tri thức pháp luật, KL một cách đầy đủ, sâu sắc và thấm sâu trong nhân cách của họ. Qua đó, nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, KL của quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, quy định của đơn vị của HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng được củng cố và không ngừng nâng cao. Ngược lại, nếu nội dung giáo dục, RLKL xây dựng không khoa học, không phù hợp với đặc điểm nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 là lực cản kìm hãm quá trình tiếp nhận, lĩnh hội tri thức, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị.

Nội dung giáo dục, RLKL được cụ thể hóa, thực hiện lồng ghép với nội dung giáo dục toàn diện nhân cách HSQ, BS ở Quân khu 1, góp phần nâng cao YTKL của họ một cách toàn diện trong mối quan hệ với các phẩm chất khác như chính trị, đạo đức. Bản chất KL của Quân đội ta là tự giác và nghiêm minh. Vì thế, ý thức và hành vi chấp hành KL của mọi quân nhân trong Quân đội ta luôn mang tính tự giác, nghiêm minh mọi lúc, mọi nơi, trong mọi điều kiện hoàn cảnh. KLQĐ, quy định của đơn vị được quy định, cụ thể hóa một cách toàn diện trong nhiều lĩnh vực, ở nhiều mặt hoạt động của HSQ, BS ở Quân khu 1, trong đó có chính trị và đạo đức. Nhiều quy định của KLQĐ, quy định của đơn vị là những quy định, chuẩn mực của chính trị, đạo đức; đồng thời, không ít những quy định, chuẩn mực của chính trị, đạo đức cũng thuộc những quy định, chuẩn mực điều chỉnh của KLQĐ, quy định của đơn vị mà HSQ, BS ở Quân khu 1 phải chấp hành. Theo đó, nội dung giáo dục, RLKL được thực hiện kết hợp lồng ghép với các nội dung giáo dục khác, nhất là nội dung giáo dục, rèn luyện phẩm chất tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của người quân nhân cách mạng, có ý nghĩa rất thiết thực, hiệu quả để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở

Quân khu 1 đối với Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, điều lệ của các tổ chức trong Quân khu.

Nội dung giáo dục, RLKL không ngừng được bổ sung, cập nhật, phù hợp với sự vận động, biến đổi của thực tiễn, trực tiếp là thực tiễn xây dựng Quân đội, Quân khu 1 cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại quy định tính thực tiễn, hiệu quả trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu. Nếu nội dung giáo dục, RLKL thường xuyên cập nhật, đổi mới phù hợp với sự vận động, biến đổi của tình hình thực tiễn, nhất là thực tiễn chấp hành KL ở đơn vị sẽ kịp thời khắc phục được tính lạc hậu, những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Qua đó, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 không ngừng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu về chấp hành KL trong mọi giai đoạn.

Hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL quy định hiệu quả củng cố, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu. Hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL khoa học, phù hợp với từng đối tượng HSQ, BS sẽ tạo điều kiện để các chủ thể tác động và bản thân HSQ, BS ở Quân khu 1 phát huy tối đa phẩm chất, kỹ năng, kỹ xảo của mình trong việc truyền thụ và tiếp nhận, lĩnh hội tri thức, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Ngược lại, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ không được nâng cao nếu hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL không khoa học, không phù hợp với đặc điểm nhận thức của từng đối tượng HSQ, BS và thực tiễn ở từng đơn vị. Nội dung giáo dục, RLKL được HSQ, BS ở Quân khu 1 tiếp nhận nhanh hay chậm, dễ hay khó đòi hỏi phải có hình thức và phương pháp giáo dục, rèn luyện phù hợp và khoa học. Hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL phù

hợp với nội dung giáo dục, đặc điểm nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ tạo thuận lợi cho họ dễ dàng tiếp nhận, củng cố, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ được nâng cao khi sử dụng tổng hợp các hình thức, phương pháp phù hợp với nội dung, trình độ nhận thức của HSQ, BS và thực tiễn giáo dục, RLKL ở từng đơn vị.

Hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thường xuyên được đổi mới, đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp mới, hiện đại quy định hiệu quả lĩnh hội nội dung giáo dục, RLKL. Trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc vận dụng các hình thức và phương pháp giáo dục có sử dụng các loại trang thiết bị kỹ thuật hiện đại sẽ giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tiếp nhận, lĩnh hội những tri thức KL một cách nhanh chóng, nâng cao nhận thức về KL, tạo cơ sở tiền đề nâng cao YTKL của họ. Những hình thức, phương pháp giáo dục, rèn luyện được áp dụng nhờ sự phát triển của khoa học công nghệ sẽ làm cho việc truyền tải những nội dung giáo dục, rèn luyện cho HSQ, BS ngày càng hiệu quả, giúp cho họ nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị một cách nhanh chóng và vững chắc. Điều này đặt ra đòi hỏi trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải vận dụng linh hoạt các hình thức, biện pháp giáo dục, rèn luyện có sử dụng các trang thiết bị công nghệ hiện đại.

Sự kết hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa các hình thức và phương pháp giáo dục theo thuyết trình, mệnh lệnh hành chính quân sự với các hình thức và phương pháp phát huy tính tích cực của HSQ, BS ở Quân khu 1, phương pháp thuyết phục, nêu gương sẽ quyết định đến tính hiệu quả thiết thực trong nâng cao YTKL của họ một cách bền vững. Hình thức và phương pháp thuyết phục, nêu gương sẽ làm cho mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 tự nhận thấy mình

cần thiết phải củng cố, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị để hoàn thiện phẩm chất, nhân cách của họ. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “...đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [80, tr. 284]. Vì vậy, việc tích cực vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp thuyết phục và nêu gương có vai trò rất quan trọng để HSQ, BS ở Quân khu 1 tự giác hình thành nhu cầu tự thân nâng cao YTKL của chính họ.

Sự thống nhất giữa nội dung với hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL quy định tính hiệu quả bền vững trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 không chỉ phụ thuộc cụ thể vào từng nội dung, từng hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL, mà còn phụ thuộc vào sự thống nhất giữa các yếu tố này. Tương ứng với mỗi nội dung sẽ có hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL phù hợp để mang lại hiệu quả tốt nhất cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tiếp thu, lĩnh hội. Sự vận dụng linh hoạt ưu điểm của từng hình thức và phương pháp gắn với từng nội dung, trong những thời điểm cụ thể sẽ mang lại hiệu quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Thực tiễn cho thấy, nội dung giáo dục, RLKL được xây dựng rất toàn diện nhằm cung cấp cho HSQ, BS nhận thức toàn diện về pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị nhưng hình thức và phương pháp truyền tải lại chưa phù hợp nên YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa được nâng cao. Ở góc độ khác, nếu hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL chậm được đổi mới sẽ không truyền tải đầy đủ, trọn vẹn nội dung giáo dục, RLKL; đồng thời gây cản trở quá trình giáo dục, rèn luyện của các chủ thể và tiếp thu, tự giáo dục, tự rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ tất yếu làm cho YTKL của họ không được nâng cao.

Như vậy, lý luận và thực tiễn đều khẳng định, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chịu quy định bởi nội dung, hình thức và phương

pháp giáo dục, RLKL. Vì vậy, trong thực tiễn nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 cần phải có giải pháp đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục pháp luật, KL.

2.2.3. Nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 chịu quy định bởi môi trường văn hóa kỷ luật ở đơn vị

Con người là chủ thể hoạt động sáng tạo ra môi trường để tồn tại và phát triển, song con người cũng là sản phẩm được định dạng, nuôi dưỡng bởi chính môi trường xã hội do con người đã sáng tạo ra. C. Mác và Ph. Ăngghen đã khẳng định: “...con người tạo ra hoàn cảnh đến mức nào thì hoàn cảnh cũng tạo ra con người đến mức ấy” [77, tr. 55]. Hiệu quả được tạo ra từ nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một trong những nhân tố trực tiếp tạo ra môi trường VHKL tích cực, lành mạnh; đồng thời, nhân cách của HSQ, BS ở Quân khu 1 được phát triển hoàn thiện từ hiệu quả nâng cao YTKL của họ đều chịu sự quy định bởi chính môi trường VHKL ở đơn vị đã được tạo ra. Vì vậy, môi trường VHKL ở đơn vị là một trong những nhân tố cơ bản quy định kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Môi trường VHKL ở Quân khu 1 là tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần do các thế hệ cán bộ, chiến sĩ của Quân khu sáng tạo ra, nhằm bảo đảm cho mọi hoạt động của quân nhân và tập thể quân nhân được thực hiện tự giác, thống nhất theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Môi trường VHKL ở Quân khu 1 là nơi HSQ, BS học tập, rèn luyện, công tác, được tiếp nhận, trang bị tri thức, nâng cao nhận thức KL; củng cố, nâng cao thái độ chấp hành KL; rèn luyện và thực hành hành vi chấp hành KL. Môi trường VHKL ở Quân khu 1 được cấu thành bởi nhiều yếu tố, bao gồm: Hệ giá trị VHKL, mối quan hệ VHKL, hoạt động thực tiễn KL và các thiết chế VHKL. Các yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và mỗi yếu tố có vai

trò quy định nhất định đến từng mặt, từng nội dung và toàn bộ quá trình nâng cao ý thức của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hệ giá trị VHKL ở đơn vị quy định kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hệ giá trị VHKL ở đơn vị thuộc Quân khu 1 là một tập hợp các giá trị VHKL, được biểu hiện ở các quy định, nguyên tắc, quy chế, chuẩn mực về thái độ, hành vi hành xử của tập thể quân nhân và mỗi quân nhân đối với pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị và quy chế hoạt động của các tổ chức của Quân khu 1. Hệ giá trị VHKL được đúc kết, hình thành, củng cố, phát triển gắn liền với quá trình xây dựng, trưởng thành và phát triển của quân đội, Quân khu 1 và từng đơn vị. Môi trường VHKL có những quy định, nguyên tắc, quy chế, chuẩn mực hành vi ứng xử đúng đắn sẽ quy định kết quả giáo dục nâng cao nhận thức về KL; bồi dưỡng củng cố nâng cao thái độ KL và rèn luyện, nâng cao hành vi tự giác chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hệ giá trị VHKL giúp cho các chủ thể và bản thân HSQ, BS ở Quân khu 1 thuận lợi trong nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Theo đó, nếu hệ giá trị VHKL được hiện thực hóa trong các hoạt động thực tiễn, đúc kết thành những nội dung dễ hiểu, dễ thực hiện, gắn với đặc điểm của HSQ, BS ở Quân khu 1 tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể giáo dục, rèn luyện dễ truyền thụ, dễ vận dụng với những hình thức và phương pháp đơn giản nhưng hiệu quả; đồng thời, giúp cho bản thân HSQ, BS dễ tiếp thu, lĩnh hội, nâng cao nhận thức về KL, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Nếu hệ giá trị VHKL còn mang tính hình thức, chung chung, không được cụ thể hóa gắn với từng đơn vị, đặc điểm của HSQ, BS ở Quân khu 1, nhiều nội dung không rõ ràng, khó hiểu, khó thực hiện và thiếu tính khả thi trong thực tiễn sẽ làm cho các chủ thể khó truyền thụ và bản thân HSQ, BS ở Quân

khu 1 khó tiếp nhận, chuyển hóa, hiện thực hóa, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL.

Hệ giá trị VHKL có vai trò định hướng, quy định, điều chỉnh các mối quan hệ VHKL của mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 diễn ra theo pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu. Vì thế, trong từng mối quan hệ sẽ có những giá trị VHKL cụ thể: Giá trị VHKL trong mối quan hệ giữa lãnh đạo với phục tùng sự lãnh đạo, chỉ huy với phục tùng chỉ huy; giữa cấp trên với cấp dưới; giữa cán bộ với chiến sĩ, cán bộ với cán bộ, chiến sĩ với chiến sĩ; giữa các bộ, chiến sĩ với nhân dân... Từng mối quan hệ trên, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, quy chế, nguyên tắc hoạt động của các tổ chức sẽ quy định cụ thể về những hành vi được làm, không được làm và những việc bắt buộc phải làm, hình thành giá trị VHKL cụ thể của mỗi thành viên, nhằm bảo đảm cho mối quan hệ đó được thực hiện thống nhất. Hệ giá trị VHKL được lan tỏa, thấm thấu và thực hiện nghiêm trong các mối quan hệ sẽ tạo ra môi trường VHKL tích cực, lành mạnh, thuận lợi để của HSQ, BS ở Quân khu 1 nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL mọi lúc, mọi nơi, trong mọi mối quan hệ ở đơn vị.

Hệ giá trị VHKL ở Quân khu 1 không ngừng bổ sung, phát triển tạo cơ sở hiện thực quy định hiệu quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS, đáp ứng yêu cầu thực tiễn chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị ngày càng vững chắc. Hệ giá trị VHKL ở Quân khu 1 luôn được hình thành, củng cố, phát triển gắn liền với quá trình xây dựng, trưởng thành và phát triển của Quân đội, Quân khu và từng đơn vị. Vì vậy, một số quy định, nguyên tắc, quy chế, chuẩn mực KL có giá trị tích cực ở giai đoạn trước nhưng lại trở thành lạc hậu khi thực tiễn xây dựng Quân đội, Quân khu và từng đơn vị đã vận động, biến đổi. Theo

đó, những giá trị VHKL mới xuất hiện đáp ứng nhu cầu của thực tiễn là tất yếu và hợp quy luật, đòi hỏi quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải thường xuyên cập nhật, bổ sung những giá trị VHKL mới này. Việc không ngừng bổ sung, phát triển những giá trị VHKL mới tạo mảnh đất hiện thực để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phù hợp với yêu cầu chấp hành KL trong thực tiễn mới. Nếu quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 không thường xuyên bổ sung, cập nhật, phát triển những giá trị VHKL mới sẽ làm cho quá trình này không mang hơi thở của thực tiễn thời đại, tách khỏi mảnh đất hiện thực để nó tồn tại và tất yếu không mang lại hiệu quả.

Các mối quan hệ VHKL diễn ra trong môi trường VHKL ở Quân khu 1 là cơ sở hiện thực để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. C. Mác đã khẳng định: “Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội” [78, tr. 11]. Các mối quan hệ VHKL ở Quân khu 1 là tổng thể các quan hệ giữa các tổ chức, lực lượng, cá nhân với nhau, được xây dựng, thực hiện trên cơ sở pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy chế, quy định của đơn vị, bao gồm: Quan hệ giữa tổ chức đảng với tổ chức chỉ huy và tổ chức quần chúng; quan hệ giữa người chỉ huy với chính ủy, chính trị viên; quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới; quan hệ giữa lãnh đạo và phục tùng lãnh đạo; quan hệ giữa chỉ huy và phục tùng chỉ huy; quan hệ giữa cán bộ và chiến sĩ, cán bộ và cán bộ, chiến sĩ và chiến sĩ; quan hệ đồng chí, đồng đội; quan hệ cán bộ, chiến sĩ và cấp ủy, chính quyền, nhân dân địa phương nơi đóng quân và nơi cư trú;... Học tập, rèn luyện, công tác, sinh hoạt trong môi trường VHKL ở Quân khu 1, HSQ, BS được tham gia và chịu sự quy định bởi các mối quan hệ VHKL đa dạng trên.

Trong từng mối quan hệ VHKL, mỗi thành viên được pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy chế, quy định của từng đơn vị quy định cụ thể những

việc được làm, không được làm và những việc bắt buộc phải làm để bảo đảm các mối quan hệ đó được thực hiện thống nhất, nghiêm minh. Vì vậy, các mối quan hệ VHKL được mọi thành viên thống nhất thực hiện nghiêm theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị, tạo ra môi trường VHKL tích cực, lành mạnh để HSQ, BS ở Quân khu 1 tiếp nhận, lĩnh hội, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL trong quá trình hoạt động thực hiện nhiệm vụ và trong các hoạt động của đời thường.

Hoạt động thực tiễn KL ở Quân khu 1 là cơ sở động lực, tiêu chuẩn kiểm tra hiệu quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Hoạt động thực tiễn KL ở Quân khu 1 rất đa dạng, phong phú, nhưng chủ yếu nhất là hoạt động quản lý, duy trì việc chấp hành KL, thực hiện các quy định, chế độ nề nếp trong ngày, trong tuần; các chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực nghiệp vụ, đóng quân, canh phòng, lễ tiết tác phong quân nhân, xưng hô chào hỏi, đi lại trong và ngoài doanh trại... Hoạt động thực tiễn KL được thực hiện với những nội dung phong phú, đa dạng đã tạo ra điều kiện thuận lợi cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia thực hiện phù hợp với khả năng, chức trách, nhiệm vụ là cơ sở động lực, mục đích, tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng, hiệu quả nâng cao YTKL của họ.

Các hoạt động thực tiễn KL ở Quân khu 1 luôn có sự vận động, biến đổi. Đây là điều kiện khách quan làm xuất hiện các tình huống có vấn đề về chấp hành KL của quân nhân và tập thể quân nhân. Các tình huống có vấn đề về KL mới nảy sinh thường chứa đựng những bất cập, mâu thuẫn với những giá trị cũ và hiện tại, nó đặt ra đòi hỏi mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 phải nhận thức đúng và giải quyết kịp thời, phù hợp với thực tiễn để chấp hành đúng theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Việc liên tục phải nhận thức đúng và giải quyết kịp thời những mâu thuẫn nảy sinh trong các tình huống thực tiễn có vấn đề về KL là động lực bên trong

thúc đẩy HSQ, BS ở Quân khu 1 không ngừng nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Hoạt động thực tiễn KL ở đơn vị là tiêu chuẩn kiểm tra, đánh giá hiệu quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hoạt động thực tiễn KL ở đơn vị là mảnh đất hiện thực để kiểm tra kết quả quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Thông qua hoạt động thực tiễn KL ở đơn vị, những nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành đúng đắn, tích cực theo những quy định pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị sẽ được HSQ, BS ở Quân khu 1 tiếp tục củng cố và nâng cao. Ngược lại, nếu quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của mình chưa phù hợp trong các hoạt động thực tiễn KL sẽ được HSQ, BS ở Quân khu 1 lọc bỏ, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Qua đó, quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 luôn bảo đảm tính kế thừa có chọn lọc.

Hệ thống các thiết chế VHKL trong môi trường VHKL ở Quân khu 1 quy định đến kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Hệ thống các thiết chế VHKL trong môi trường VHKL ở Quân khu 1 bao gồm: Các thiết chế về lãnh đạo, chỉ huy và thiết chế về cơ sở vật chất. Trong đó, các thiết chế về lãnh đạo, chỉ huy, mà trực tiếp nhất là cấp trung đội, đại đội, tiểu đoàn và trung đoàn được xây dựng vững mạnh, nội bộ luôn đoàn kết, thường xuyên được kiện toàn, hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội quy định là cơ sở đề ra chủ trương, nội dung, hình thức, biện pháp định hướng, tổ chức thực hiện có hiệu quả quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Các thiết chế VHKL xã hội như lãnh đạo, chỉ huy, các cơ quan chức năng, các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân trong môi trường VHKL ở Quân khu 1 được kiến tạo và hoạt động theo pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và các quy định

của từng tổ chức là cơ sở để HSQ, BS ở Quân khu có điều kiện kiểm tra trình độ nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL đã được hình thành. Đây cũng là môi trường thuận lợi để HSQ, BS ở Quân khu 1 tiếp tục củng cố, nâng cao YTKL của mình, nhằm tạo ra sự chuyển biến không ngừng trong nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành nghiêm minh, tự giác theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, quy định, nguyên tắc hoạt động của từng tổ chức mà HSQ, BS là thành viên. Qua đó, quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ngày càng đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn.

Các thiết chế về cơ sở vật chất ở Quân khu 1 bao gồm: Hệ thống tủ sách pháp luật; các phương tiện truyền hình, thông tin, truyền thanh nội bộ; hệ thống nhà ăn, nhà ở, phòng sinh hoạt tập trung; hệ thống thao trường huấn luyện; các vật chất bảo đảm về quân tư trang của cá nhân... Các thiết chế VHKL về cơ sở vật chất ở Quân khu 1 được tổ chức xây dựng, bảo đảm tốt về chất lượng là điều kiện thuận lợi hỗ trợ các chủ thể tác động phù hợp, hiệu quả đến kết quả trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS; đồng thời, cũng là điều kiện thuận lợi để bản thân HSQ, BS tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của họ. Hệ thống tủ sách, hộp báo pháp luật, KL đa dạng về chủng loại sách, báo sẽ giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có thể tự tìm hiểu, nghiên cứu để nâng cao nhận thức về pháp luật, KL mọi lúc, mọi nơi. Hệ thống các phương tiện truyền hình, truyền thanh nội bộ của đơn vị được trang bị đầy đủ, hoạt động có hiệu quả trong tuyên truyền văn bản, quy định của pháp luật, KL, gương người tốt, việc tốt, giúp cho quá trình nâng cao nhận thức, thái độ KL tích cực, định hướng hành động tự giác làm theo trong chấp hành nghiêm KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng thiết thực hơn. Cảnh quan môi trường, cơ sở vật chất nơi ăn, ở, sinh hoạt, học tập, thao trường, bãi tập, vật tư trang bị quân tư trang tập thể và của từng cá nhân được đảm bảo đồng bộ về số lượng và chất lượng sẽ tạo điều kiện thuận

lợi cho HSQ, BS ở Quân khu 1 để tiếp nhận tri thức, nâng cao nhận thức KL, hình thành thái độ KL tích cực, rèn luyện thói quen, hành vi, lối sống có nền nếp, thống nhất theo KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị mệnh lệnh của người chỉ huy. Hệ thống thao trường, bãi tập bảo đảm đúng quy định tạo điều kiện thuận lợi cho HSQ, BS ở Quân khu 1 góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện; đồng thời, giúp cho HSQ, BS nâng cao nhận thức, củng cố thái độ tích cực và hành vi chấp hành KL tự giác, nghiêm minh trong quá trình huấn luyện. Các thiết chế về cơ sở vật chất được bảo đảm đầy đủ, đồng bộ về chất lượng không chỉ nâng cao chất lượng học tập, công tác và đời sống, mà còn góp phần quan trọng nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

2.2.4. Nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 chịu quy định bởi nhân tố chủ quan của họ

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là quá trình tương tác hợp quy luật của các chủ thể, trong đó, chủ thể tác động giữ vai trò định hướng, hướng dẫn; HSQ, BS ở Quân khu 1 là chủ thể trực tiếp quyết định kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 cũng như các phẩm chất chính trị, đạo đức không phải tự nhiên được nâng cao, mà là kết quả của cả một quá trình giáo dục, rèn luyện khoa học, công phu, bền bỉ, nghiêm túc của các chủ thể và chính bản thân mỗi HSQ, BS. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố” [81, tr. 612]. Vì vậy, nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 là nhân tố trực tiếp quy định kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ.

Thực chất tính quy định này là quá trình HSQ, BS ở Quân khu 1 thể hiện vai trò chủ thể tự nâng cao, biến quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL mang tính khách quan thành nhu cầu chủ quan, tự nâng

cao của chính họ. Trong quá trình này, các yếu tố cấu thành nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 trực tiếp tham gia vào nâng cao nhận thức, thái độ chấp hành KL; chuyển hóa nhận thức, thái độ chấp hành KL thành thói quen, hành vi chấp hành trong thực tiễn theo Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Theo đó, trên cơ sở tiếp nhận những tác động của các chủ thể tác động, HSQ, BS tự xây dựng và tổ chức thực hiện linh hoạt, sáng tạo việc nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của bản thân mình. Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ đạt được kết quả cao khi các yếu tố cấu thành nhân tố chủ quan của họ được huy động cao nhất vào nâng cao nhận thức, thái độ KL, rèn luyện thói quen, hành vi, lối sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị.

Nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 là tổng hòa các yếu tố hợp thành phẩm chất, năng lực của họ, tạo nên tính tích cực, tự giác, năng động, sáng tạo trong hoạt động thực tiễn. Theo đó, nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 được cấu thành không chỉ bao gồm các yếu tố về ý thức, tinh thần, mà còn là các yếu tố về mặt vật chất của bản thân họ. Đó là các yếu tố: Tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí và năng lực hoạt động thực tiễn của HSQ, BS ở Quân khu 1. Các yếu tố cấu thành nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 có mối quan hệ biện chứng với nhau, là cơ sở, tiền đề cho nhau, hợp thành tính chỉnh thể thống nhất, nét riêng của HSQ, BS. Mỗi yếu tố cấu thành nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 có vai trò quy định nhất định đến từng nội dung, từng mặt và toàn bộ kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ.

Tri thức toàn diện của HSQ, BS ở Quân khu 1 quy định đến kết quả nâng cao nhận thức KL, tạo cơ sở để nâng cao thái độ và hành vi chấp hành KL. Nhờ có tri thức toàn diện, HSQ, BS có thể huy động, vận dụng vào quá trình nghiên cứu, tìm tòi, nâng cao nhận thức về pháp luật Nhà nước, KLQĐ

một cách toàn diện trong các lĩnh vực. Tri thức toàn diện của HSQ, BS ở Quân khu 1 được huy động tối đa giúp cho quá trình tiếp nhận, lĩnh hội tri thức KL được truyền tải từ các chủ thể tác động và tự bản thân HSQ, BS tìm hiểu được diễn ra thuận lợi, nhanh chóng và sâu sắc, là cơ sở để nâng cao nhận thức KL. Hệ thống quy định, tri thức, chuẩn mực, khuôn mẫu, hành vi KL tạo thành nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được vận dụng, cụ thể hóa phù hợp trong từng lĩnh vực góp phần giúp cho tri thức toàn diện của họ không ngừng được nâng cao. Mỗi quan hệ biện chứng này tạo động lực to lớn để HSQ, BS ở Quân khu 1 phát huy cao độ nhân tố chủ quan của mình vào quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Trong quá trình lĩnh hội tri thức KL, HSQ, BS ở Quân khu 1 thấy được ý nghĩa quan trọng của nó đối với bản thân mình sẽ tự nảy sinh và không ngừng nâng cao thái độ với những tình cảm, niềm tin và ý chí quyết tâm chấp hành nghiêm KL. Đây là động lực trực tiếp thôi thúc HSQ, BS ở Quân khu 1 không ngại khó khăn, gian khổ, quyết tâm học tập, tu dưỡng, rèn luyện để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL theo pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy.

Tình cảm, niềm tin, ý chí của HSQ, BS ở Quân khu 1 quy định quá trình chuyển hóa tính khách quan nâng cao YTKL thành nhu cầu chủ quan, tự nâng cao của chính họ. Tình cảm tích cực, niềm tin khoa học, ý chí quyết tâm cao là yếu tố rất quan trọng cấu thành nhân tố chính trị - tinh thần, tạo thành chất keo kết dính, phát huy sức mạnh của các nhân tố khác, giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 vượt qua mọi khó khăn, thử thách để không ngừng nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL trong mọi hoàn cảnh. V.I.Lênin đã khẳng định: “...không có sự xúc cảm của con người thì xưa nay không có và không thể có *sự tìm tòi chân lý*” [66, tr. 131]. Sự ủng hộ, tin tưởng tuyệt đối của HSQ, BS ở Quân khu 1 vào mục đích, ý nghĩa, tính tất yếu của việc nâng cao YTKL, bản chất khoa học, tính tự giác, nghiêm minh của KL và khả

năng chấp hành tự giác theo pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị của bản thân và tập thể quân nhân là cơ sở để họ chuyển hóa tính khách quan của nâng cao YTKL thành nhu cầu chủ quan của chính họ.

Tình cảm, niềm tin của HSQ, BS ở Quân khu 1 là tình cảm tích cực, niềm tin khoa học, được hình thành, rèn luyện, bồi đắp qua nhiều khó khăn, thử thách trong môi trường đặc thù hoạt động quân sự. Tình cảm, niềm tin đó hoàn toàn trái ngược với tình cảm, niềm tin tôn giáo mang tính thần bí, bởi nó được hình thành, củng cố dựa trên sự hiểu biết khoa học về lĩnh vực hoạt động quân sự. Theo đó, trên cơ sở sự hiểu biết khoa học về tính đặc thù của lĩnh vực hoạt động quân sự, HSQ, BS ở Quân khu 1 nảy sinh những tình cảm tích cực, cảm thấy yêu mến quân đội, đơn vị, tin tưởng vào sức mạnh của tập thể quân đội, tập thể đơn vị và khả năng của chính bản thân mình trong mọi hoạt động, trong đó có hoạt động chấp hành KL. Những tình cảm, niềm tin tích cực đó đã tạo động lực tinh thần thúc đẩy HSQ, BS ở Quân khu 1 tích cực học tập, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Vì vậy, khi tình cảm, niềm tin tích cực ngày càng được củng cố và không ngừng nâng cao sẽ tạo cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có bản lĩnh, sự tự tin về ý chí và hành động để chuyển hóa những nội dung yêu cầu chấp hành KL của các chủ thể thành nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Ngược lại, nếu HSQ, BS ở Quân khu 1 không có tình cảm, niềm tin tích cực thì tất yếu nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ không được nâng cao.

Năng lực hoạt động thực tiễn của HSQ, BS ở Quân khu 1 quy định và kiểm nghiệm kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Năng lực hoạt động thực tiễn của HSQ, BS ở Quân khu 1 là tổng hòa những khả năng hoạt động của họ trong thực hiện các nhiệm vụ theo chức trách và cuộc sống đời thường. Các yếu tố nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ được nâng cao khi năng lực hoạt

động thực tiễn của họ được huy động cao nhất. Đó là quá trình HSQ, BS huy động những khả năng hoạt động thực tiễn của mình để tiếp nhận và hiện thực hóa có hiệu quả những tác động, yêu cầu của các chủ thể và tự mình tổ chức các hoạt động tự nâng cao YTKL thông qua các hoạt động tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao nhận thức, thái độ, thói quen, hành vi chấp hành theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, các chế độ quy định của các tổ chức mà họ tham gia là thành viên.

Năng lực hoạt động thực tiễn của HSQ, BS ở Quân khu 1 quy định kết quả tiếp nhận và hiện thực hóa những yêu cầu, tác động của các chủ thể đối với quá trình nâng cao YTKL của họ. Kết quả của quá trình này không chỉ dừng lại ở nhận thức, thái độ, mà quan trọng nhất, quyết định nhất là sự chuyển biến về hành vi chấp hành KL trong thực tiễn. Trên cơ sở những nội dung nâng cao về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL được các chủ thể định hướng, hướng dẫn, HSQ, BS ở Quân khu 1 tiến hành các hoạt động thực tiễn tiếp nhận, hiện thực hóa sát thực với đặc điểm của bản thân. Bằng năng lực hoạt động thực tiễn, HSQ, BS ở Quân khu 1 tổ chức thực hiện nền nếp những thói quen, hành vi trong các hoạt động theo chức trách, nhiệm vụ và trong cuộc sống đời thường một cách tự giác, nghiêm minh đúng với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Quá trình này sẽ trực tiếp làm cho nhận thức, thái độ, hành vi của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong chấp hành KL ngày càng được nâng cao.

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ không được nâng cao nếu năng lực hoạt động thực tiễn của họ không được phát huy tối đa vào quá trình tiếp nhận, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL và hiện thực hóa chúng thành những hoạt động trong thực tiễn theo pháp luật của Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Vì vậy, dù kế hoạch, nội dung, hình thức và biện pháp nâng cao YTKL của các chủ thể được xây dựng khoa học, nhưng nếu HSQ, BS ở Quân khu 1 không phát huy hết năng lực hoạt động thực tiễn,

thụ động, ý lại thì kết quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ sẽ không đáp ứng được mục đích đặt ra.

Như vậy, nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1 có vai trò trực tiếp quyết định kết quả nâng cao YTKL chính họ. Nhân tố quy định này thể hiện tính “tự thân” nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đó là quá trình HSQ, BS tiếp nhận, nhận thức sâu sắc những tác động từ các chủ thể tác động, các điều kiện ngoại cảnh khách quan; chuyển những tác động đó thành những yếu tố thuận lợi nhất, phù hợp với khả năng các yếu tố cấu thành nhân tố chủ quan của chính mình để tự nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL có hiệu quả.

Kết luận chương 2

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 là sự phản ánh thực tiễn KL quân sự ở Quân khu, được biểu hiện ở nhận thức KL, thái độ KL và hành vi chấp hành của HSQ, BS đối với Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, điều lệ của các tổ chức trong Quân khu mà HSQ, BS là thành viên. Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 được cấu thành bởi các yếu tố như: nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Các yếu tố này có mối quan hệ là cơ sở, tiền đề cho nhau, tạo nên tính hoàn chỉnh của YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là quá trình tương tác hợp quy luật giữa các chủ thể tác động vào nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS, làm cho các yếu tố này ngày càng được nâng cao hơn, góp phần phát triển hoàn thiện nhân cách người HSQ, BS sống và việc theo Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Đây là quá trình được diễn ra có mục đích; dưới sự tương tác của các chủ thể tác động và chủ thể tự nâng cao; có sự tham gia của nhiều tổ chức, lực lượng; được thực hiện với những nội dung cụ thể; được tiến hành thông qua những hình thức, biện pháp đa dạng, phong phú.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chịu sự quy định bởi nhiều nhân tố, trong đó, cơ bản nhất là chịu sự quy định bởi nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể; nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS; môi trường VHKL ở đơn vị; nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1. Mỗi nhân tố có vị trí, vai trò, nội dung quy định khác nhau đến nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Chương 3

THỰC TRẠNG Ý THỨC KỸ LUẬT VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY

3.1. THỰC TRẠNG Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY

3.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân của ưu điểm về ý thức kỹ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

** Ưu điểm*

Một là, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có nhận thức cơ bản, đầy đủ, toàn diện về Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên. Quá trình học tập ở các nhà trường, các cấp học và trong thực tiễn cuộc sống, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có những hiểu biết cơ bản về pháp luật Nhà nước, hiểu biết nhất định về KLQĐ. Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự, HSQ, BS ở Quân khu 1 được huấn luyện, rèn luyện, tiếp tục được trang bị, mở rộng hệ thống tri thức về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị. Vì vậy, hằng năm, từng đối tượng HSQ, BS đều được giáo dục chính trị, giáo dục pháp luật, KL với những nội dung ngày càng toàn diện, thường xuyên được cập nhật những nội dung pháp luật, KL mới [Phụ lục 4, 5, 6].

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc vai trò KL đối với sức mạnh chiến đấu của quân đội, đơn vị, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp của Quân khu 1 đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ, trong đó có HSQ, BS về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị. Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022

của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang đã đánh giá: “Quản triệt cho 100% cán bộ, chiến sĩ nắm chắc các chỉ thị, hướng dẫn của Bộ, Quân khu về xây dựng nền nếp chính quy, quản lý kỷ luật, đặc biệt là Thông tư số 16/2020/TT-BQP ngày 21/02/2020 của BQP về quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong BQP; Chỉ thị số 1538/CT-BTL ngày 15/6/2020 của Tư lệnh Quân khu về việc tăng cường giáo dục, quản lý bộ đội, giữ nghiêm kỷ luật Quân đội, pháp luật Nhà nước trong lực lượng vũ trang Quân khu” [3, tr. 3]. Qua đó, đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có nhận thức tương đối đầy đủ, toàn diện về tính tất yếu khách quan, nội dung, bản chất, vai trò, ý nghĩa của KLQĐ; yêu cầu chấp hành KL đối với quân nhân trong sinh hoạt và hoạt động quân sự.

Nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 về KL ngày càng đầy đủ, toàn diện và từng bước được nâng cao còn được thể hiện ở phạm vi hiểu biết ngày càng mở rộng và nắm tương đối chắc về các văn bản, các điều luật của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước; các quy định của điều lệnh, điều lệ, chế độ hoạt động của Quân đội, các quy định của Quân khu và đơn vị; nắm vững điều lệ và các quy định của các tổ chức mà HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia sinh hoạt. Đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã hiểu được bản chất và biết vận dụng những hiểu biết lý luận về pháp luật, KL vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn chấp hành pháp luật, KL ở đơn vị. Trong đóng góp phê bình đồng đội vi phạm KL, đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã biết vận dụng sự hiểu biết của mình về các quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị vào phân tích, đánh giá đúng đắn, thấu tình đạt lý đối với những hành vi sai trái, giúp cho người vi phạm nhận thức rõ lỗi vi phạm. Qua trao đổi với một số đồng chí là cán bộ trung đội ở một số đơn vị của Quân khu 1 cho biết, HSQ, BS ở Quân khu 1 khi phê bình đồng đội vi phạm KL họ đã có nhiều ý kiến thể hiện sự am hiểu về KL tương đối sâu sắc khi phân tích, lập luận rất chặt chẽ, cụ thể và chính xác các lỗi vi phạm và rút ra những kinh nghiệm

thiết thực giúp mọi quân nhân áp dụng trong thực tiễn để không vi phạm KL. Nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng đầy đủ, toàn diện và từng bước được nâng cao còn được thể hiện ở kết quả kiểm tra nhận thức chính trị hàng năm từ năm 2016 đến 2020, tỷ lệ khá, giỏi tương đối cao thường trên 78% [Phụ lục 7]; kết quả kiểm tra điều lệnh, trong đó có nội dung điều lệnh quản lý bộ đội luôn đạt tỷ lệ khá, giỏi trên 90% [Phụ lục 8]. Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ rèn luyện kỷ luật, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “Cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và giáo dục KLQĐ cho 100% cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Qua đó, cán bộ, chiến sĩ đã có hiểu biết cơ bản về pháp luật Nhà nước, KLQĐ và thường xuyên được cập nhật thông tin pháp luật, KL mới” [32, tr. 2]. Kết quả điều tra xã hội học của tác giả luận án cho thấy, có 90,91% ý kiến của sĩ quan và 91,56% ý kiến của HSQ, BS được hỏi cho rằng, hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị đạt tốt và khá [Phụ lục 2.5].

Hai là, thái độ KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 có sự chuyển biến tích cực và củng cố vững chắc.

Nhận thức đầy đủ, toàn diện và từng bước được nâng cao về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là cơ sở tiền đề để thái độ tích cực của HSQ, BS đối với KL được hình thành và củng cố vững chắc. Vì vậy, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có tình cảm tích cực đối với Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy. Theo đó, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có sự trân trọng, nghiêm túc, tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình giáo dục, rèn luyện, chấp hành KL; đồng thời luôn nêu cao tinh thần tự giáo dục, tự tu dưỡng, rèn luyện ý thức chấp hành

KL của mình. Tuyệt đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có sự thượng tôn và tuyệt đối phục tùng các quy định của Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Nhờ nhận thức đúng ý nghĩa của KLQĐ và vai trò giáo dục tích cực của những hành động ứng xử theo KLQĐ nên đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tích cực, kiên quyết ủng hộ những quy định đúng đắn, những hành vi và tấm gương quân nhân mẫu mực chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu. Vì vậy, trong quá trình học tập, rèn luyện, công tác, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có những ý kiến đóng góp, đề xuất rất thiết thực đối với việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định của đơn vị, nâng cao chất lượng xây dựng chính quy, RLKL, cải cách hành chính của đơn vị. Đặc biệt, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tích cực bảo vệ, tuyên truyền, lan tỏa những hành vi và tấm gương cán bộ, chiến sĩ mẫu mực trong chấp hành KL để bản thân mình và đồng đội học tập và làm theo.

Trên cơ sở nhận thức rõ những tác động tiêu cực của những hành vi vi phạm KL đối với hình ảnh, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, sức mạnh đoàn kết thống nhất, sức mạnh chiến đấu của đơn vị và Quân đội, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tỏ rõ thái độ kiên quyết, kiên trì đấu tranh, phê phán những nhận thức sai trái, lệch lạc, hành vi vi phạm KL của quân nhân và tập thể quân nhân. Vì thế, trong sinh hoạt kiểm điểm quân nhân vi phạm KL, đại đa số HSQ, BS đã thể hiện chứng kiến, quan điểm cá nhân rõ ràng, kiên quyết đấu tranh làm rõ tính chất, mức độ vi phạm, không bao che “dĩ hòa vi quý”. Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “Cán bộ, chiến sĩ đã kiên quyết đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn

biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; kiên quyết đấu tranh phòng, chống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” [39, tr.2]. Kết quả điều tra xã hội học của tác giả luận án cho thấy, có 89,39% ý kiến của sĩ quan và 88,12% ý kiến của HSQ, BS được hỏi cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có thái độ khó chịu, phản đối và kiên quyết đấu tranh trước những hành vi vi phạm pháp luật, KL của người khác [Phụ lục 2.6].

Đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có sự tin tưởng vào sự công bằng, giá trị xã hội cao cả, tiến bộ của pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu; tin tưởng vào mục đích, ý nghĩa của việc giữ nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ trong môi trường quân ngũ. Trong thời gian đầu nhập ngũ, HSQ, BS ở Quân khu 1 còn nhiều ngỡ ngàng với những quy định của KLQĐ và quy định của đơn vị. Vì thế, cá biệt có HSQ, BS còn biểu hiện cảm thấy bị gò bó. Tuy nhiên, trải qua quá trình học tập, rèn luyện, công tác trong môi trường quân ngũ, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã ngày càng tin tưởng vào tính khoa học và sự nền nếp, thống nhất của KLQĐ. Vì vậy, HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng tích cực phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện theo các quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Tin tưởng vào tính khoa học và sự nền nếp của KLQĐ, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tin tưởng vào sự chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ của bản thân, đồng đội và tập thể đơn vị. Đặc biệt, khi đóng góp ý kiến phê bình trong sinh hoạt kiểm điểm vi phạm KL của đồng chí, đồng đội, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã thẳng thắn chỉ ra hành vi vi phạm của đồng chí, đồng đội, nhưng đồng thời luôn tin tưởng vào khả năng sửa chữa, khắc phục khuyết điểm, vi phạm và phấn đấu không tái phạm của đồng chí, đồng đội. Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Trung đoàn 852, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng, Quân khu 1 đã đánh giá: “Cán bộ, chiến sĩ, nhất là chiến sĩ mới nhập ngũ đã tích cực phấn đấu tu dưỡng, rèn

luyện, chấp hành nghiêm KLQĐ, các nề nếp, chế độ quy định của đơn vị” [48, tr.1]. Kết quả điều tra xã hội học của tác giả luận án cho thấy, có 80,30% ý kiến của sĩ quan và 78,84% ý kiến của HSQ, BS được hỏi cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã rất tin tưởng vào bản chất khoa học của hệ thống pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; khả năng chấp hành nghiêm KL của bản thân, đồng đội và tập thể quân nhân hiện nay [Phụ lục 2.7].

Được sự giáo dục, rèn luyện, uốn nắn của các tổ chức, các lực lượng cùng với sự nỗ lực phấn đấu của bản thân nên đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có sự chuyển biến tích cực về ý chí trong chấp hành KLQĐ. Phần đông HSQ, BS ở Quân khu 1 là con em của các dân tộc thiểu số nên những phong tục, tập quán lạc hậu của dân tộc vốn đã ăn sâu trong tâm thức của họ đã ít nhiều cản trở ý chí chấp hành nghiêm KLQĐ. Ở họ đã có những thời điểm tỏ ra phân tâm, khó khăn thích nghi với những quy định nghiêm khắc của KLQĐ. Tuy nhiên, trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ trên từng cương vị công tác, đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có sự nhất quán giữa lời nói và việc làm trong chấp hành KL. Biết sử dụng tri thức về KL vào giải quyết các vấn đề của đời sống, học tập, rèn luyện, xây dựng tinh thần đoàn kết, tính KL; không vi phạm những nguyên tắc đạo đức, các chế độ quy định. Hầu hết HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có nhận thức đúng đắn mục đích của giáo dục, RLKL, giữ vững nguyên tắc, nên họ luôn đặt ra yêu cầu cao đối với bản thân và mọi người trong đơn vị về chấp hành KL. Nhờ đó, ý chí chấp hành KL của họ cũng từng bước được nâng lên, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu RLKL, xây dựng chính quy. Đặc biệt, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có khả năng tự điều khiển, tự kiểm chế những lợi ích cá nhân, biết ghép mình vào tổ chức và tuân theo một cách triệt để, chính xác các quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, mệnh lệnh của người chỉ huy. Họ đã tỏ rõ ý chí quyết tâm làm chủ, kiểm chế bản thân không thực hiện những thói quen tự do cá nhân, phong tục, tập quán, truyền thống của dân tộc mà KLQĐ không cho

phép; đồng thời, thúc đẩy bản thân quyết tâm thực hiện bằng được những hành vi mà pháp luật của Nhà nước; điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định của quân đội và của đơn vị; điều lệ của các tổ chức yêu cầu bắt buộc phải thực hiện. Bên cạnh đó, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã nêu cao ý chí chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, chỉ huy các cấp, trực tiếp là của trung đội trưởng, tiểu đội trưởng; trong chấp hành các quy định, quy tắc bảo đảm an toàn, quy định hiệp đồng trong huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; trong chấp hành các quy định ứng xử với đồng chí, đồng đội trong cuộc sống đời thường. Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Trung đoàn 246, Sư đoàn 346, Quân khu 1 đã đánh giá: “Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhất là trong lúc khó khăn, gian khổ như: Diễn tập, xây dựng công trình chiến đấu... cán bộ, chiến sĩ luôn nêu cao phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, đoàn kết, KL, nêu cao ý chí quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao” [47, tr. 2]. Kết quả điều tra xã hội học của tác giả luận án cho thấy, có 80,80% ý kiến của sĩ quan và 77,50% ý kiến của HSQ, BS được hỏi cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 thường xuyên có ý chí quyết tâm cao khắc phục khó khăn để tu dưỡng, rèn luyện nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị [Phụ lục 2.8].

Ba là, hành vi chấp hành KL của đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 có nhiều chuyển biến tích cực, tự giác và nghiêm minh.

Sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, thái độ chấp hành KL dẫn đến hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 có chuyển biến rõ rệt theo hướng ngày càng tự giác, nghiêm minh. Mọi quy định của pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ và các chế độ, quy định của quân đội, của từng đơn vị ở Quân khu 1 được HSQ, BS quán triệt và chấp hành nghiêm. Đa số HSQ, BS đã thể hiện rõ tính tích cực, chủ động thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ. Các mối quan hệ giữa HSQ, BS với cán bộ các cấp ở Quân khu 1, giữa HSQ, BS với nhau, giữa HSQ, BS với nhân dân trên địa bàn

đơn vị đóng quân đều được diễn ra trên cơ sở quy định pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ và các chế độ, quy định của quân đội, truyền thống của quân đội. Đại đa số HSQ, BS đã giải quyết những vướng mắc, xung đột trong các mối quan hệ trên cơ sở pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ và các chế độ, quy định, truyền thống của quân đội và của dân tộc.

Sự chuyển biến tích cực về hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được khẳng định ở việc họ đã tự giác chấp hành nghiêm các quy định trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ; số lượng HSQ, BS đạt thành tích tốt trong công tác, học tập hàng năm được giữ vững; hầu hết HSQ, BS luôn có thái độ và động cơ đúng đắn, có ý chí quyết tâm cao, chủ động khắc phục khó khăn quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hành vi chấp hành KL của HSQ, BS có nhiều chuyển biến, tiến bộ, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, xây dựng đơn vị, Quân khu VMTD, “Mẫu mực, tiêu biểu”. Đại đa số HSQ, BS đã thường xuyên tự giác, chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu; tự giác chấp hành nghiêm các quy định, quy tắc bảo đảm an toàn, quy định hiệp đồng trong huấn luyện sẵn sàng chiến đấu; tự giác, chấp hành nghiêm các quy định trong ứng xử với đồng chí, đồng đội trong cuộc sống đời thường, trong giải quyết mối quan hệ với nhân dân. Theo đó, đại đa số HSQ, BS đã tự giác thực hiện đúng các quy định về xưng hô, chào hỏi, đi lại; mang mặc đúng lễ tiết tác phong theo quy định của Điều lệnh quản lý bộ đội; tự giác thực hiện nghiêm các nền nếp chế độ trong ngày, trong tuần, trực ban, trực chiến, tuần tra, canh gác...; thực hiện nghiêm các quy định của 12 điều kỷ luật khi quan hệ với nhân dân. Kết quả RLKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hàng năm từ năm 2015 đến năm 2020 tỷ lệ rèn luyện tốt luôn đạt trên 73% [Phụ lục 9]. Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá:

“Tình hình chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ của đa số cán bộ, chiến sĩ có bước chuyển biến tiến bộ. Quân nhân thực hiện đúng lễ tiết tác phong cả trong và ngoài doanh trại, xưng hô chào hỏi đúng điều lệnh, mang mặc quân phục đúng quy định. Cán bộ gương mẫu trong thực hiện chế độ quy định, các trường hợp vi phạm KL đều xử lý nghiêm minh” [32, tr.3]. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 cũng đã chỉ rõ: “Cấp ủy, chỉ huy các cấp đã quyết liệt, triển khai nhiều biện pháp đột phá trong thực hiện xây dựng chính quy, chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ. Qua đó nền nếp chính quy, RLKL đã có nhiều chuyển biến rõ rệt; cảnh quan môi trường, của các cơ quan, đơn vị được xây dựng, củng cố tiến bộ; các biện pháp quản lý, RLKL đã phát huy hiệu quả, đơn vị không có vụ việc nghiêm trọng, KL thông thường phải xử lý giảm xuống còn 02 vụ” [38, tr.3]. Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn đã đánh giá: “Cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần tự giác, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội; chấp hành tốt các quy định về an toàn giao thông, không để tệ nạn xã hội xâm nhập vào cơ quan, đơn vị. Năm 2022, không có vi phạm kỷ luật phải xử lý” [4, tr. 3]. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, có 81,82% ý kiến của sĩ quan; 82,81% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã tự giác chấp hành nghiêm KL trong thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường [Phụ lục 2.9].

** Nguyên nhân ưu điểm*

Một là, đa số các chủ thể có nhận thức đúng, trách nhiệm cao, tích cực, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Những ưu điểm về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thời gian qua, trước hết là do đa số các chủ thể, lực lượng có nhận thức đúng, trách nhiệm cao, tích cực, sáng tạo trong các

hoạt động giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp, các cơ quan chức năng, các tổ chức quần chúng và hội đồng quân nhân đã có nhận thức đúng về ý nghĩa, vai trò của YTKL và tính cấp thiết phải nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Trên cơ sở đó, các tổ chức, các lực lượng đã nhận thức rõ chức trách, nhiệm vụ trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ chủ trì các cấp ở Quân khu 1 đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo giáo dục quân nhân, trong đó có HSQ, BS có nhận thức sâu sắc về bản chất, đặc trưng KL, nắm vững nội hàm KL của Quân đội. Luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thái độ, trách nhiệm học tập, rèn luyện nâng cao nhận thức về KL để nâng cao ý thức chấp hành KL của quân nhân.

Hàng năm cấp ủy, tổ chức đảng các cấp ở Quân khu 1 đều có nghị quyết lãnh đạo, người chỉ huy có kế hoạch quản lý, duy trì KL. Nghiên cứu thực tế ở hầu hết các đơn vị ở Quân khu 1 cho thấy, trong những năm qua cấp ủy, tổ chức đảng, người chỉ huy các cấp, trực tiếp nhất là đảng ủy, chỉ huy trung đoàn; đảng ủy, chỉ huy tiểu đoàn; chi ủy, chi bộ, chỉ huy đại đội, chỉ huy trung đội luôn quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị, cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy cấp trên các cấp về công tác giáo dục pháp luật, quản lý, rèn luyện, chấp hành pháp luật, KL cho mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS. Cấp ủy, tổ chức đảng, người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên các cấp luôn chỉ đạo sát sao việc giáo dục nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1; xác định rõ việc giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 là trách nhiệm của mọi tổ chức, mọi lực lượng. Cơ quan chính trị các cấp ở Quân khu 1 đã phát huy tốt tương đối vai trò trong xây dựng và triển khai chương trình, nội dung giáo dục chính trị nói chung và phổ biến, giáo dục pháp luật nói riêng một

cách cụ thể, phù hợp với từng đối tượng HSQ, BS. Cơ quan tham mưu các cấp đã phát huy tương đối tốt chức năng, nhiệm vụ trong tham mưu, duy trì việc chấp hành KL của mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1. Đoàn Thanh niên đã trực tiếp tổ chức các hoạt động xung kích giáo dục, rèn luyện YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hai là, chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng hiệu quả.

Chương trình, nội dung giáo dục pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy cho HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng được đổi mới, cập nhập, gắn với đặc điểm nhiệm vụ của từng đơn vị, cụ thể hóa sát, đúng với tình hình thực tiễn của đơn vị, phù hợp với đối tượng HSQ, BS ở từng đơn vị cụ thể. Nội dung giáo dục KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 đã được thực hiện toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực là điều lệ, điều lệnh, KLQĐ và quy định của từng đơn vị ở Quân khu như: Điều lệnh quản lý bộ đội, các chế độ quy định trong ngày, trong tuần, trong tháng; điều lệnh đội ngũ, quy định về lễ tiết, tác phong mang mặc, xưng hô chào hỏi, đi lại của quân nhân; 10 lời thề danh dự của quân nhân, 12 điều KL khi quan hệ với nhân dân; chức trách, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của quân nhân; các quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện, lao động và tham gia giao thông; các quy định trong đóng quân, canh phòng, trực ban, trực chiến, tuần tra, canh gác... Theo đó, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã được giáo dục, rèn luyện thực hiện đầy đủ các chế độ nề nếp trong ngày, trong tuần, trong tháng theo KLQĐ và quy định của từng đơn vị nên nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành tự giác, nghiêm minh đối với những quy định của KL của họ ngày càng có sự chuyển biến rõ nét. Bên cạnh đó, nội dung giáo dục, RLKL từng giai đoạn, hằng năm cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thường xuyên được bổ sung, cập nhật những nội dung mới, có tính thời sự, thực tiễn nên nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL cũng được điều chỉnh kịp

thời theo những vấn đề mới. Đặc biệt, nhiều nội dung giáo dục, RLKL đã kết hợp chặt chẽ, lồng ghép với các nội dung giáo dục quân sự, chính trị, đạo đức, truyền thống, phong tục, tập quán của từng dân tộc... đạt hiệu quả thiết thực đã góp phần giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành pháp luật Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, các quy chế hoạt động của các tổ chức trong đơn vị.

Hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL đã được vận dụng linh hoạt, thực hiện ngày càng đa dạng, phong phú đã giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có sự chuyển biến nhanh chóng, vững chắc về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Các nội dung giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 đã được thực hiện với sự kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức giáo dục chung và giáo dục riêng; thực hiện “Ngày pháp luật” hàng tháng; “Tổ tư vấn tâm lý, pháp luật, KL”; học tập, huấn luyện các chuyên đề pháp luật, KL cho HSQ, BS; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, KL; qua các loại sách báo, tạp chí, qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thanh nội bộ; giáo dục KL bằng hình thức sân khấu hóa; thông qua tổ chức các diễn đàn và phong trào thanh niên...

Phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 đã được thực hiện tương đối đa dạng, có sự kết hợp của nhiều loại phương pháp mang lại hiệu quả thiết thực. Nhiều đơn vị đã vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại kết hợp với sử dụng các công cụ, phương tiện kỹ thuật hỗ trợ như trình chiếu, xem băng, hình,...; kết hợp tương đối tốt các phương pháp trang bị tri thức (phương pháp thuyết trình, tuyên truyền, giải thích, thông tin, nói chuyện, trao đổi về KL) với các phương pháp xây dựng tình cảm, hướng dẫn luyện tập, thực hành, định hướng hành vi, chuẩn mực, lối sống KL. Qua đó, HSQ, BS ở Quân khu 1 không những nhận thức đúng về KL, mà còn hình thành tình cảm, niềm tin đúng đắn, có ý chí quyết tâm và

hành vi chấp hành nghiêm theo pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị.

Ba là, môi trường VHKL ở Quân khu 1 được quan tâm xây dựng đồng bộ, tích cực, lành mạnh.

Môi trường VHKL ở Quân khu 1 thường xuyên được quan tâm xây dựng đồng bộ các yếu tố, bảo đảm lành mạnh là nguyên nhân quan trọng mang lại những ưu điểm về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS trong những năm qua. Trước hết, các quy định, nguyên tắc, chuẩn mực, khuôn mẫu hành vi ứng xử có KL ở các đơn vị của Quân khu 1 đã được xây dựng tương đối toàn diện, định hình rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện và tạo được tình cảm, niềm tin tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho HSQ, BS tiếp nhận, lĩnh hội và thực hiện trong thực tiễn. Nhiều đơn vị, căn cứ vào thực tiễn tình hình chấp hành KL của quân nhân, người chỉ huy đã đưa ra những chỉ thị, mệnh lệnh rất kịp thời để giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hệ thống các thiết chế VHKL về tổ chức lãnh đạo, chỉ huy ở Quân khu 1 được tổ chức xây dựng toàn diện, hoạt động ngày càng hiệu lực, hiệu quả, VMTD, “mẫu mực, tiêu biểu” đã tạo ra môi trường VHKL trực tiếp, tích cực, lành mạnh để giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS.

Hệ thống các quan hệ VHKL ở Quân khu 1 như quan hệ giữa lãnh đạo và chịu sự lãnh đạo, giữa chỉ huy và phục tùng chỉ huy, giữa cấp trên với cấp dưới, giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa chiến sĩ với chiến sĩ, giữa quân nhân với quân nhân, giữa quân nhân với nhân dân đã thường xuyên được xây dựng, củng cố và thực hiện đúng theo KLQĐ và quy định của đơn vị. Hệ thống tủ sách, báo pháp luật, KL ở đơn vị đã được xây dựng đa dạng về chủng loại, thường xuyên hoạt động đã giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tự tìm hiểu, nghiên cứu để nâng cao hiểu biết về pháp luật, KL mọi lúc, mọi nơi. Các phương tiện truyền hình, truyền thanh nội bộ của đơn vị đã được trang bị tương

đổi đầy đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng và thường xuyên hoạt động có hiệu đối với việc tuyên truyền các nội dung pháp luật, KL, gương người tốt, việc tốt đã thiết thực góp phần, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hệ thống nhà ăn, ở, sinh hoạt, học tập ở Quân khu 1 đã được xây dựng tương đối khang trang, đúng quy định đã tạo thuận lợi cho HSQ, BS dễ dàng thực hiện các quy định của KLQĐ và đơn vị trong thực hiện các chế độ nền nếp về ăn, ở, sinh hoạt, học tập. Hệ thống thao trường, bãi tập bảo đảm cho các khoa mục huấn luyện, nhất là các khoa mục có sử dụng các loại vũ khí trang bị kỹ thuật hiện đại, dễ gây mất an toàn đã được xây dựng cơ bản, đáp ứng tương đối tốt các điều kiện của các khoa mục huấn luyện. Hệ thống thiết chế cơ sở vật chất này được xây dựng và bảo đảm đúng quy định đã giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 vừa thực hiện tốt các nội dung được huấn luyện, vừa bảo đảm chấp hành nghiêm KL, nguyên tắc, quy định bảo đảm an toàn trong từng khoa mục huấn luyện.

Hệ thống thiết chế cơ sở vật chất về quân tư trang, dây giá, biển bảng chính quy đã được các đơn vị của Quân khu 1 bảo đảm tương đối đầy đủ, thống nhất, đúng quy định, có chất lượng, thường xuyên được củng cố, bổ sung, nâng cấp góp phần quan trọng nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Các loại quân trang của từng cá nhân, của tập thể đã được trang bị tương đối đầy đủ, đồng bộ về chất lượng đến từng cá nhân HSQ, BS ở Quân khu 1, từng đầu mỗi đơn vị, theo mùa, khoa mục huấn luyện, từng nhiệm vụ cụ thể đã tạo điều kiện thuận lợi cho HSQ, BS dễ dàng tiếp nhận, lĩnh hội để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL.

Bốn là, đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 tích cực tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 vừa là chủ thể, vừa là khách thể của quá trình giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL. Việc tự ý thức, tự giáo dục, rèn luyện chấp hành KL là nguyên nhân chủ quan của những ưu điểm về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 có nhận thức đúng, trách nhiệm cao trong tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trên cơ sở những kiến thức KL đã được trang bị, họ luôn tích cực, chủ động và sáng tạo trong công tác, học tập, rèn luyện, không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên trong tiếp thu tri thức khoa học, rèn luyện phương pháp, tác phong công tác; rèn luyện bản lĩnh chính trị, ý chí quyết tâm thực thi pháp luật, rèn luyện và chấp hành nghiêm KL. Đây là nguyên nhân bên trong có ý nghĩa trực tiếp quyết định đến chuyển biến, tiến bộ về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong những năm qua.

3.1.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế về ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

**** Hạn chế***

Một là, nhận thức về KL của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa toàn diện, chưa sâu sắc và chưa vững chắc.

Mặc dù được các tổ chức, các lực lượng phổ biến, giáo dục trang bị cho hệ thống các tri thức về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị một cách toàn diện nhưng nhận thức về pháp luật, KL của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 còn hạn chế, chưa toàn diện, chưa sâu sắc và chưa vững chắc. Khả năng, sự hiểu biết về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 có nội dung mới chỉ dừng lại ở tính chất trực quan, kinh nghiệm. Một số ít HSQ, BS ở Quân khu 1 sau khi hoàn thành giai đoạn huấn luyện chiến sĩ mới, năm thứ nhất, năm thứ hai và chuẩn bị hoàn thành nghĩa vụ quân sự vẫn có sự nhầm lẫn, chưa nắm chắc các quy định của KLQĐ, quy định của đơn vị. Cá biệt, ở một số HSQ, BS ở Quân khu 1

còn chưa nhận thức đầy đủ, toàn diện và vững chắc các chế độ trong ngày, trong tuần, chức trách, nhiệm vụ của mình; nhận thức về các động tác điều lệnh đội ngũ, về lễ tiết tác phong, mang mặc, xưng hô, chào hỏi, đi lại của quân nhân, 10 lời thề danh dự của quân nhân, 12 điều KL khi quan hệ với nhân dân, các quy định trong đóng quân, canh phòng, trực ban, trực chiến, tuần tra, canh gác của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa sâu sắc. Vì vậy, kết quả kiểm tra điều lệnh, vẫn còn có một số HSQ, BS chỉ đạt yêu cầu [Phụ lục 8]. Bên cạnh đó, nhận thức về các quy định của KLQĐ, quy định của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, các quy định về bảo đảm an toàn trong từng khoa mục huấn luyện và trong tham gia giao thông của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 có nội dung chưa toàn diện, chưa đầy đủ.

Việc vận dụng kiến thức lý luận về KL của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 vào lập luận, giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị còn lúng túng, chưa sát và hiệu quả chưa cao. Một số HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia đóng góp, đề xuất các ý kiến vào xây dựng các vấn đề liên quan đến pháp luật, KL chất lượng chưa cao, chưa mạnh dạn. Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “Một số cán bộ, chiến sĩ, nhất là chiến sĩ mới nhập ngũ nhận thức còn đơn giản, chưa nắm chắc các quy định của KLQĐ” [32, tr. 4]. Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang đã đánh giá: “Nhận thức của một chiến sĩ về các quy định của đơn vị còn hạn chế” [3, tr. 7]. Kết quả điều tra xã hội học của tác giả luận án cho thấy, có 9,09% ý kiến của sĩ quan và 8,44% ý kiến của HSQ, BS được hỏi cho rằng, hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị hiện nay còn ở mức trung bình và yếu [Phụ lục 2.5].

Hai là, thái độ của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 đối với KL còn hời hợt, mờ nhạt.

Do nhận thức đơn giản về trách nhiệm, nghĩa vụ của mình trong thực hiện nghĩa vụ quân sự nên một số HSQ, BS chưa thực sự tích cực, tự giác, nghiêm túc phấn đấu trong quá trình giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành KL; việc tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu còn mang tính đối phó, bình quân chủ nghĩa. Trước những quy định đúng đắn, hành vi và tấm gương quân nhân mẫu mực trong chấp hành KL, một số HSQ, BS chưa thể hiện rõ chính kiến, thái độ ủng hộ, hợp tác, bảo vệ, học tập và noi theo. Ở một số đơn vị của Quân khu 1, còn có hiện tượng HSQ, BS thờ ơ, không quan tâm đến những vấn đề liên quan đến chấp hành pháp luật, KL. Cá biệt ở một số đơn vị của Quân khu 1 còn tồn tại hiện tượng HSQ, BS bao che, giấu giếm khuyết điểm vi phạm kỷ luật của đồng đội, hoặc “dĩ hòa vi quý”, không dám đấu tranh đối với những hành vi vi phạm KL của đồng chí, đồng đội. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “Một số cán bộ, chiến sĩ chưa thực sự tự giác học tập, nỗ lực tu dưỡng, rèn luyện” [39, tr.3]. Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Sư đoàn 346, Quân khu 1 đã đánh giá: “ở một số đơn vị còn có biểu hiện bao che, giấu giếm khuyết điểm vi phạm KL của quân nhân” [101, tr. 8]. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, có 4,04% ý kiến của sĩ quan; 6,88% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 có thái độ thông cảm, tha thứ trước những hành vi vi phạm pháp luật, KL của người khác; có 5,05% ý kiến của sĩ quan; 3,12% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 có thái độ bao che trước những hành vi vi phạm pháp luật, KL của người khác; có 2,02% ý kiến của sĩ quan; 71,88% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 có thái độ không quan tâm trước những hành vi vi phạm pháp luật, KL của người khác [Phụ lục 2.6].

Một số HSQ, BS chưa nhận thức đúng về bản chất, ý nghĩa, vai trò của KLQĐ nên trong suy nghĩ của họ còn cho rằng, KLQĐ chỉ là những mệnh lệnh hành chính, khô khan, cứng nhắc, máy móc và mang tính bắt buộc, cưỡng bức thuần túy, chưa thấy được bản chất khoa học trong các nội dung của pháp luật Nhà nước, KLQĐ, chế độ quy định của đơn vị. Vì vậy, bộ phận HSQ, BS này chưa tin tưởng tuyệt đối vào mục đích, ý nghĩa của việc giữ nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ trong môi trường quân ngũ. Trong thời gian đầu nhập ngũ, HSQ, BS ở Quân khu 1 còn nhiều ngỡ ngàng với những quy định của KLQĐ, còn có biểu hiện cảm thấy bị gò bó, chưa thoải mái, tự giác chấp hành. Bên cạnh đó, do nhận thức chưa đúng về KLQĐ, nên một số HSQ, BS còn cho rằng, KLQĐ là những quy định cứng nhắc, khô khan, khó thực hiện; đặc biệt một số chiến sĩ mới nhập ngũ còn có thái độ bàng quan, chưa thực sự tin tưởng vào khả năng của bản thân mình, của đồng chí, đồng đội và tập thể đơn vị trong việc chấp hành những quy định của KLQĐ. Qua trao đổi với một số cán bộ trung đội ở Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 cho biết, do ảnh hưởng từ truyền thống, phong tục, tập quán của gia đình và dân tộc, chưa quen với cuộc sống nề nếp theo KLQĐ nên một số chiến sĩ mới chưa tự tin vào bản thân mình trong chấp hành các quy định của KLQĐ, chế độ của đơn vị. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, có 1,01% ý kiến của sĩ quan; 4,37% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tin tưởng vào bản chất khoa học của hệ thống pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; khả năng chấp hành nghiêm KL của bản thân, đồng đội và tập thể quân nhân hiện nay. Có 2,02% ý kiến của sĩ quan; 1,57% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 khó xác định mức độ tin tưởng của mình vào bản chất khoa học của hệ thống pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; khả năng chấp hành nghiêm KL của bản thân, đồng đội và tập thể quân nhân hiện nay [Phụ lục 2.7].

Trước những khó khăn, hoặc khi gặp những tình huống phức tạp, một bộ phận HSQ, BS ở Quân khu 1 tỏ ra phân vân, lúng túng, còn biểu hiện tâm lý ngại khó, ngại khổ, lười rèn luyện, chưa có sự cố gắng cao để tu dưỡng, rèn luyện theo KLQĐ, quy định của đơn vị. Một số HSQ, BS ở Quân khu 1 khi bị tác động bởi những tiêu cực của đời sống xã hội chưa thể hiện rõ bản lĩnh, chưa có ý chí quyết tâm cao trong chấp hành KLQĐ và quy định của đơn vị. Đặc biệt, một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tự điều khiển, tự kiểm chế những sở thích tự do cá nhân nên trong quá trình tu dưỡng, rèn luyện còn thiếu tích cực, ghép mình vào tổ chức, còn thụ động, ỷ lại vào sự quản lý, rèn luyện của cấp trên và tổ chức. Vì vậy, một số HSQ, BS ở Quân khu 1 còn để những thói quen tự do cá nhân, phong tục, tập quán, truyền thống của dân tộc làm ảnh hưởng đến việc chấp hành những quy định của KLQĐ và quy định của đơn vị. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2019 của Đảng ủy Trung đoàn 246, Sư đoàn 346, Quân khu 1 đã đánh giá: “Một số cán bộ, chiến sĩ chưa tích cực tu dưỡng, rèn luyện, còn có biểu hiện ngại khó, ngại khổ trong thực hiện nhiệm vụ” [47, tr.3]. Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “nhận thức của một số chiến sĩ mới về chức trách, nhiệm vụ còn đơn giản, chưa có quyết tâm cao trong tu dưỡng, rèn luyện” [100, tr. 9]. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, có 16,16% ý kiến của sĩ quan; 16,12% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ có ý chí quyết tâm cao khi bị chỉ huy cấp trên nhắc nhở trong khắc phục khó khăn để tu dưỡng, rèn luyện nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị. Có 2,02% ý kiến của sĩ quan; 4,37% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 còn biểu hiện ngại khó, ngại khổ trong khắc phục khó khăn để tu dưỡng, rèn luyện nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị. Có 1,01% ý kiến của sĩ quan; 1,88% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1

còn thụ động, ỷ lại trong khắc phục khó khăn để tu dưỡng, rèn luyện nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị [Phụ lục 2.8].

Ba là, một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chấp hành KL chưa nghiêm, chưa tự giác, vẫn còn hiện tượng vi phạm KL.

Trong những năm qua, mặc dù các đơn vị của Quân khu 1 đã thực hiện nhiều biện pháp nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS, nhưng việc chấp hành KL của một số HSQ, BS chưa vững chắc, tình trạng vi phạm KL vẫn chưa chấm dứt, số vụ việc vi phạm hàng năm tuy có giảm, nhưng vụ việc vi phạm KL nghiêm trọng, tự tử, tự sát vẫn diễn biến phức tạp. Ở một số đơn vị của Quân khu 1, ở một số HSQ, BS có hiện tượng năm đầu chấp hành KL nghiêm, trong năm cuối xả hơi, cho rằng đã có đủ thời gian rèn luyện tại đơn vị, sắp ra quân, các chế độ, nề nếp quy định quân đội, đơn vị đối với họ sẽ không còn ý nghĩa nữa, từ đó sinh ra coi thường điều lệnh quân đội, các quy định cụ thể của đơn vị dẫn đến vi phạm pháp luật, KL, cá biệt còn có vi phạm pháp luật, KL nghiêm trọng.

Một bộ phận HSQ, BS ở Quân khu 1 còn biểu hiện chưa có nhu cầu chấp hành KL, còn giữ những thói quen sinh hoạt, nếp sống cũ trước khi vào bộ đội nên có những hành vi vi phạm quy định của điều lệnh quân đội một cách không chủ định. Nhận thức của một số HSQ, BS về giáo dục, RLKL còn đơn giản, dẫn đến những sai phạm. Bộ phận HSQ, BS này thường cho rằng việc ăn mặc, đi đứng, nói năng, thực hiện theo giờ giấc... là những điều nhỏ nhất trong sinh hoạt hàng ngày, là những việc bình thường không cần thiết phải quy định nên trong hành vi thực hiện của họ còn tùy tiện, dẫn đến thói quen xem thường KL và tính nghiêm minh của KLQĐ. Tính tự giác chấp hành KL của một số HSQ, BS hình thành, phát triển chưa vững chắc; họ còn thụ động, né tránh, đối phó, ngại tự tu dưỡng, rèn luyện; việc chấp hành KL của họ còn mang nặng tính bắt buộc, gượng ép chấp hành theo quy định của điều lệnh. Việc tự giác chấp hành KL của một số HSQ, BS ở Quân

khu 1 trong thời gian giờ nghỉ, ngày nghỉ, lúc thiếu vắng sự quản lý của cán bộ, giám sát của đồng đội còn hạn chế. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện có mặt chưa vững chắc, tình hình vi phạm kỷ luật chưa được khắc phục triệt để; tinh thần tự giác, tự quản lý của quân nhân còn hạn chế, nhất là trong giờ nghỉ, ngày nghỉ, thời gian nghỉ phép, tranh thủ, đi công tác lẻ. Một số cán bộ, chiến sĩ thiếu tu dưỡng, rèn luyện, bị kích động, lôi kéo tham gia các tệ nạn xã hội, bỏ bê công việc, đi lại tự do, tùy tiện, chất lượng hiệu quả công việc thấp” [32, tr.4]. Kết quả điều tra xã hội học cho thấy, có 14,14% ý kiến của sĩ quan; 9,38% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ chấp hành KL trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường khi có sự quản lý của chỉ huy. Có 2,02% ý kiến của sĩ quan; 5,31% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tự giác chấp hành KL trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường. Có 2,02% ý kiến của sĩ quan; 2,50% ý kiến của HSQ, BS cho rằng, một số HSQ, BS ở Quân khu 1 vi phạm pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường [Phụ lục 2.9].

** Nguyên nhân hạn chế*

Một là, nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa đầy đủ, chưa sâu sắc.

Đó là những biểu hiện nhận thức chưa đầy đủ, đồng thuận về ý nghĩa, vai trò của YTKL dẫn tới một số cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo giáo dục, rèn luyện bộ đội có biểu hiện kém năng động, sáng tạo; còn biểu hiện thụ động, ỷ lại, trông chờ, chưa phát huy được hết sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, lực lượng trong và ngoài đơn vị để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Lãnh đạo và chỉ huy một

số đơn vị chưa nắm chắc những vấn đề có tính quy luật trong việc hình thành, phát triển, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1, thiếu gương mẫu trong chấp hành chức trách, lối sống. Đáng chú ý, một số cán bộ thường xuyên, trực tiếp quản lý, chỉ huy, huấn luyện HSQ, BS còn hạn chế về năng lực giáo dục, quản lý, rèn luyện YTKL; thiếu sự quan tâm, giúp đỡ đối với HSQ, BS trong quá trình tự RLKL, chưa chỉ ra những nhược điểm, nhận thức mơ hồ, hành vi bông bột, giúp họ tích lũy những kinh nghiệm thiết thực trong xử lý những tình huống KL, nên thường lấy việc áp đặt thay cho giáo dục thuyết phục, giám sát vụn vặt. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá:

Một số cấp ủy, chính ủy (chính trị viên), người chỉ huy các cấp chưa nhận thức đúng vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác tư tưởng, RLKL đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị... Phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành công tác tư tưởng cấp phân đội sau khi xảy ra vụ việc chưa thực hiện đúng quy trình, còn đơn giản, nóng vội... Tổ chức duy trì chế độ, nền nếp hàng ngày, tuần của chỉ huy một số đơn vị có thời điểm thiếu chặt chẽ, có hiện tượng buông lỏng quản lý bộ đội, giao khoán cho cấp dưới [32, tr.3-4].

Hai là, công tác giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có đơn vị, có thời điểm chưa được quan tâm đúng mức, chất lượng chưa cao.

Chất lượng một số nội dung giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 còn hạn chế, chưa phù hợp, thiếu tính thiết thực, dàn trải, thiếu trọng điểm. Việc cụ thể hóa nội dung theo chương trình chung của toàn quân về giáo dục, RLKL gắn với tình hình đơn vị và đặc điểm HSQ, BS ở Quân khu 1 ở một số đơn vị chất lượng chưa cao. Ở một số đơn vị của Quân khu 1, việc cập nhật, bổ sung những nội dung giáo dục KL mới còn cứng nhắc, dàn trải, chưa có sự chắt lọc những nội dung trọng tâm, trọng điểm, sát thực với HSQ, BS ở Quân khu 1, gây khó khăn trong quá trình tiếp nhận.

Hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL của một số đơn vị của Quân khu 1 chưa thật linh hoạt, phù hợp với nội dung, đặc điểm tình hình nhiệm vụ của đơn vị, đặc điểm nhận thức của HSQ, BS và còn ít các nội dung liên hệ thực tiễn. Việc thực hiện các hình thức giáo dục thông qua các diễn đàn, phong trào thanh niên còn mang tính hình thức, chất lượng chưa cao, chưa tạo ra sân chơi bổ ích, hiệu quả đối với giáo dục KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Phương pháp giáo dục KL cho HSQ, BS vẫn chủ yếu là thông tin một chiều và mang tính áp đặt mệnh lệnh hành chính. Phương pháp tương tác tích cực hai chiều, phát huy tính tích cực của HSQ, BS và thuyết phục, nêu gương chưa được thực hiện nhiều, hiệu quả chưa cao. Chất lượng vận dụng các hình thức, phương pháp giáo dục KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại ở một số đơn vị còn hạn chế. Phần lớn, việc sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại giáo dục KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 vẫn còn mang tính hình thức. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020 của Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 đã đánh giá: “Chậm đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tiến hành giáo dục, RLKL; chưa chú trọng biện pháp giáo dục, thuyết phục, còn nặng về biện pháp hành chính” [33, tr. 4].

Ba là, môi trường VHKL ở Quân khu 1 có đơn vị, có nội dung chưa được xây dựng đồng bộ và chưa phát huy tốt vai trò trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hệ giá trị VHKL, các mối quan hệ VHKL, hoạt động thực tiễn KL, các thiết chế VHKL ở đơn vị thuộc Quân khu 1 chưa được xây dựng đồng bộ, phát huy vai trò tích cực là một trong những nguyên nhân của những hạn chế về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Ở một số đơn vị của Quân khu 1, việc hiện thực hóa một số giá trị VHKL vào thực tiễn ở từng

đơn vị chưa rõ ràng, khoa học, gây khó khăn trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Thiết chế VHKL về tổ chức lãnh đạo, chỉ huy ở một số đơn vị của Quân khu 1 chưa được xây dựng, kiện toàn đầy đủ, nhất là khi có sự biến động về nhân sự. Một số tổ chức lãnh đạo, chỉ huy còn có biểu hiện thực hiện chưa hết và chưa đúng chức năng, nhiệm vụ theo KLQĐ và quy định của đơn vị đối với quá trình giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hệ thống thiết chế VHKL về cơ sở vật chất ở đơn vị thuộc Quân khu 1 có nội dung chưa bảo đảm về số lượng, chất lượng và chưa phát huy đầy đủ vai trò tích cực đối với quá trình giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Bốn là, một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao YTKL.

Do trình độ nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 không đồng đều, sự non kém về trình độ giác ngộ chính trị, bản lĩnh chính trị nên một số HSQ, BS bị ảnh hưởng bởi tư tưởng, lối sống thực dụng, đề cao lối sống ích kỷ, hưởng thụ vật chất, lấy chủ nghĩa cá nhân cực đoan làm lẽ sống. Cá biệt có một số HSQ, BS chưa đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, văn hóa vẫn được tuyển chọn nhập ngũ. Mặt khác, do HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa được tôi luyện trong KL chiến đấu nên họ dễ bị những mặt trái, tiêu cực trong tính cách của người thanh niên đang trong quá trình hoàn thiện nhân cách như: ham chơi, thực hiện nhiệm vụ cầm chừng, tự do vô tổ chức... chi phối, dễ bị rủ rê vào những hành vi làm trái điều lệnh, vi phạm bản chất, truyền thống Quân đội, kết bạn trong các môi quan hệ xã hội theo cảm tính, che dấu khuyết điểm cho nhau, các hành vi gây gổ, ứng xử thiếu văn hóa. Trước sự tác động có mặt ngày càng tiêu cực bởi mặt trái của đời sống xã hội, nhận thức của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 có biểu hiện mơ hồ về lẽ sống, bàng quang về nhiệm vụ, trách nhiệm đối với đơn vị và bản thân dẫn

đến vi phạm KL do. Sự chưa tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao YTKL là một trong những nguyên nhân chủ yếu nhất dẫn đến những hạn chế về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong những năm qua.

3.2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TRẠNG ĐỐI VỚI NÂNG CAO Ý THỨC KỶ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY

Một là, vấn đề về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể là nhân tố có ý nghĩa rất quan trọng đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Song thực trạng thời gian qua cho thấy, một số chủ thể ở Quân khu 1 chưa có nhận thức đầy đủ và trách nhiệm chưa cao đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS. Hạn chế, bất cập này là một trong những lực cản kìm hãm quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Vì vậy, thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang nảy sinh mâu thuẫn giữa yêu cầu cao về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, trong khi nhận thức, trách nhiệm của một số chủ thể còn bộc lộ hạn chế nhất định. Mâu thuẫn này từ thực trạng đã đặt ra vấn đề về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với công tác giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay trước hết phải xuất phát từ nhận thức đúng, đầy đủ vị trí, vai trò của KL, YTKL trong sức mạnh chiến đấu của quân đội, của từng đơn vị. Bởi chỉ có nhận thức được sức mạnh chiến đấu của quân đội và từng đơn vị được tạo ra trong đó có vai trò to lớn của KL, YTKL thì các chủ thể mới quan tâm chăm lo xây dựng, phát triển, nâng cao YTKL của quân nhân nói chung và HSQ, BS ở Quân khu 1 nói riêng. Nhận thức đúng, sâu sắc của các chủ thể, nhất là các tổ chức, các

lực lượng ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS là nhận thức đúng, đầy đủ và sâu sắc về vị trí, vai trò của YTKL trong nhân cách HSQ, BS; những ưu điểm, hạn chế và khuyết điểm về nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS; những điều kiện thuận lợi, những yếu tố ảnh hưởng tiêu cực gây ra những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở từng đơn vị cụ thể; tính cấp thiết phải nâng cao YTKL của HSQ, BS hiện nay; vai trò, nhiệm vụ của từng tổ chức, từng lực lượng trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Chỉ có nhận thức đúng đắn, đầy đủ, toàn diện và sâu sắc những vấn đề trên mới tạo cơ sở để định hướng, hướng dẫn đúng về hành động thực tiễn, tạo ra sức mạnh tổng hợp của chủ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Song, trong thực tế hiện nay ở một số đơn vị của Quân khu 1, một số chủ thể chưa có nhận thức toàn diện về nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đặc biệt, một số cấp ủy, chính trị viên, cán bộ chỉ huy ở đơn vị cấp phân đội, nhất là cấp đại đội và trung đội trực tiếp quản lý, rèn luyện, cùng ăn, cùng ở, cùng công tác với HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về mục đích, ý nghĩa, nội dung, hình thức, biện pháp tiến hành nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Vẫn có những ý kiến cho rằng, quá trình này chỉ có vai trò trong chấp hành KL, chứ không có vai trò trong phát triển, hoàn thiện toàn diện nhân cách của HSQ, BS. Vì vậy, trong thực tiễn nâng cao, chưa có sự kết hợp chặt chẽ giữa nội dung, phương pháp giáo dục, RLKL với nội dung, phương pháp giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, văn hóa cho HSQ, BS. Ở một số đơn vị chưa có nhận thức đúng và thống nhất về chủ thể nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay, còn “khoán trắng” công việc này là trách nhiệm của cơ quan chính trị và đội ngũ cán bộ chính trị. Những nhận thức phiến diện này đã làm cho quá trình nâng cao YTKL của

HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa có sự tham gia tích cực, đồng thuận của các tổ chức, các lực lượng; chưa xác định rõ vai trò chủ thể chủ yếu, trực tiếp, chủ thể phối hợp cùng tham gia. Đây là vấn đề đặt ra từ thực trạng, đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay phải nâng cao nhận thức của các chủ thể đối với quá trình này.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đòi hỏi phải phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể. Tuy nhiên, do nhận thức còn hạn chế nên một số chủ thể chưa thể hiện và phát huy đúng vai trò, trách nhiệm của mình đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Một số cấp ủy, chính trị viên, người chỉ huy cấp phân đội, nhất là cấp đại đội và trung đội chưa thể hiện và phát huy đúng vai trò, đề cao trách nhiệm đối với việc hiện thực hóa mục đích, nội dung, hình thức và biện pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 của cấp ủy, chỉ huy cấp trên gắn với tình hình nhiệm vụ và đặc điểm của HSQ, BS ở đơn vị mình. Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đòi hỏi phải phát huy trách nhiệm của đội ngũ cán bộ các cấp, từ cán bộ chính trị đến cán bộ quân sự, hậu cần, kỹ thuật. Trong đó, đội ngũ cán bộ chính trị truyền thụ những tri thức lý luận về KL, cán bộ quân sự hướng dẫn, uốn nắn động tác, chuẩn mực, hành vi theo KLQĐ; đội ngũ cán bộ tiểu đoàn, cán bộ đại đội, cán bộ trung đội là những chủ thể trực tiếp nhất giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Tuy nhiên, một số đơn vị ở Quân khu 1 hiện nay còn có biểu hiện cực đoan cho rằng, quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS là công việc của đội ngũ cán bộ chính trị. Vì vậy, vô hình chung, đội ngũ cán bộ chính trị bị tạo áp lực về trách nhiệm đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; đồng thời, không phát huy được vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ khác. Đây là vấn đề đặt ra từ thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS hiện nay phải

giải quyết để phát huy và phân định rõ vai trò, trách nhiệm của từng chủ thể, tạo sức mạnh tổng hợp đối với quá trình này.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đòi hỏi phải phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng: Cơ quan chính trị, cơ quan tham mưu, cơ quan hậu cần và cơ quan kỹ thuật. Tuy nhiên, trong thời gian qua, một số cơ quan chưa thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, cơ quan chính trị ở một số đơn vị có thời điểm chưa thực hiện đúng vai trò, chức năng trong tham mưu giúp cấp ủy, xây dựng chương trình, nội dung giáo dục KL cho HSQ, BS; cơ quan tham mưu ở một số đơn vị chưa thực hiện tốt việc tham mưu, xây dựng kế hoạch, tổ chức duy trì đơn vị thực hiện các chế độ, nền nếp theo KLQĐ; vai trò, trách nhiệm của một số cơ quan hậu cần, kỹ thuật đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa được thể hiện rõ ràng. Một số tổ chức quần chúng, trong đó có tổ chức đoàn ở một số đơn vị chưa tổ chức được nhiều phong trào hành động cách mạng của thanh niên sôi nổi, thiết thực xung kích tham gia nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hoạt động của một số tổ chức đoàn chưa bám sát thực tiễn, đặc điểm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Như vậy, giữa lý luận và thực tiễn nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang đặt ra vấn đề yêu cầu cao về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, trong khi nhận thức, trách nhiệm của một số chủ thể còn bộc lộ hạn chế nhất định đối với quá trình này. Vì vậy, để nâng cao nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải có giải pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với quá trình này.

Hai là, vấn đề về nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1.

Đòi hỏi ngày càng cao về nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một yêu cầu tất yếu, khách quan, hợp quy luật trong quá trình nâng cao YTKL của họ hiện nay. Về mặt lý luận, những yếu tố trong cấu trúc YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 như nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL chịu sự quy định bởi chất lượng giáo dục, RLKL. Thực trạng nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cho thấy, chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS còn có những hạn chế nhất định như: chương trình, nội dung giáo dục, RLKL còn dàn trải, chưa toàn diện, thiếu trọng tâm, trọng điểm; hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL còn nghèo nàn, chưa thiết thực, chưa thực sự mang lại hiệu quả thiết thực, vững chắc. Theo đó, thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang nảy sinh sự bất cập giữa yêu cầu ngày càng cao về nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS còn một số hạn chế, bất cập về nội dung, hình thức và phương pháp. Mâu thuẫn này từ thực trạng đã đặt ra vấn đề về nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chịu quy định khách quan của quá trình giáo dục, RLKL. Giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 là một quá trình khoa học được tiến hành với những nội dung khoa học, logic; truyền tải bằng những hình thức và phương pháp phù hợp với những đặc điểm của thực tiễn KL ở từng đơn vị. Giáo dục, RLKL là một trong những nhân tố quan trọng quy định hiệu quả nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi ứng xử theo KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Chương trình, nội dung giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 được xây dựng khoa học, logic và thực hiện thống nhất trong Quân khu, gắn với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ của từng đơn vị và địa bàn nơi đơn vị đóng quân. Nội dung giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 trong những năm qua đã được thực hiện tương đối toàn

diện, cụ thể hóa với từng đối tượng chiến sĩ mới, năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba. Theo đó, nội dung giáo dục, rèn luyện là những vấn đề cơ bản về pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị. Tuy nhiên, việc đổi mới, cập nhật, bổ sung những nội dung mới về KL gắn với đặc điểm nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 và tình hình thực tiễn của đơn vị, địa bàn đơn vị đóng quân chưa kịp thời, mang tính hình thức, chưa thiết thực. Những nội dung giáo dục pháp luật, KL trong thực hiện Ngày pháp luật hằng tháng ở đơn vị còn nhiều những vấn đề chung chung, rập khuôn, chưa cụ thể hóa, thiếu trọng tâm, trọng điểm và chưa gắn sát với tình hình đơn vị và đặc điểm từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1. Việc đổi mới, cập nhật, bổ sung nội dung mới trong giáo dục KL còn hạn chế đã tạo ra lực cản trái chiều đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Đây là vấn đề đặt ra từ thực trạng, đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS phải tiến hành đổi mới nội dung giáo dục, RLKL cho HSQ, BS.

Thực hiện đa dạng, phong phú những hình thức giáo dục, RLKL phù hợp theo nội dung và đặc điểm nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Tuy nhiên, hình thức giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay chưa đa dạng, chưa phong phú; thường chú trọng hình thức quán triệt, giáo dục, huấn luyện theo kế hoạch tập trung. Vì vậy, việc tiếp nhận, chuyển hóa, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS còn mang tính bắt buộc theo mệnh lệnh quân sự hành chính là chủ yếu. Trong khi đó, hình thức giáo dục, RLKL thông qua việc tổ chức các sân chơi của tuổi trẻ, nhằm kích thích tính tích cực, tự giác tiếp nhận, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS chưa được quan tâm thực hiện. Việc giáo dục, RLKL thông qua các hình thức nghệ thuật, các cuộc thi nhằm nâng cao nhận thức, thái độ KL của HSQ, BS chưa thiết thực, còn mang nặng tính hình thức. Những bất cập về việc tổ chức các hình thức giáo dục, RLKL cho

HSQ, BS ở Quân khu 1 là vấn đề đặt ra từ thực trạng, đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS phải tiến hành đa dạng hóa và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức giáo dục, RLKL.

Tiến hành đa dạng các phương pháp giáo dục, RLKL phù hợp với nội dung, hình thức và đặc điểm nhận thức của HSQ, BS là đòi hỏi tất yếu để nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL của họ hiện nay. Thực tiễn cho thấy, phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS đã được các các tổ chức, các lực lượng ở Quân khu 1 tiến hành chủ yếu là phương pháp mệnh lệnh quân sự hành chính, chưa mang lại hiệu quả thiết thực, vững chắc. Kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam là tự giác, nghiêm minh, đòi hỏi phải tiến hành các phương pháp làm cho HSQ, BS ở Quân khu 1 nhận thức toàn diện, sâu sắc về sự cần thiết phải chấp hành nghiêm KL để tự giác học tập, tiếp nhận, lĩnh hội tri thức KL, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL một cách tự giác. Vì vậy, quá trình giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 cần phải được tiến hành ưu tiên hơn bằng phương pháp cảm hóa, thuyết phục HSQ, BS từ tâm thức, qua đó họ sẽ tự giác tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành KL mọi lúc, mọi nơi, trong thực hiện nhiệm vụ cũng như đời sống thường ngày, ở trong doanh trại và bên ngoài doanh trại. Hiện nay, ở một số đơn vị của Quân khu 1, còn tồn tại hiện tượng tuyệt đối hóa phương pháp mệnh lệnh quân sự hành chính trong quá trình giáo dục, RLKL cho HSQ, BS. Việc tuyệt đối hóa phương pháp này với những biểu hiện các chủ thể, lực lượng tiến hành giáo dục, RLKL theo các thủ tục hành chính, áp đặt máy móc, cứng nhắc sẽ làm phai nhạt bản chất, giá trị, ý nghĩa của KLQĐ. Trong thực tiễn, giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 bằng phương pháp mệnh lệnh quân sự hành chính có ý nghĩa rất quan trọng để thiết lập tính nghiêm cách của KLQĐ; đồng thời, phù hợp với đặc điểm của HSQ, BS. Song, nếu quá coi trọng, quá đề cao phương pháp mệnh lệnh quân sự hành chính; đồng thời, coi nhẹ, hoặc không sử dụng các phương pháp kích thích

tính tích cực, thuyết phục, cảm hóa thì những quy định của KL chỉ là những văn bản trên giấy, mệnh lệnh khô cứng. Điều này tất yếu sẽ làm cho HSQ, BS ở Quân khu 1 không thể tự chuyển hoá những nội dung của KL thành nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL. Mặt khác, bản chất KL của Quân đội ta mang bản chất giai cấp công nhân, có tính tự giác, nghiêm minh nên càng cần phải coi trọng sử dụng các phương pháp kích thích tính tích cực, thuyết phục, cảm hóa, nêu gương nhằm giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 nêu cao tích cực, tự giác nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Chính vì vậy, nếu tuyệt đối hóa các phương pháp mệnh lệnh quân sự hành chính, coi nhẹ các phương pháp kích thích tính tích cực, thuyết phục, cảm hóa, nêu gương sẽ không những không đạt được hiệu quả đề ra, mà còn gây ra những phản tác dụng, cản trở quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đây là vấn đề đặt ra từ thực trạng, đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay phải đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục, RLKL; kết hợp linh hoạt các phương pháp mệnh lệnh quân sự hành chính với phương pháp thuyết thực, nêu gương.

Yêu cầu ngày càng cao về nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS còn một số hạn chế, bất cập về nội dung, hình thức và phương pháp là một trong những vấn đề khách quan đặt ra cần giải quyết để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Để giải quyết mâu thuẫn này nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải đổi mới nội dung, vận dụng linh hoạt các hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL.

Ba là, vấn đề về xây dựng và phát huy vai trò của môi trường VHKL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Môi trường VHKL ở Quân khu 1 là nhân tố quan trọng quy định kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS. Vì vậy, môi trường VHKL ở Quân khu 1 được phát huy tốt là một trong những nội dung quan trọng để nâng cao nhận thức,

thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Theo đó, các thành tố của môi trường VHKL được kiến tạo đồng bộ và phát huy tốt vai trò tích cực sẽ tạo mảnh đất hiện thực để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Song, vấn đề kiến tạo và phát huy vai trò của môi trường VHKL ở Quân khu 1 nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 thời gian qua còn có một số bất cập, gây ảnh hưởng tiêu cực đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Điều đó cho thấy, thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang nảy sinh sự bất cập giữa yêu cầu phát huy vai trò của môi trường VHKL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi môi trường VHKL ở một số đơn vị còn thiếu đồng bộ, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa không cao. Mâu thuẫn này từ thực trạng đã đặt ra vấn đề về xây dựng và phát huy vai trò của môi trường VHKL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Phát huy vai trò của môi trường VHKL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đòi hỏi trước hết cần phải phát huy vai trò của hệ giá trị VHKL. Hệ giá trị VHKL được xây dựng đầy đủ, phù hợp, khoa học, tạo điều kiện thuận lợi để xác định đúng những nội dung giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hệ giá trị VHKL trong môi trường VHKL được hiện thực hóa trong các hoạt động thực tiễn với những nội dung cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện sẽ giúp cho các chủ thể giáo dục, rèn luyện thực hiện thuận lợi bằng những hình thức và phương pháp đơn giản, nhưng mang lại hiệu quả thiết thực. Song, thực trạng hệ giá trị VHKL trong môi trường VHKL ở Quân khu 1 hiện nay còn hạn chế. Quá trình hiện thực hóa giá trị VHKL có nội dung chưa cụ thể, chưa thiết thực nên việc tuyên truyền, giáo dục của các tổ chức, các lực lượng, cũng như việc lĩnh hội của HSQ, BS ở Quân khu 1 ở một số đơn vị chưa hiệu quả. Vì vậy, một số quy định của người chỉ huy ở một số thời điểm chưa thật sự phù

hợp, khoa học, còn biểu hiện mệnh lệnh quân sự hà khắc, áp đặt, gây tâm lý “bằng mặt nhưng không bằng lòng”, chưa tạo ra tính giáo dục cao đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Do đó, muốn nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải xây dựng và phát huy được vai trò của hệ giá trị VHKL đối với quá trình này.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đòi hỏi phát huy vai trò của hệ thống thiết chế xã hội của môi trường VHKL ở đơn vị. Tuy nhiên, thực trạng hiện nay cho thấy, hệ thống các thiết chế xã hội ở Quân khu 1 vẫn còn tồn tại những hạn chế. Thiết chế tổ chức lãnh đạo, chỉ huy ở một số đơn vị chưa được xây dựng, kiện toàn đầy đủ kịp thời và hoạt động chưa hiệu quả, nhất là khi có sự biến động về nhân sự. Một số cấp ủy, chỉ huy còn có biểu hiện thực hiện chưa hết và chưa đúng chức năng, nhiệm vụ đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Còn có mối quan hệ VHKL ở Quân khu 1 chưa thực hiện đúng theo KL, đặc biệt một số cán bộ lãnh đạo, chỉ huy chưa thường xuyên quan tâm, gần gũi với cấp dưới, nhất là HSQ, BS. Các biệt, còn có HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa thực hiện đúng các quy định theo KLQĐ, quy định của đơn vị trong giải quyết mối quan hệ giữa chiến sĩ với chiến sĩ. Sự bất cập này đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải xây dựng đồng bộ và phát huy vai trò của hệ thống thiết chế lãnh đạo, chỉ huy ở các đơn vị của Quân khu 1.

Để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 tất yếu phải xây dựng đồng bộ và phát huy vai trò các thiết chế VHKL về cơ sở vật chất. Đây là đòi hỏi tất yếu khách quan trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Các thiết chế VHKL về cơ sở vật chất của đơn vị bảo đảm về đời sống như nhà ăn, nhà ở, nơi sinh hoạt; cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác huấn luyện như thao trường huấn luyện; các trang bị, thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho sinh hoạt và huấn luyện... bảo đảm đồng bộ về số lượng và chất

lượng sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Song thực tế hiện nay, việc trang bị, bảo đảm và sử dụng, phát huy tác dụng tích cực của hệ thống các thiết chế VHKL về cơ sở vật chất trên có nội dung chưa đồng bộ, chưa hiệu quả, là một trong những trở lực cản trở quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hệ thống tủ sách pháp luật được bảo đảm đầy đủ về số lượng, chất lượng, hoạt động thường xuyên, hiệu quả là điều kiện thuận lợi cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có thể tự tìm hiểu, nghiên cứu về pháp luật, KL. Tuy nhiên, hệ thống tủ sách pháp luật ở một số đơn vị của Quân khu 1 hiện nay còn nghèo nàn về số lượng sách, báo; hoạt động chưa thường xuyên nên chưa mang lại hiệu quả đối với quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Vì vậy, muốn YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay được nâng cao cần phải xây dựng đầy đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng và phát huy vai trò hoạt động hiệu quả của hệ thống tủ sách pháp luật.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 tất yếu phải xây dựng môi trường VHKL có hệ thống nơi ăn, ở, sinh hoạt, học tập đồng bộ, chính quy và có chất lượng tốt. Tuy nhiên, ở một số đơn vị Quân khu 1 hiện nay, hệ thống nhà ăn, nhà ở, nơi sinh hoạt, rèn luyện của HSQ, BS chưa được xây dựng đồng bộ về chất lượng; nơi ăn, ở còn chật hẹp và đang bị xuống cấp là những khó khăn đối với quá trình giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hệ thống thao trường, bãi tập và quân tư trang là những điều kiện quan trọng giúp cho các chủ thể giáo dục và bản thân HSQ, BS thực hiện các nội dung, các khâu, các bước nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Tuy nhiên, số lượng và chất lượng thao trường, bãi tập và quân tư trang ở một số đơn vị chưa bảo đảm tốt về các tiêu chuẩn, điều kiện yêu cầu của các khoa mục huấn luyện, nhất là các khoa mục huấn luyện nâng cao, có sử dụng các loại vũ khí trang bị kỹ thuật hiện đại. Hệ lụy của vấn đề

này đã làm cản trở đến quá trình tự nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong chấp hành KLQĐ, quy định của đơn vị, nhất là các nguyên tắc, yêu cầu, quy định về bảo đảm an toàn trong các khoa mục huấn luyện.

Như vậy, từ lý luận và thực tiễn cho thấy, đang có sự mâu thuẫn giữa đòi hỏi môi trường VHKL cần phát huy vai trò nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi môi trường VHKL ở một số đơn vị còn thiếu đồng bộ, hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa không cao. Vì vậy, việc giải quyết mâu thuẫn này là một trong những vấn đề đặt ra trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Bốn là, vấn đề về phát huy tính tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một quá trình tác động qua lại giữa những điều kiện tác động từ bên ngoài và sự nỗ lực từ bên trong bản thân của mỗi HSQ, BS. Theo đó, phát huy tính tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1 có vai trò trực tiếp quyết định kết quả nâng cao YTKL của họ. Tuy nhiên, thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang nảy sinh sự bất cập giữa yêu cầu phát huy tính tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi một số HSQ, BS còn có biểu hiện dựa dẫm, ỷ lại, thiếu cố gắng, phần đầu cảm chùng. Mâu thuẫn này từ thực trạng đã đặt ra vấn đề về phát huy tính tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một quá trình lâu dài, đòi hỏi HSQ, BS phải luôn bền bỉ, kiên trì, tích cực, tự giác, tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện. Tuy nhiên, sự thiếu nỗ lực cố gắng tu dưỡng, rèn luyện ghép mình vào tổ chức và khuôn khổ theo KLQĐ, quy định của đơn vị để phát triển hoàn thiện nhân cách quân nhân và tính vụ lợi cá nhân của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã nảy sinh ở họ sự nhận thức ép buộc, tư tưởng cảm

chùng, cốt để chấp hành trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự là những trở lực lớn kìm hãm quá trình nâng cao YTKL của họ hiện nay.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đòi hỏi ở họ phải có thái độ, động cơ tích cực, ý chí nỗ lực quyết tâm cao trong việc nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị mọi lúc, mọi nơi, khi thực hiện nhiệm vụ hay trong sinh hoạt cuộc sống đời thường. Tuy nhiên, thực trạng chất lượng giáo dục KL hiện nay cho thấy, một số HSQ, BS ở Quân khu 1 còn thụ động, chưa có sự quyết tâm cao trong quá trình nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị. Đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có nhận thức tương đối cơ bản về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, nhưng ở họ lại chưa có quyết tâm cao, còn biểu hiện thụ động trong việc trau dồi, tu dưỡng, rèn luyện và chấp hành các quy định đó. Cá biệt còn có HSQ, BS ở Quân khu 1 biểu hiện chưa mạnh dạn, kiên quyết ủng hộ, bảo vệ những hành động tự giác, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; nhận thức được cái sai, nhưng thái độ còn ngại va chạm, hoặc động cơ lên án, phê phán còn biểu hiện mang tính vụ lợi cá nhân.

Sự chuyển biến về hành vi chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị là một trong những tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực tiễn. Bởi chỉ có trên cơ sở những biểu hiện ra bên ngoài bằng những hành tuân theo theo pháp luật, kỷ luật mới có đủ cơ sở hiện thực - cơ sở quan trọng nhất để đánh giá kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Tuy nhiên, thực trạng nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 thời gian qua cho thấy, đang tồn tại sự lệch chuẩn giữa nhận thức, thái độ với hành vi chấp hành KL của một số HSQ, BS. Thực tiễn, có HSQ, BS ở Quân khu 1 nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quy định của KL; nhận thức rõ hành vi như thế nào là đúng quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Nhưng vì sự bông bột, thiếu

chín chắn của tuổi trẻ, thói đua đòi, ngại rèn luyện, thích ham chơi nên họ hành động theo “cái tôi” của mình một cách thái quá. Bên cạnh đó, thói quen KL, hành vi hành xử và lối sống theo pháp luật, KL của một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa thật bền vững trong nhân cách. Đa số những hành vi chấp hành pháp luật, KL của HSQ, BS còn ở trạng thái, tính chất bắt buộc phải thực hiện. Điều này tất yếu dẫn đến một số HSQ, BS ở Quân khu 1 dễ nảy sinh những hành vi vi phạm pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị. Vì vậy, để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 cần phải tiến hành đồng bộ các biện pháp nâng cao nhận thức, thái độ chấp hành KL cùng với quản lý, rèn luyện những thói quen, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS mọi lúc, mọi nơi, trong mọi điều kiện hoàn cảnh, có sự quản lý của tổ chức, cán bộ, giám sát của đồng đội, cùng như khi không có sự quản lý của tổ chức, cán bộ, giám sát của đồng đội.

Như vậy, giữa lý luận và thực tiễn nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang đặt ra vấn đề phải giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu phát huy tính tích cực, tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi một số HSQ, BS còn có biểu hiện dựa dẫm, ỷ lại, thiếu cố gắng, phần đầu cầm chừng. Để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải thực hiện giải pháp phát huy tính tích cực, tự giác của HSQ, BS trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện theo KLQĐ và quy định của đơn vị.

Kết luận chương 3

Trong những năm qua, cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp ở Quân khu 1 đã luôn lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức có hiệu quả việc nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Qua đó, nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 có nhiều chuyển biến tiến bộ, góp phần giảm thiểu các vụ việc vi phạm kỷ luật ở đơn vị. Tuy nhiên, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay vẫn còn những hạn chế: nhận thức về KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 có nội dung chưa toàn diện và chưa sâu sắc; tình cảm, niềm tin KL còn hời hợt, mờ nhạt; ý chí và hành vi chấp hành KL chưa thật sự vững chắc, có biểu hiện cơ hội, cầm chừng... Những hạn chế về YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới. Trong đó, nguyên nhân từ việc một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tự giác tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao YTKL là nguyên nhân chủ quan chủ yếu của một số hạn chế về YTKL của họ trong những năm qua.

Từ thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu trong những năm qua, có một số vấn đề đặt ra đòi hỏi quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải xem xét, giải quyết thấu đáo, trong đó cần tập trung vào một số vấn đề cơ bản như: vấn đề về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; vấn đề về nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1; vấn đề về xây dựng và phát huy vai trò của môi trường VHKL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; vấn đề về phát huy tính tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Chương 4

GIẢI PHÁP NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY

4.1. NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ THỂ ĐỐI VỚI NÂNG CAO Ý THỨC KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY

4.1.1. Nâng cao nhận thức của các chủ thể đối với nâng cao ý thức kỹ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Nhận thức là cơ sở của hành động. Có nhận thức đúng là cơ sở để các chủ thể có trách nhiệm cao, hành động đúng đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải nâng cao nhận thức của các chủ thể. Theo đó, cần thực hiện tốt một số nội dung, biện pháp chủ yếu sau:

Một là, nâng cao nhận thức của các chủ thể về vai trò của KL, YTKL.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 luôn có sự tham gia của nhiều chủ thể gồm: chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo; chủ thể chỉ huy, quản lý; chủ thể tham gia. Cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp của Quân khu 1, cần thường xuyên quán triệt, giáo dục nâng cao nhận thức cho các chủ thể, các tổ chức, các lực lượng thuộc quyền về quan điểm, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết, chỉ thị của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 1, cấp ủy, chỉ huy các cấp và hướng dẫn của cơ quan chức năng về những vấn đề cơ bản trong phổ biến, giáo dục pháp luật, quản lý, RLKL. Thông qua đó nâng cao nhận thức, kịp thời cập nhật những nội dung mới về quy trình, hình thức, biện pháp tiến hành công tác phổ biến giáo dục pháp luật, quản lý, RLKL; quy định mới của pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; tình hình chấp hành pháp luật, KL của toàn quân, Quân khu và từng cơ quan,

đơn vị. Nâng cao nhận thức về những vấn đề cơ bản trong phổ biến, giáo dục pháp luật, quản lý, RLKL không chỉ làm cho các tổ chức, các lực lượng có nhận thức sâu sắc, cập nhật kịp thời những vấn đề mới, mà còn giúp cho mỗi cơ quan, mỗi đơn vị, từng tổ chức, từng lực lượng có cách làm sáng tạo để lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, chỉ huy, điều hành và tham gia hiệu quả vào quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Hai là, nâng cao nhận thức của các chủ thể về vai trò và tính cấp thiết phải nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp của Quân khu 1, cần nâng cao nhận thức cho các chủ thể về vai trò và sự cần thiết phải nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Trước hết, cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp của Quân khu 1, cần làm cho các tổ chức, các lực lượng có nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vai trò YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 và nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Theo đó, cần phải làm cho từng tổ chức, từng lực lượng nhận thức rõ, YTKL là một phẩm chất quan trọng không thể thiếu trong nhân cách của HSQ, BS ở Quân khu 1; nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là nhiệm vụ thường xuyên, có vai trò rất quan trọng trong quá trình hoàn thiện nhân cách của HSQ, BS; trực tiếp hình thành và nâng cao nhận thức, tình cảm, niềm tin, ý chí chấp hành KL, là cơ sở hình thành hành vi, thói quen, lối sống của HSQ, BS theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; góp phần làm giảm tỷ lệ vi phạm KL của các cơ quan, đơn vị; góp phần thiết thực đối với quá trình xây dựng các cơ quan, đơn vị của Quân khu VMTD, “mẫu mực, tiêu biểu”.

Cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp của Quân khu 1, cần làm cho các tổ chức, các lực lượng nắm rõ thực trạng về ưu điểm, hạn chế, bất cập trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu

1 hiện nay, nhất là nguyên nhân của những hạn chế, bất cập để các tổ chức và lực lượng tham gia. Thông qua đó, các tổ chức, các lực lượng có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về đối tượng nâng cao, có căn cứ xác định những chủ trương, hình thức, biện pháp hợp lý, sát thực tiễn quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Đồng thời, cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp của Quân khu 1, cần làm tốt việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục để các tổ chức, lực lượng nhận thức đầy đủ những vấn đề mới đang đặt ra đòi hỏi phải nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Theo đó, cần làm cho từng tổ chức, từng lực lượng nhận thức rõ, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là vấn đề ngày càng cấp thiết, nhất là trước tác động có mặt ngày càng tiêu cực của mặt trái nền kinh tế thị trường; yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam, Quân khu 1 cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, VMTD, “mẫu mực, tiêu biểu” trong tình hình mới; âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch thực hiện “diễn biến hòa bình” với nhiều chiêu thức tinh vi, nham hiểm dễ lôi kéo thế hệ trẻ, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 sống buông thả, vô kỷ cương, suy thoái về phẩm chất tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Ba là, nâng cao nhận thức của các chủ thể về chức trách, nhiệm vụ của mình trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, chức trách, quyền hạn và vai trò của nhiều tổ chức, lực lượng. Mỗi tổ chức, lực lượng có vị trí, vai trò khác nhau, vì vậy nếu các tổ chức, các lực lượng không nhận thức đúng chức năng, chức trách, quyền hạn của mình trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ đưa đến tình trạng dựa dẫm, ỷ lại, đùn đẩy trách nhiệm lẫn nhau, hoặc “lấn sân” của nhau; phối hợp, hiệp đồng lỏng lẻo, có nội dung, biện pháp nhiều tổ chức,

lực lượng cùng tiến hành dẫn đến trùng lặp, chồng chéo, trong khi đó có những vấn đề rất quan trọng nhưng không có tổ chức, lực lượng nào đảm nhiệm, tiến hành.

Vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng được quy định bởi chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn và vai trò của từng tổ chức, từng lực lượng. Vì vậy, mỗi tổ chức, lực lượng cần nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, chức trách, quyền hạn của mình để nhận thức đúng vị trí, vai trò, nhiệm vụ trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Theo đó, cần phải làm cho cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là cấp ủy, tổ chức đảng ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm là tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, có vai trò rất quan trọng trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Nâng cao nhận thức của chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp ở đơn vị cơ sở là người chỉ đạo, chỉ huy, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Nâng cao nhận thức của các cơ quan chức năng về vai trò, trách nhiệm tham mưu, đề xuất, hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Nâng cao nhận thức của các tổ chức đoàn và hội đồng quân nhân về vai trò, trách nhiệm tham gia nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Nâng cao nhận thức của người chỉ huy, chính ủy, chính trị viên, đảng viên về vai trò, trách nhiệm nêu gương về chấp hành KL để HSQ, BS học tập noi theo, nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

4.1.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Một là, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp của Quân khu 1 có nhiệm vụ quán triệt và chấp hành, hiện thực hoá đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước vào mọi mặt công tác của đơn vị, trong đó có nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Do đó, cần phải phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp của Quân khu 1 trong lãnh đạo các tổ chức, lực lượng tiến hành giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo trong các hoạt động nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp của Quân khu phải thường xuyên đổi mới nâng cao chất lượng các hoạt động lãnh đạo, hoạt động quản lý, rèn luyện cán bộ, đảng viên, nâng cao YTKL. Mọi đảng viên phải đề cao trách nhiệm, tự rèn luyện, tu dưỡng, nêu gương về YTKL để giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Cấp ủy, tổ chức đảng của Quân khu 1, nhất là cấp ủy, tổ chức đảng ở đơn vị cơ sở phải thường xuyên có chủ trương, biện pháp lãnh đạo công tác quản lý, RLKL của HSQ, BS trong đơn vị; dự báo, đánh giá đúng tình hình chấp hành KL, YTKL của HSQ, BS. Trên cơ sở đó thống nhất nội dung giáo dục, quản lý, RLKL cho mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1. Trong những giai đoạn cụ thể, căn cứ vào tình hình quản lý, RLKL của HSQ, BS, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, nhất là ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1, cần xây dựng và ra nghị quyết lãnh đạo chuyên đề về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở từng đơn vị. Trong quá trình sinh hoạt Đảng, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp của Quân khu 1 phải thực sự phát huy được trí tuệ của tập thể, trách nhiệm của đảng viên, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tính chiến đấu, tính nhân văn, tôn trọng, thương yêu đồng chí, đồng đội trong phê bình và tự phê bình, đề ra được các quyết định chính xác nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp của Quân khu 1, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực

hiện nghiêm túc chế độ nắm tình hình và hướng dẫn, định hướng công tác tư tưởng, chỉ đạo chặt chẽ việc kiểm tra, phân tích chất lượng HSQ, BS gắn với quá trình nâng cao YTKL của họ. Nắm chắc tình hình mọi mặt của HSQ, BS thông qua sinh hoạt chi bộ, tổ đảng và cấp uỷ, đơn vị, các mối quan hệ, kết quả thực hiện nhiệm vụ để quản lý, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp của Quân khu 1, cần phát huy vai trò, trách nhiệm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết, rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở từng đơn vị.

Hai là, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò, trách nhiệm nêu gương của chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Đây là nội dung, biện pháp có tầm quan trọng đặc biệt trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, mà trước hết người chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 trong tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu. Bởi vì, người chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên ở đơn vị cơ sở là những cán bộ chủ trì của đơn vị, chịu trách nhiệm trước Đảng, nhân dân và cấp trên về giáo dục, rèn luyện, phát triển toàn diện nhân cách của quân nhân, trong đó có nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 có trách nhiệm thường xuyên nắm chắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nghị quyết của cấp mình về giáo dục, quản lý, duy trì KL trong đơn vị, chủ động lập kế hoạch và cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết thành các quy định, chế độ cụ thể giúp các đơn vị tổ chức duy trì KL trong đơn vị. Tổ chức các lực lượng trong đơn vị duy trì nghiêm các chế độ, quy định, nhất là quy định về thời gian, quy chế và quy định trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, chiến

đầu và trong giờ nghỉ, ngày nghỉ. Vì vậy, người chỉ huy đơn vị và chính uỷ, chính trị viên ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 phải nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong đơn vị; thống nhất nhận thức, xác định trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đồng thời, người chỉ huy đơn vị và chính uỷ, chính trị viên ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, các lực lượng cụ thể để định hướng nhận thức, xác định trách nhiệm trong giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS. Thông qua hoạt động thực tiễn, đánh giá đúng điểm mạnh, điểm hạn chế trong nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của từng tổ chức, từng lực lượng để có biện pháp uốn nắn kịp thời những hạn chế, yếu kém trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Người chỉ huy và chính uỷ, chính trị viên ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 phải nhạy bén phát hiện các tình huống có vấn đề về nhận thức, thái độ và hành vi KL của HSQ, BS; tìm hiểu nguyên nhân mạnh, yếu để chỉ đạo các tổ chức, lực lượng xác định đúng nội dung, biện pháp giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Bên cạnh đó, người chỉ huy và chính uỷ, chính trị viên đơn vị cơ sở của Quân khu 1 phải thường xuyên tìm hiểu, nắm chắc nhận thức, tư tưởng và thái độ chính trị của từng đối tượng HSQ, BS đối với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nhiệm vụ của Quân đội và đơn vị. Đặc biệt, người chính trị viên đại đội, người chỉ huy đại đội và trung đội ở Quân khu 1 là những người trực tiếp cùng ăn, cùng ở, cùng công tác với HSQ, BS phải nắm chắc phẩm chất tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong của từng HSQ, BS trước những diễn biến của tình hình thực tiễn; phân tích nguyên nhân phát sinh và dự kiến chiều hướng phát triển nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS, có chủ trương, nội dung, hình thức, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức khắc phục kịp thời. Người chỉ huy và chính uỷ,

chính trị viên đơn vị cơ sở của Quân khu 1 phải dựa chắc vào các tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy các cấp và các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân thông qua giao ban, hội ý hàng ngày, tuần; thông qua sinh hoạt của các tổ chức; thông qua các hội nghị sơ, tổng kết công tác và trực tiếp sâu sát, gặp gỡ tìm hiểu để nắm được thực trạng nhận thức, thái độ và hành vi KL của HSQ, BS. Trên cơ sở đó, thống nhất trong chỉ đạo, lập kế hoạch tổ chức thực hiện, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, từng lực lượng với yêu cầu, nội dung, biện pháp cụ thể trong tiến hành giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Đặc biệt, cần phát huy tốt vai trò của đội ngũ cán bộ các cấp tham gia Tổ tư vấn tâm lý pháp luật ở các đơn vị của Quân khu 1 trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS. Theo đó, đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cấp phân đội ở Quân khu 1 cần phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, quản lý, điều hành duy trì Tổ tư vấn tâm lý pháp luật của đơn vị tiến hành thường xuyên, đa dạng về nội dung và hình thức hoạt động, tạo sự quan tâm, tin tưởng của HSQ, BS chia sẻ những tâm tư, vướng mắc về các vấn đề pháp luật, KL. Thông qua đó, góp phần quan trọng đối với việc nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, mỗi chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở Quân khu 1 phải nêu gương về tự học tập, rèn luyện nâng cao nhận thức về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị để HSQ, BS học tập, noi theo. Mỗi chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở Quân khu 1 phải tỏ rõ thái độ, lập trường, bản lĩnh làm chủ bản thân mình kiên quyết, tự giác chấp hành nghiêm KL trước các tình huống phức tạp nảy sinh trong thực tiễn kỷ luật khi thực hiện chức trách, nhiệm vụ và cuộc sống đời thường. Qua đó động viên, khích lệ, củng cố

tình cảm, niềm tin và ý chí của HSQ, BS đối với pháp luật của Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị. Đặc biệt, mỗi chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy ở đơn vị cơ sở cần đề cao việc nêu gương về hành vi tự giác chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, đạo đức, lối sống trong thực hiện nhiệm vụ cũng như trong cuộc sống đời thường để HSQ, BS học tập và noi theo.

Chú trọng phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Các cơ quan, đơn vị của Quân khu, cần lựa chọn, bố trí, sử dụng và phát huy tốt vai trò của đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, là người địa phương trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số cần phát huy vai trò trong tham mưu đề xuất giúp cấp uỷ, chỉ huy các cấp trong xác định chương, biện pháp nâng cao YTKL của HSQ, BS, nhất là HSQ, BS là người dân tộc thiểu số. Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số cần phát huy vai trò trực tiếp định hướng, hướng dẫn HSQ, BS một mặt giữ gìn phong tục, văn hóa truyền thống của từng dân tộc, mặt khác cần phải khắc phục những thói quen phong tục, truyền thống không phù hợp với môi trường quân đội để chấp hành nghiêm KLQĐ.

Ba là, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Cơ quan chức năng các cấp như: cơ quan chính trị, cơ quan tham mưu, cơ quan hậu cần và cơ quan kỹ thuật ở Quân khu 1 theo chức năng, nhiệm vụ cần phát huy vai trò, trách nhiệm thường xuyên nắm chắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nghị quyết của cấp uỷ cấp mình đề xuất, tham mưu giúp đảng uỷ, chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy lập kế hoạch tổ chức thực

hiện nghị quyết của đảng ủy lãnh đạo các hoạt động giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu. Đồng thời, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong thực hiện chức năng hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, các lực lượng tham gia giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 theo kế hoạch đã xác định.

Cơ quan tham mưu các cấp ở Quân khu 1, nhất là ở đơn vị cơ sở, cần thực hiện tốt vai trò, đề cao trách nhiệm trong việc trực tiếp cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết thành các quy định, chế độ cụ thể giúp người chỉ huy duy trì, theo dõi quản lý KL trong đơn vị. Tổ chức các lực lượng trong đơn vị duy trì nghiêm các chế độ, quy định, nhất là quy định về thời gian, quy chế và quy định trong huấn luyện, hoạt động sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu; trong giờ nghỉ, ngày nghỉ. Cơ quan chính trị cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm đối với việc xây dựng kế hoạch hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị, lựa chọn các nội dung, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, biện pháp giáo dục, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Bên cạnh đó, cơ quan chính trị ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1, cần thường xuyên phát huy tốt vai trò, đề cao trách nhiệm trực tiếp giúp đảng ủy, chính ủy, người chỉ huy theo dõi, đăng ký, quản lý tư tưởng bộ đội, duy trì nền nếp tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục KL cho mọi quân nhân của Quân khu 1, trong đó có HSQ, BS. Cơ quan hậu cần, kỹ thuật các cấp của Quân khu 1, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong bảo đảm đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất, quân trang, trang bị kỹ thuật, tạo điều kiện thuận lợi để mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS được rèn luyện, chấp hành đầy đủ theo quy định về các chế độ, nền nếp của KLQĐ và quy định của đơn vị nhằm nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ.

Bốn là, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân, cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình người thân trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính ủy, chính trị viên và người chỉ huy đơn vị, hướng dẫn của cơ quan chức năng, các tổ chức quần chúng, mà trước hết là Đoàn Thanh niên các cấp ở Quân khu 1, cần phát huy vai trò, trách nhiệm triển khai các hoạt động xung kích của thanh niên trong giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh niên là HSQ, BS nắm vững Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của Quân đội, các chế độ quy định của đơn vị, nhằm nâng cao YTKL của họ. Tổ chức Đoàn Thanh niên là cánh tay phải của Đảng, là lực lượng xung kích trực tiếp thực hiện mọi nhiệm vụ cụ thể của đơn vị. Thông qua thực hiện chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm hoạt động, tổ chức đoàn các cấp ở Quân khu 1 cần tổ chức tốt các hoạt động xung kích trên mọi mặt công tác, tổ chức các diễn đàn thanh niên, phong trào hành động của thanh niên với chấp hành KL, tạo ra sân chơi bổ ích, thiết thực nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đoàn trong bồi dưỡng tri thức, năng lực, phương pháp, kinh nghiệm tự nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, ban chấp hành đoàn, trước hết và trực tiếp là bí thư, phó bí thư và ủy viên ban chấp hành Đoàn, cần khơi dậy khát vọng cống hiến và bồi dưỡng năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng nhận thức rõ những quy định của Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của Quân đội, các chế độ quy định của đơn vị. Phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đoàn các cấp của Quân khu trong tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng; thể dục, thể thao quân sự, vui chơi giải trí thu hút đông đảo HSQ, BS tham gia, nhất là trong giờ nghỉ, ngày nghỉ để tăng cường các mối quan hệ tích cực, lành mạnh; đồng thời, để mỗi HSQ, BS có thêm điều kiện tiếp nhận, lĩnh hội tri thức KL để nâng cao nhận thức, hình

thành thái độ tích cực, rèn luyện hành vi chấp hành KL đúng mực. Theo đó, cần phát huy vai trò của ban chấp hành, cán bộ đoàn trong xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ chúng; thể dục, thể thao quân sự, vui chơi giải trí phù hợp với từng đối tượng HSQ, BS để thu hút đông đảo HSQ, BS hào hứng tham gia với khí thế sôi nổi, đoàn kết. Phát huy vai trò hạt nhân nòng cốt của những thanh niên có năng khiếu, sở trường trong quá trình tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng; thể dục, thể thao quân sự, vui chơi giải trí cho HSQ, BS kết hợp với nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ. Thông qua đó, HSQ, BS vừa được vui chơi, giải trí sau những giờ, những ngày huấn luyện, học tập, rèn luyện, công tác vất vả; vừa nâng cao được nhận thức, thái độ, hành vi chấp hành KL; đồng thời, nhờ sự tham gia vui vẻ, có ý nghĩa vào các hoạt động phong trào của đơn vị, sẽ giúp ngăn ngừa HSQ, BS có những hành vi vi phạm KL.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, hình thức hoạt động, chế độ sinh hoạt và các mối quan hệ công tác, hội đồng quân nhân ở Quân khu 1, cần phát huy tốt vai trò, trách nhiệm đối với việc tổ chức các buổi sinh hoạt dân chủ trong đơn vị để mọi cán bộ, chiến sĩ thảo luận, bàn bạc biện pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị đấu tranh với những thái độ, hành vi, ý thức chấp hành KL kém, biểu dương những người có ý thức chấp hành KL tốt... thông qua đó để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu.

Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương nơi đơn vị đóng quân trong phối hợp với cấp ủy, chỉ huy đơn vị kịp thời phản ánh tình hình chấp hành pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương của HSQ, BS, nhất là khi HSQ, BS thực hiện các hoạt động dã ngoại, làm công tác dân vận. Phát huy vai trò, trách nhiệm của gia đình, người thân, thường xuyên liên lạc, phối hợp với cơ quan, đơn vị, phản ánh kịp thời diễn biến về tư tưởng;

đồng thời, động viên HSQ, BS ở Quân khu 1 khắc phục khó khăn, những thói quen, phong tục, truyền thống, tập quán của dân tộc để chấp hành nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị nhằm nâng cao YTKL của họ.

4.2. ĐỔI MỚI NỘI DUNG VÀ VẬN DỤNG LINH HOẠT CÁC HÌNH THỨC, PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, KỸ LUẬT CHO HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1

4.2.1. Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, kỹ luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Đổi mới không phải là thay thế hoàn toàn cái đã có, thay đổi hoàn toàn chương trình, nội dung giáo dục pháp luật, KL đã được các cấp có thẩm quyền xác định, mà là quá trình thực hiện kế thừa có chọn lọc, cải biến, bổ sung, cập nhật những nội dung mới. Thực chất, đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 là không ngừng cập nhật, bổ sung những nội dung mới, thiết thực, phù hợp với sự vận động, phát triển của thực tiễn chấp hành KL, nhằm giải quyết tốt những vấn đề nảy sinh một cách kịp thời.

Nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 là hệ thống các quy định của pháp luật của Nhà nước; điều lệ, điều lệnh, các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu... Những vấn đề về lý luận, thực tiễn pháp luật, KL được hệ thống thành nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS luôn có sự vận động, bổ sung, phát triển cùng với sự phát triển của đất nước, sự nghiệp xây dựng Quân đội và Quân khu. Theo đó, đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 cần thực hiện theo hướng cơ bản, hệ thống, thiết thực, bám sát thực tiễn, phù hợp đặc điểm nhận thức và hoạt động thực tiễn thực hiện nhiệm vụ và cuộc sống đời thường của HSQ, BS.

Trước hết, nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 cần thực hiện thống nhất theo chương trình, nội dung giáo dục chính trị, pháp luật, KL cho từng đối tượng HSQ, BS hàng năm do Hội đồng Phối hợp phổ

biển, giáo dục pháp luật Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị đã xác định. Trên cơ sở đó, Hội đồng phổ biến giáo dục Quân khu 1, các cơ quan, đơn vị cần cụ thể hóa, cập nhật, bổ sung nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 bảo đảm tính thiết thực, bám sát tình hình nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị, hoạt động thực tiễn, đặc điểm nhận thức của HSQ, BS, tình hình địa bàn đơn vị đóng quân.

Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 phải đảm bảo tính toàn diện, song phải có trọng tâm, trọng điểm, phải bám sát nhiệm vụ của đơn vị, đặc điểm đối tượng HSQ, BS, phù hợp với sự vận động, biến đổi của thực tiễn. Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 phải đảm bảo toàn diện, gắn lý luận với thực tiễn. Nội dung giáo dục phải toàn diện về các quy định của pháp luật của Nhà nước; điều lệ, điều lệnh, các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu; tình hình chấp hành pháp luật Nhà nước, KL của quân đội của các quân nhân từng tháng, từng quý, từng năm; về các cách thức tiến hành xử lý các hành vi vi phạm KL. Quá trình đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 phải bám sát vào các hoạt động thực tiễn KL, đối tượng HSQ, BS, tình hình nhiệm vụ của từng đơn vị, thực tiễn huấn luyện, rèn luyện, hoạt động của HSQ, BS ở từng đơn vị cụ thể. Việc gắn lý luận với thực tiễn trong đổi mới nội dung giáo dục pháp luật của Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị sẽ giúp HSQ, BS vừa có kiến thức chung về pháp luật, KL, vừa tích lũy được kinh nghiệm bổ ích để áp dụng vào quá trình rèn luyện và chấp hành nghiêm KL ở đơn vị.

Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 phải bảo đảm tính logic, hệ thống, tuần tự gắn với đặc điểm nhận thức của từng đối tượng HSQ, BS năm thứ nhất, năm thứ hai, năm thứ ba. Vì vậy, nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 phải tuân theo

nguyên tắc của quá trình giáo dục và theo quy luật của quá trình nhận thức từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ những kiến thức cơ bản đến các kiến thức mở rộng, phong phú, đa dạng khác của KLQĐ, pháp luật Nhà nước.

Nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 cần tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm như: Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, Luật Nghĩa vụ quân sự, các quyền và nghĩa vụ của công dân, quân nhân; Luật Giao thông; Luật An ninh mạng; điều lệnh quản lý bộ đội; các quy định về khen thưởng, xử phạt đối với quân nhân; 10 lời thề danh dự của quân nhân, 12 điều KL khi quan hệ với nhân dân; các quy định về lễ tiết tác phong quân nhân, mang mặc, xưng hô, chào hỏi; các quy định về trực ban, trực chiến, đóng quân, canh phòng, hành quân dã ngoại, làm công tác dân vận; quy định về đi lại trong và ngoài doanh trại; các chế độ, nền nếp trong ngày, trong tuần... Cần kịp thời bổ sung những nội dung pháp luật, KL có tính thời sự, gắn liền với thực tiễn ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 - nơi HSQ, BS hàng ngày, hàng giờ phải trực tiếp tiếp nhận, xử lý các tình huống có vấn đề về chấp hành KL nảy sinh trong thực tiễn. Chú trọng những nội dung pháp luật, KL liên quan đến Luật An ninh mạng, đến các mối quan hệ xã hội với các tổ chức, cá nhân trong quân đội và bên ngoài xã hội, thực tiễn pháp luật trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 và các loại dịch bệnh lây nhiễm cộng đồng... Ngoài nội dung giáo dục pháp luật, KL chung, cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cần cụ thể hiện thực hóa, bổ sung những vấn đề pháp luật, KL mới sát với tình hình của đơn vị và trình độ nhận thức của từng đối tượng HSQ, BS Quân khu 1. Việc đổi mới cần đi vào thực chất. Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 không nhất thiết phải làm cho họ nắm rõ từng điều, khoản, mà cốt làm cho họ hiểu nội dung, tinh thần, bản chất và ý nghĩa

thực tiễn của các quy định đó để dễ vận dụng trong các hoạt động thực tiễn nâng cao YTKL của họ.

Đổi mới nội dung giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 theo hướng kết hợp lồng ghép với giáo dục chính trị, đạo đức, truyền thống của dân tộc, Quân đội và Quân khu và từng cơ quan, đơn vị; các nội dung huấn luyện khác. Theo đó, trên cơ sở kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục chính trị, đạo đức, truyền thống, các nội dung huấn luyện toàn diện cho HSQ, BS ở Quân khu 1 đã được xây dựng theo quy định từng năm, từng tháng, các chủ thể giáo dục cần kết hợp lồng ghép những nội dung về pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu liên quan đến nội dung huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, đạo đức, truyền thống của dân tộc, quân đội, Quân khu và từng cơ quan, đơn vị.

Đặc biệt, cần cụ thể hóa những nội dung pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị liên hệ thực tiễn sát với các phong tục, tập quán, thói quen của các dân tộc sinh sống trên địa bàn Quân khu 1 đóng quân để HSQ, BS dễ hiểu, dễ tiếp thu và vận dụng vào thực tiễn. Trong từng nội dung bài giảng lý luận chính trị, truyền truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kỷ luật người cán bộ, báo cáo viên cần nắm chắc những phong tục, tập quán của các dân tộc để lồng ghép, phân tích cho HSQ, BS hiểu rõ những phong tục, tập quán, thói quen không phù hợp với môi trường quân đội để họ khắc phục.

Xây dựng chương trình, nội dung và phân chia hợp lý thời gian huấn luyện, giáo dục pháp luật, KL cho từng đối tượng HSQ, BS ở từng cơ quan, đơn vị của Quân khu 1. Theo đó, cần tăng thời lượng thực hành, đưa HSQ, BS vào những tình huống cụ thể nảy sinh trong thực tiễn để họ xử lý các tình huống. Kết cấu nội dung thực hành, đưa HSQ, BS vào những tình huống pháp luật, KL trong thực tiễn cần sát với chức trách, nhiệm vụ và những vấn đề

thiết thực, đang được Nhà nước, Quân đội, đơn vị, địa phương đóng quân quan tâm.

4.2.2. Vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, kỷ luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Một là, vận dụng linh hoạt các hình thức giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1.

Vận dụng linh hoạt các hình thức giáo dục pháp luật, KL phù hợp với từng đối tượng là biện pháp quan trọng để nâng cao sức tập trung chú ý, cuốn hút, khơi dậy tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ, tính tự giác học tập, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Theo đó, để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần vận dụng linh hoạt các hình thức giáo dục pháp luật, KL cụ thể sau:

Thứ nhất, thông qua thực hiện giáo dục chính trị hàng năm. Giáo dục chính trị là hình thức quan trọng trong quá trình xây dựng bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng, củng cố lòng tin vào Đảng, vào chế độ xã hội chủ nghĩa, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước cho quân nhân nói chung, HSQ, BS nói riêng. Giáo dục chính trị cho HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện theo chương trình do Tổng cục Chính trị quy định thống nhất trong toàn quân và sự cụ thể hóa của Quân khu. Mục đích quá trình này là nhằm trang bị cho HSQ, BS một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội; các quy định của Quân khu 1... Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng, là cơ sở lý luận định hướng, chỉ đạo xuyên suốt quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Quân đội ta, là nền tảng xây dựng và thực hành KL của Quân đội. Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học, nâng cao giác ngộ chính trị, ý thức tự giác chấp hành và thực hành KL của quân nhân,

trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1. Những nội dung trên là kiến thức quan trọng, tạo cơ sở để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, thực hiện giáo dục pháp luật, KL thông qua giáo dục chính trị hàng năm là biện pháp thiết thực để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Giáo dục pháp luật, KL cũng như giáo dục chính trị, đạo đức cho HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện có kế hoạch thống nhất trong toàn quân. Đây là điều kiện thuận lợi để giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua giáo dục chính trị hàng năm nhằm nâng cao YTKL của họ. Cấp ủy, chỉ huy, các cơ quan chức năng, các lực lượng cần nhận thức đúng ý nghĩa, hiệu quả của giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua giáo dục chính trị. Theo đó, lãnh đạo, chỉ huy các cấp cần nhận thức rõ, giáo dục pháp luật, KL thông qua giáo dục chính trị có tính giáo dục cao và rất hiệu quả đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 không chỉ được nâng cao những giá trị pháp luật, KL trong lĩnh vực pháp luật, KL, mà còn tiếp nhận một cách tương đối toàn diện ở lĩnh vực khác (chính trị, đạo đức). Bởi thông qua giáo dục chính trị sẽ kết hợp truyền đạt các nội dung cơ bản về kiến thức pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ quy định, KL của quân đội; định hướng rèn luyện nâng cao ý thức chấp hành KL, tác phong chính quy; xây dựng thói quen sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật và thói quen hành động theo điều lệnh; phương pháp giao tiếp, ứng xử theo tinh thần thượng tôn, tự giác chấp hành nghiêm minh pháp luật Nhà nước, KLQĐ cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Qua đó, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được nâng cao ngày càng toàn diện hơn. Trên cơ sở kế hoạch thực hiện giáo dục chính trị, đạo đức cho HSQ, BS ở Quân khu 1 đã được xây dựng theo quy định từng năm, từng tháng, các chủ thể giáo dục cần kết hợp lồng ghép những nội dung pháp luật, KL thiết thực liên quan đến nội dung giáo dục chính trị, đạo đức. Bên cạnh các hình thức tổ chức học tập chính trị, theo chuyên đề quy định, cần định kỳ tổ chức các buổi

nói chuyện chuyên đề về thời sự chính trị, văn hoá, tình hình KL trong Quân đội, cần tổ chức các buổi trao đổi, tọa đàm, thi tìm hiểu về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, truyền thống, nhiệm vụ của đơn vị ở các tổ chức quần chúng, từ đại đội đến tiểu đoàn, thu hút đông đảo HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia. Mặt khác, lồng ghép các hình thức, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng với giáo dục pháp luật, KL thông qua thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, gắn với việc duy trì các nền nếp, chế độ thường xuyên trong ngày, trong tuần, thông qua tổ chức tiến hành các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, thông qua giao ban chính trị hàng tuần, tháng.

Thứ hai, thông qua thực hiện Ngày pháp luật, Ngày chính trị, văn hóa tinh thần ở đơn vị. Ngày pháp luật và Ngày chính trị, văn hóa tinh thần được tổ chức ở cấp đại đội, mỗi tháng một lần. Thông thường, Ngày pháp luật được thực hiện vào thứ tư của tuần thứ hai, Ngày chính trị văn hóa tinh thần thực hiện vào thứ năm tuần đầu tháng.

Thông qua thực hiện Ngày pháp luật hàng tháng nhằm trang bị cho HSQ, BS ở Quân khu 1 những kiến thức về pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và những nội dung liên quan đến công tác rèn luyện, chấp hành KL, xây dựng chính quy của đơn vị, quân đội. Thông qua Ngày pháp luật, phổ biến, quán triệt cho HSQ, BS ở Quân khu 1 nắm được những nội dung mới nhất của pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị và thực trạng chấp hành pháp luật, KL của quân nhân trong quân đội và của đơn vị, góp phần nâng cao nhận thức cho HSQ, BS ở Quân khu 1 về pháp luật, KL, xây dựng ý thức tự giác trong tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành pháp luật, KL.

Thông qua thực hiện Ngày chính trị, văn hóa tinh thần ở đơn vị cơ sở, HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện quyền dân chủ thông qua đối thoại, tiếp xúc giữa lãnh đạo, chỉ huy đơn vị với cấp dưới, nhất là giữa cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp với HSQ, BS. Qua đó, giải đáp những thắc mắc, trăn trở, tâm tư nguyện vọng của HSQ, BS, góp phần nâng cao nhận thức, tạo nên sự

đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động trong chấp hành KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, giúp đơn vị hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ. Bên cạnh đó, thông qua những thắc mắc, trăn trở, tâm tư nguyện vọng của HSQ, BS ở Quân khu 1, lãnh đạo, chỉ huy các cấp giải thích, giáo dục, động viên, giúp cho họ nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành tự giác, nghiêm minh theo pháp luật, KL.

Chất lượng Ngày pháp luật, Ngày chính trị, văn hóa tinh thần phụ thuộc rất lớn vào chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là người chủ trì ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1. Vì vậy, giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS thông tổ chức thực hiện Ngày pháp luật và Ngày chính trị, văn hóa tinh thần đòi hỏi đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp, đặc biệt là cấp đại đội, tiểu đoàn cần có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của các chế độ này đối với giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp thực hiện tạo sự lôi cuốn, cuốn hút HSQ, BS ở Quân khu 1 tích cực tham gia. Chân thành lắng nghe ý kiến, tâm tư, kịp thời giải quyết các vướng mắc trong nhận thức và hoạt động thực tiễn chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1; đồng thời, chủ động, kịp thời phổ biến, quán triệt những nội dung văn bản mới nhất về pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội và quy định của đơn vị, qua đó giúp HSQ, BS nắm chắc và tự giác tu dưỡng, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Thứ ba, thông qua duy trì và phát huy hiệu quả các mô hình “Tổ tư vấn tâm lý, pháp lý”, “Chuyện tốt ở đại đội”, “Tổ 3 người cùng tiến”, “Mỗi tuần một điều luật”, phong trào “Thanh niên tự quản”. Thông qua việc duy trì và hoạt động của các mô hình trên sẽ giúp cho nội bộ đơn vị đoàn kết, thống nhất; quan hệ đồng chí, đồng đội thân thiết, cởi mở; những biểu hiện bất thường về nhận thức, thái độ và hành vi của HSQ, BS trong chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ, nề nếp, chế độ của đơn vị được phát hiện từ sớm và định hướng, uốn nắn kịp thời. Bên cạnh đó, thông qua các mô hình này, giúp

cho cấp ủy, chỉ huy các đơn vị Quân khu 1 nắm chắc tình hình tư tưởng, nhận thức về pháp luật, điều lệnh, điều lệ, kỹ năng sống của HSQ, BS; trên cơ sở đó, đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả công tác giáo dục pháp luật, RLKL, góp phần nâng cao YTKL của HSQ, BS.

Thứ tư, thông qua khai thác, sử dụng hệ thống thiết chế văn hóa như phòng Hồ Chí Minh, tủ sách pháp luật, các phương tiện truyền thanh nội bộ, hình thức sân khấu hóa. Phòng Hồ Chí Minh là một thiết chế văn hóa quan trọng ở đơn vị cơ sở. Đây là nơi giáo dục lịch sử, truyền thống và giúp cán bộ, chiến sĩ học tập, tìm hiểu các kiến thức văn hóa, pháp luật, giải trí trong những ngày nghỉ, giờ nghỉ,... Thực hiện theo quy định chung thống nhất trong toàn quân, ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1, cấp tiểu đoàn và đại đội độc lập có phòng Hồ Chí Minh và tủ sách pháp luật. Khai thác, sử dụng phòng Hồ Chí Minh và tủ sách pháp luật ở đơn vị cơ sở là một hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 mang lại hiệu quả thiết thực.

Để hình thức giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua khai thác, sử dụng phòng Hồ Chí Minh, tủ sách pháp luật đạt hiệu quả trong nâng cao YTKL của HSQ, BS, cấp ủy, chỉ huy các cấp, đặc biệt là chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị, cần quan tâm, chỉ đạo, xây dựng và tiến hành tốt các hoạt động của phòng Hồ Chí Minh, tủ sách pháp luật (ở cấp đại đội, trung đội tổ chức các ngăn sách pháp luật trong các hộp báo thao trường). Thường xuyên quan tâm, bảo đảm đầy đủ các loại tài liệu, sách báo trong tủ sách, ngăn sách pháp luật và thực hiện nghiêm các nội dung hoạt động của phòng Hồ Chí Minh. Chú trọng cập nhật, bổ sung các luật, các văn bản pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, quy định của cấp trên về pháp luật, KL của quân đội với các nội dung liên quan đến quốc phòng an ninh, Luật Nghĩa vụ quân sự, KL của quân đội, luật hôn nhân gia đình, chế độ, tiêu chuẩn, chính sách quân đội, hậu phương quân đội. Trong bố trí phòng Hồ Chí Minh phải hợp lý,

khoa học; tủ sách pháp luật phải ở nơi dễ thấy, thuận lợi nhất cho việc tìm đọc, nghiên cứu của HSQ, BS. Bên cạnh đó, cần thường xuyên giáo dục nâng cao nhận thức, tính tích cực, tự giác, hứng thú của từng đối tượng HSQ, BS với việc đọc sách báo, tài liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho họ trong việc tìm, đọc, nghiên cứu sách báo về pháp luật, KL. Kết hợp chặt chẽ giữa các hoạt động giáo dục pháp luật, KL của phòng Hồ Chí Minh, tủ sách pháp luật với tham gia các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật của Nhà nước; các chế độ, nền nếp, quy định của KLQĐ và truyền thống, nhiệm vụ của đơn vị; quy định của người chỉ huy và các tổ chức trong Quân khu, KL. Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong công tác rèn luyện, quản lý, duy trì, chấp hành KL, đồng thời xử lý kiên quyết, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm KL của quân đội, pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, cần vận dụng linh hoạt các hình thức giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua sử dụng các phương tiện truyền thanh nội bộ, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sân khấu hóa.

Thứ năm, thông qua thực hiện công tác dân vận, giao lưu kết nghĩa. Đây là một trong những hình thức giáo dục pháp luật, KL rất thiết thực, nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Bởi thông qua việc tham gia thực hiện công tác dân vận, giao lưu kết nghĩa với các tổ chức, ban ngành, đoàn thể ở địa phương, HSQ, BS ở Quân khu 1 không những được tiếp nhận, củng cố, bổ sung thêm những kiến thức pháp luật, mà còn trực tiếp kiểm nghiệm những hiểu biết về pháp luật, KL, trau dồi tình cảm, niềm tin, rèn luyện ý chí và hành vi chấp hành KL của bản thân mình. Qua đó, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 không ngừng được nâng cao.

Hai là, vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1.

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp tuyên truyền, giải thích pháp luật, KL; các phương pháp giảng dạy (thuyết trình, vấn đáp, trực quan,

thảo luận nhóm, luyện tập, thực hành...) để phổ biến các văn bản pháp luật, KL, nội dung quy định mới cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Các phương pháp này cần được vận dụng linh hoạt với hình thức tổ chức lên lớp giáo dục pháp luật, KL theo kế hoạch chương trình, nội dung giáo dục pháp luật, KL hàng năm.

Vận dụng linh hoạt phương pháp thông tin pháp luật, KL để giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, truyền thanh nội bộ, sách, báo, tạp chí, các loại hình văn hóa nghệ thuật. Thực hiện linh hoạt phương pháp này sẽ giúp cho HSQ, BS ở Quân khu nắm được đầy đủ các thông tin, nội dung về những quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị mọi lúc, mọi nơi. Đặc biệt, việc thông tin những nội dung về pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị được thực hiện thường xuyên vào giờ nghỉ, ngày nghỉ qua truyền thanh nội bộ của đơn vị sẽ giúp cho HSQ, BS ở Quân khu 1 có điều kiện tiếp nhận, nâng cao nhận thức KL.

Vận dụng linh hoạt các phương pháp nói chuyện, trao đổi, tư vấn tâm lý để tuyên truyền, giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, người đi giáo dục sẽ trực tiếp nói chuyện, trao đổi, tư vấn tâm lý cho HSQ, BS những vấn đề thực tiễn đang được xã hội, quân đội, đơn vị và bản thân HSQ, BS quan tâm. Nhất là những vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị mà HSQ, BS chưa rõ, còn vướng mắc sẽ được người đi giáo dục chia sẻ kinh nghiệm pháp lý, cách sửa chữa, khắc phục để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ.

Vận dụng linh hoạt phương pháp nêu gương trong quá trình giáo dục pháp luật, KL cho từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1. Để tiến hành có hiệu quả phương pháp này, các chủ thể giáo dục (nhất là những cán bộ trung đội, đại đội, tiểu đoàn) tự nêu gương hoặc nêu những tấm gương điển hình trong tự giác chấp hành nghiêm pháp luật, KL trong và ngoài quân đội để tuyên truyền, giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1; đồng thời, phê phán, lên án cái

xấu, những hành vi vi phạm phá luật, KL trong xã hội, quân đội và tại đơn vị giúp HSQ, BS nhận thức rõ những thái độ và hành vi sai trái để không vi phạm. Cần sử dụng phương pháp nêu gương một cách linh hoạt, nhất là trong thực hiện Ngày chính trị văn hóa tinh thần, Ngày pháp luật hàng tháng ở đơn vị để nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của HSQ, BS. Thường xuyên phát huy vai trò trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ trì ở các đơn vị của Quân khu 1 trong quá trình giáo dục pháp luật, KL cho từng đối tượng HSQ, BS.

Cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp xử lý tình huống trong giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Trong mỗi bài học, báo cáo viên pháp luật, KL cần xây dựng một vài tình huống thực tiễn về pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị để đưa HSQ, BS ở Quân khu 1 vào các tình huống cụ thể để họ xử lý. Vận dụng linh hoạt, sáng tạo phương pháp thực hành trong giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua đóng vai xử lý các tình huống trong các phiên tòa, các buổi sinh hoạt phê bình, xét KL quân nhân. Đặc biệt, cần chú trọng và tích cực sử dụng, vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực vào giáo dục pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị cho HSQ, BS. Sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực vào giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1 sẽ kích thích tính ham học hỏi, cầu tiến bộ, thích khám phá, sáng tạo, tự khẳng định mình. Qua đó, những yêu cầu cần đạt được về kiến thức pháp luật, KL của các chủ thể giáo dục trở thành nhu cầu mong muốn của bản thân HSQ, BS ở Quân khu 1, tạo cơ sở để họ tự nâng cao YTKL.

Vận dụng linh hoạt phương pháp lấy tập thể để rèn cá nhân trong giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, tùy theo tính chất vi phạm KL của từng đối tượng HSQ, BS của từng tổ chức (tổ, tiểu đội, trung đội, đại đội), các chủ thể giáo dục cần tiến hành những biện pháp đối với tổ chức để giáo dục cho cả tập thể về lỗi vi phạm KL của cá nhân. Qua đó, tập

thể sẽ có ý kiến đóng góp, phê bình đối với cá nhân vi phạm để học rút kinh nghiệm không tái phạm lần sau.

4.3. XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ TÍCH CỰC CỦA MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA KỶ LUẬT TRONG NÂNG CAO Ý THỨC KỶ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1

4.3.1. Xây dựng và phát huy vai trò tích cực của hệ giá trị văn hóa kỷ luật trong nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Trước hết, các cơ quan, đơn vị của Quân khu 1 cần tích cực nghiên cứu, cụ thể hóa pháp luật Nhà nước, KLQĐ thành hệ giá trị VHKL phù hợp với đặc thù môi trường rèn luyện trong quân đội gắn với thực tiễn đơn vị, đặc điểm của HSQ, BS ở Quân khu. Nội dung những quy định về KL được cụ thể hóa phải bảo đảm không trái với pháp luật Nhà nước, KLQĐ; đồng thời, bảo đảm tính kế thừa có chọn lọc hệ giá trị KL, chuẩn mực KL, quy định của đơn vị. Thường xuyên bổ sung, phát triển những giá trị VHKL mới, đáp ứng yêu cầu sự vận động, phát triển của thực tiễn KL quân sự, tình hình nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1.

Cụ thể hóa pháp luật Nhà nước, KLQĐ thành các giá trị VHPL phải tuân theo những nguyên tắc, quy định chặt chẽ, sát thực tiễn, có tính bền vững. Trước hết, cần cụ thể hóa một cách toàn diện pháp luật Nhà nước, KLQĐ thành những giá trị VHKL gắn với đặc điểm nhận thức, hoạt động thực tiễn của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, cần cụ thể hóa pháp luật Nhà nước, KLQĐ về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của mỗi người và mỗi tổ chức gắn với đặc điểm chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1; trình tự, thủ tục giải quyết và xử lý các vấn đề thực tiễn KL của các cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1; hệ giá trị, chuẩn mực VHKL đặc thù của quân đội và quy định của từng đơn vị như Điều lệ, Điều lệnh của quân đội, quy định của đơn vị; giá trị VHKL về tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh của

người chỉ huy, chấp hành KLQĐ, quy định của đơn vị một cách tự giác, triệt để, vô điều kiện...

Cụ thể hóa pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị thành hệ giá trị VHKL phải toàn diện trên các mặt công tác của cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1. Theo đó, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị cần được cụ thể hóa thành những khuôn thước, chuẩn mực hành vi trong các mặt công tác của đơn vị mà HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia thực hiện như: Hoạt động huấn luyện; thực hiện các nền nếp, chế độ xây dựng nền nếp chính quy, quản lý RLKL; hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong các nhiệm vụ; hoạt động bảo đảm hậu cần, bảo đảm kỹ thuật.

Cụ thể hóa pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị thành hệ giá trị VHKL phải toàn diện trong các hoạt động thực tiễn của HSQ, BS ở Quân khu 1 như: Hệ giá trị VHKL trong hoạt động huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; hệ giá trị VHKL trong hoạt động thực hiện lễ tiết, tác phong quân nhân (mang mặc, xưng hô, chào hỏi); hệ giá trị VHKL trong thực hiện các chế độ trực ban, trực chiến, tuần tra, canh gác, đóng quân, canh phòng, bảo vệ chính trị nội bộ; hệ giá trị VHKL về việc đi lại trong đơn vị, ngoài doanh trại, tham gia giao thông; hệ giá trị VHKL về quan hệ quân nhân (giữa HSQ, BS với cán bộ, sĩ quan; giữa HSQ, BS với quân nhân chuyên nghiệp; giữa HSQ, BS với nhau); hệ giá trị VHKL giữa cán bộ, chiến sĩ với cấp ủy, chính quyền, nhân dân nơi địa bàn đóng quân, tham gia công tác dân vận, kết nghĩa; hệ giá trị VHKL, quy định của đơn vị về hành vi, ứng xử trong cuộc sống hàng ngày...

Hệ giá trị VHKL được xây dựng chỉ có vai trò, tác dụng đối với nâng cao YTKL khi hệ giá trị văn hóa này được khơi dậy, lan tỏa, ảnh hưởng tích cực tới quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, cùng với quá trình xây dựng phải thường xuyên khơi dậy, lan tỏa, củng cố vị thế, vai trò của hệ giá trị VHKL, làm cho hệ giá trị này thấm sâu trong các hoạt động của đơn vị, của mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 để nâng cao YTKL của

họ. Các cơ quan, đơn vị của Quân khu 1, cần phải làm cho hệ giá trị VHKL thường xuyên là thước đo chuẩn mực để cấp ủy, chỉ huy các cấp, các tổ chức, các lực lượng của đơn vị, trong đó có HSQ, BS hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Mọi hoạt động của tổ chức, cá nhân phải được giải quyết trên cơ sở hệ giá trị VHKL của đơn vị. Cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp cần thực hiện nghiêm việc duy trì mọi hoạt động của đơn vị theo hệ giá trị KL của đơn vị. Phát huy vai trò hệ giá trị VHKL cần phải thường xuyên loại bỏ những giá trị lỗi thời, lạc hậu; đồng thời, bổ sung, cập nhật kịp thời những giá trị mới, đáp ứng, bám sát sự vận động, biến đổi của thực tiễn nhiệm vụ của đơn vị, đặc điểm nhận thức của từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1 và từng giai đoạn cụ thể. Phát huy vai trò của hệ giá trị VHKL nhằm nâng cao YTKL, cần phải xã hội hóa hệ giá trị VHKL một cách toàn diện trong các hoạt động thực tiễn của từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1. Tích cực đưa các giá trị, chuẩn mực VHKL của quân đội, quy định của đơn vị thấm sâu vào các hoạt động thực tiễn của đơn vị, của từng quân nhân và từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1.

4.3.2. Xây dựng và phát huy vai trò các mối quan hệ văn hóa kỷ luật nhằm nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Cũng như môi trường xã hội, môi trường quân đội là nơi diễn ra nhiều mối quan hệ trên các lĩnh vực, trong đó, các mối quan hệ được diễn ra dưới sự điều chỉnh của KL là quan trọng nhất. Các mối quan hệ VHKL là cơ sở hiện thực để HSQ, BS ở Quân khu 1 không ngừng được bồi đắp, củng cố, nâng cao YTKL của họ. Trong quá trình tu dưỡng, rèn luyện trong môi trường quân đội, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 thường xuyên tham gia nhiều mối quan hệ xã hội với các cá nhân, tổ chức trong quân đội và bên ngoài xã hội khác nhau. Các mối quan hệ này được xác định trong các quy định của pháp luật Nhà nước và KLQĐ. Các mối quan hệ VHKL có vị trí, vai trò khác nhau đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, nâng cao

YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, cần xây dựng và phát huy toàn diện các mối quan hệ VHKL, trong đó tập trung xây dựng đồng bộ và phát huy tốt vai trò các mối quan hệ VHKL cơ bản sau:

Một là, xây dựng và phát huy vai trò của mối quan hệ VHKL giữa lãnh đạo, chỉ đạo và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo. Đây là mối quan hệ giữa cấp ủy, tổ chức đảng với các tổ chức, các lực lượng khác trong đơn vị. Mối quan hệ này được thực hiện theo cơ chế, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng trong quân đội. Theo đó, cần xây dựng đồng bộ các mối quan hệ VHKL giữa cấp ủy, tổ chức đảng các cấp theo nguyên tắc cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới; ngược lại, cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới phải tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên. Các mối quan hệ này phải được xây dựng và thực hiện theo nguyên tắc cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo trực tiếp đối với mọi mặt hoạt động của các tổ chức, các lực lượng cấp dưới thuộc quyền ở đơn vị; ngược lại, các tổ chức, các lực lượng phải tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và cấp mình. Xây dựng, vận hành đồng bộ mối quan hệ VHKL giữa lãnh đạo, chỉ đạo và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo sẽ tạo nên tính trật tự, kỷ cương, thống nhất, chặt chẽ giữa cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1 trong thực hiện mọi nhiệm vụ, trong đó có nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Đồng thời với việc xây dựng, cần phát huy tốt vai trò của các mối quan hệ VHKL giữa lãnh đạo, chỉ đạo và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, cần phát huy trò chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đối với các tổ chức, các lực lượng tham gia nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Vì vậy, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, trực tiếp là cấp ủy, tổ chức đảng ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1, cần phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của mình, bám sát thực tiễn đặc điểm, tình hình, nhiệm vụ của đơn vị, xây dựng nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, các lực lượng thuộc quyền trong đơn vị tổ chức

thực hiện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng như: Tổ chức chỉ huy, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, hội đồng quân nhân, các cơ quan, đơn vị, đội ngũ cán bộ và HSQ, BS... trong tự giác phục tùng, chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và cấp mình trong thực hiện mọi nhiệm vụ được giao, trong đó có nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Các tổ chức, các lực lượng ở đơn vị phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên và cấp mình trong quá trình thực hiện chức năng, chức trách, nhiệm vụ sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Hai là, xây dựng và phát huy vai trò của mối quan hệ VHKL giữa cán bộ với HSQ, BS ở Quân khu 1. Đây là mối quan hệ VHKL giữa cấp trên với cấp dưới, giữa chỉ huy và phục tùng sự chỉ huy. Mối quan hệ VHKL này được xây dựng nghiêm trên cơ sở điều lệnh, điều lệ của quân đội, quy định của đơn vị; trên cơ sở đạo đức, truyền thống tốt đẹp của quân đội. Theo đó, cán bộ là cấp trên, người quản lý, chỉ huy trực tiếp và không trực tiếp đối với HSQ, BS; ngược lại, HSQ, BS là cấp dưới trực tiếp và không trực tiếp, tuyệt đối phục tùng sự chỉ huy của người cán bộ các cấp. Mối quan hệ VHKL giữa cán bộ với HSQ, BS được cụ thể hóa trong điều lệnh đội ngũ, điều lệnh quản lý bộ đội, 10 lời thề danh dự của quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Đồng thời với quá trình xây dựng, cần phát huy tốt vai trò của mối quan hệ VHKL giữa cán bộ với HSQ, BS trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Theo đó, cần phát huy vai trò chủ thể quản lý, chỉ huy, huấn luyện, giáo dục KL của đội ngũ cán bộ các cấp theo điều lệnh, điều lệ của quân đội, quy định của đơn vị. Phát huy vai trò của người cán bộ ở Quân khu 1 có trách nhiệm cao trong huấn luyện, giảng dạy, truyền thụ kiến thức, ý thức chấp hành KL, truyền thụ kinh nghiệm sống, định hướng tư tưởng, cho cán bộ, chiến sĩ cấp dưới. Phát huy vai trò trách

nhiệm của người cán bộ ở Quân khu 1 trong nêu gương về thực hiện theo điều lệnh, tư thế, tác phong của người quân nhân; thực hiện thống nhất giữa lời nói và hành động; yêu thương, tôn trọng HSQ, BS, khách quan trong công việc, không vụ lợi, giữ vững phẩm chất, nhân cách người cán bộ, người quân nhân cách mạng. Phát huy vai trò của người cán bộ ở Quân khu 1 là người anh, người chị, ân cần chỉ bảo, định hướng, giúp đỡ HSQ, BS học tập, rèn luyện; chân tình, thẳng thắn, dân chủ trong trao đổi, khuyến khích HSQ, BS bày tỏ quan điểm, nói lên tâm tư, nguyện vọng của mình, quan tâm, lắng nghe các ý kiến, tiếp thu và giải quyết kịp thời những băn khoăn, vướng mắc trong công việc và trong đời sống. Qua đó, mỗi HSQ, BS sẽ luôn đặt niềm tin tưởng vào người cán bộ để chi sẻ tâm tư, vướng mắc trong quá trình chấp hành các quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 phải tuyệt đối, tự giác chấp hành nghiêm sự quản lý, chỉ huy của đội ngũ cán bộ các cấp trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Bởi, hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 là cấp dưới nên phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh cấp trên, luôn tự giác học tập, rèn luyện theo chỉ bảo, hướng dẫn, giúp đỡ của đội ngũ cán bộ; luôn luôn cố gắng tự học, tự rèn, tự giác nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội. Trong cuộc sống đời thường, HSQ, BS ở Quân khu 1 cần phát huy tốt vai trò là người em, người người đồng đội phải tôn trọng, gần gũi, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng với đội ngũ cán bộ để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong cuộc sống, nhất là những vướng mắc trong chấp hành KL. Những vướng mắc trong cuộc sống, trong chấp hành KL được giải tỏa kịp thời, tạo cho HSQ, BS ở Quân khu 1 an tâm tư tưởng, xác định rõ nhiệm vụ, gắn bó với đơn vị, quyết tâm tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL.

Ba là, xây dựng và phát huy vai trò mối quan hệ VHKL giữa HSQ, BS

ở Quân khu 1 với nhau. Đây là mối quan hệ đồng chí, đồng đội diễn ra trong các hoạt động học tập, huấn luyện, rèn luyện, chấp hành KL, tăng gia sản xuất, vui chơi giải trí hằng ngày. Mối quan hệ VHKL này được thực hiện trên cơ sở điều lệnh, điều lệ của quân đội, quy định của đơn vị, đạo đức, bản chất, truyền thống tốt đẹp của dân tộc và quân đội.

Mối quan hệ VHKL giữa HSQ, BS ở Quân khu 1 với nhau được thực hiện dưới sự theo dõi, giám sát, uốn nắn của đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là đội ngũ cán bộ ở cấp phân đội, trực tiếp quản lý, chỉ huy, huấn luyện HSQ, BS. Vì vậy, đội ngũ cán bộ các cấp ở Quân khu 1, nhất là cán bộ trung đội, đại đội cần bám sát, nắm chắc các hoạt động, giải quyết kịp thời các mối quan hệ trong tập thể, giữa các nhóm HSQ, BS, giữa HSQ, BS với nhau. Đặc biệt, cần chú ý tới khuynh hướng các mối quan hệ, nhất là quan hệ bè phái, cục bộ vùng miền, phân biệt dân tộc, tôn giáo; các biểu hiện tư tưởng chiến sĩ cũ bắt nạt chiến sĩ mới... Kịp thời phát hiện các quan hệ thiếu lành mạnh, những biểu hiện kích động, lôi kéo đồng đội thực hiện những hành vi sai trái, vi phạm KL, pháp luật để kịp thời định hướng, có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Chú trọng xây dựng trong tập thể HSQ, BS ở Quân khu 1 những mối quan hệ tốt đẹp, lành mạnh, thiết lập các mối quan hệ gắn bó trên tinh thần tôn trọng, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau, chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước, KL của quân đội, quy định của đơn vị.

Đối với HSQ, BS ở Quân khu 1, là những chủ thể trực tiếp của mối quan hệ này, mỗi HSQ, BS cần chủ động, tự giác, nghiêm túc, cố gắng học tập, rèn luyện, chấp hành nghiêm KL. Tôn trọng, yêu thương, giúp đỡ đồng đội trong lúc khó khăn, giải quyết các mối quan hệ trên cơ sở đạo đức, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của quân đội, theo KL của quân đội và quy định của đơn vị. Tuyệt đối tránh tư tưởng bè phái, cục bộ địa phương, phân biệt vùng miền, dân tộc, tôn giáo. Luôn làm chủ bản thân, không được lôi kéo và không để bị lôi kéo vào những việc làm, hành vi vi phạm pháp luật, KL. Tích

cực đấu tranh với những biểu hiện sai trái, không bao che khuyết điểm cho đồng đội; kịp thời ngăn chặn và báo cáo với người chỉ huy những biểu hiện sai phạm của đồng đội để kịp thời ngăn chặn, xử lý. Giữ gìn tốt tình yêu thương đồng chí, đồng đội, tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong đơn vị.

4.3.3. Thường xuyên thực hiện tốt hoạt động quản lý, duy trì kỷ luật trong đơn vị nhằm nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Quản lý, duy trì nghiêm KL trong đơn vị là một nội dung quan trọng quá trình xây dựng Quân khu 1 VMTD, “Mẫu mực, tiêu biểu”, trực tiếp tạo ra môi trường VHKL tích cực, lành mạnh để nâng cao YTKL của HSQ, BS. Vì vậy, để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần thường xuyên, liên tục thực hiện tốt hoạt động quản lý, duy trì nghiêm KL trong đơn vị.

Trước hết, các cơ quan, đơn vị của Quân khu 1 cần xây dựng hoàn thiện và ban hành thực hiện các quy chế, quy định về các chế độ, nề nếp thực hiện chính quy, quản lý, RLKL. Các quy chế, quy định xây dựng chính quy, RLKL phải toàn diện, đúng quy định, phù hợp với tình hình đơn vị, đặc điểm của từng đối tượng HSQ, BS. Bảo đảm tính nghiêm minh, khoa học, giúp cho các chủ thể quản lý duy trì chặt chẽ, HSQ, BS dễ tiếp nhận, dễ thực hiện trong thực tiễn.

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy đơn vị các cấp ở Quân khu 1, cần quán triệt cho mọi tổ chức và cá nhân thuộc quyền phải thường xuyên quản lý chặt chẽ việc RLKL của HSQ, BS toàn diện cả nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, đánh giá thực chất trình độ nhận thức về KL của từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1 từng năm, từng giai đoạn. Tích cực, chủ động nắm bắt, phát hiện sớm những dấu hiệu biểu hiện sự lệch chuẩn, sai trái về nhận thức, thái độ, hành vi, tìm hiểu, chỉ rõ nguyên nhân để bồi dưỡng, uốn nắn kịp thời. Quản lý KL liên quan đến nhận định đánh giá sự đúng sai về ý thức chấp hành KL của

quân nhân, do vậy quá trình này cần được tổ chức chặt chẽ, khách quan, tránh quy chụp không tìm hiểu rõ nguyên nhân. Việc thực hiện duy trì KL trong đơn vị cần được thực hiện thường xuyên, đúng chế độ quy định, không làm căng thẳng hoặc buông lỏng. Phải kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục nâng cao tri thức, hiểu biết về KL với duy trì nghiêm KL; kết hợp chặt chẽ giữa phổ biến nhiệm vụ với quản lý, duy trì KL trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của từng đối tượng HSQ, BS ở Quân khu 1.

Duy trì KL phải được thực hiện nghiêm, thường xuyên mọi lúc, mọi nơi, trong thực hiện nhiệm vụ và trong cuộc sống hàng ngày. Tuy nhiên, việc duy trì KL phải được thực hiện trên cơ sở chấp hành KL tự giác, nghiêm minh của quân nhân; duy trì KL phải đúng quyền hạn, không lợi dụng chức quyền hoặc có tư tưởng cá nhân trong duy trì KL. Khi có hiện tượng vi phạm KL trong đơn vị, cần phân tích đánh giá, làm rõ nguyên nhân, tùy theo mức độ vi phạm để xét hình thức KL, không bao che khuyết điểm. Xử lý KL phải nghiêm minh, trên quan điểm giáo dục làm cho người vi phạm nhận rõ khuyết điểm để sửa chữa; cán bộ phải hết sức chân thành giúp đỡ, uốn nắn, không được biểu hiện thiếu tôn trọng, miệt thị đối với những quân nhân vi phạm KL. Qua đó, tạo ra môi trường KL tự giác, nghiêm minh nhưng đầy tính giáo dục nhân văn quân sự nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Duy trì đơn vị, mọi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 thực hiện nghiêm các chế độ, nề nếp thực hiện chính quy theo điều lệnh quản lý bộ đội, các chế độ quy định trong ngày, trong tuần, trong tháng; điều lệnh đội ngũ, quy định về lễ tiết, tác phong quân nhân, tác phong mang mặc, xưng hô chào hỏi, đi lại của quân nhân; 10 lời thề danh dự của quân nhân, 12 điều KL khi quan hệ với nhân dân; chức trách, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ của quân nhân; các quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện, lao động và tham gia giao thông; các quy định trong đóng quân, canh phòng, trực ban, trực chiến, tuần tra, canh gác... Tăng cường quản lý chặt chẽ các mối quan hệ xã hội của

từng HSQ, BS với các tổ chức, cá nhân trong đơn vị và bên ngoài xã hội nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, giải quyết từ sớm, từ xa những quan hệ không lành mạnh dễ dẫn đến vi phạm pháp luật, KL.

4.3.4. Xây dựng và phát huy vai trò các thiết chế văn hóa kỷ luật nhằm nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Trước hết, cần xây dựng và phát huy vai trò của các thiết chế VHKL xã hội nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Xây dựng hệ thống thiết chế pháp luật xã hội bao gồm: Các tổ chức lãnh đạo, chỉ huy, các cơ quan chức năng, các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân. Theo đó, xây dựng hệ thống thiết chế pháp luật xã hội ở Quân khu 1 phải tiến hành đồng bộ cả hoạt động xây dựng hệ thống lãnh đạo, chỉ huy, các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân, cùng các quy chế, nguyên tắc sinh hoạt, hoạt động và làm việc của các tổ chức đó.

Xây dựng hệ thống thiết chế tổ chức lãnh đạo cần tập trung xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, trực tiếp là đảng ủy trung đoàn, đảng ủy tiểu đoàn, chi ủy, chi bộ đại đội ở đơn vị cơ sở của Quân khu 1 đạt trong sạch vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, hoạt động đúng nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ. Phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong các khâu, các bước trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 thông qua nghị quyết lãnh đạo nhiệm kỳ, từng năm, quý, tháng, hoặc chuyên đề. Xây dựng và phát huy tốt vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp là vấn đề có ý nghĩa quyết định đến kết quả xây dựng môi trường VHKL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Xây dựng các tổ chức chỉ huy các cấp ở Quân khu 1, trực tiếp là chỉ huy trung đoàn, tiểu đoàn, đại đội VMTD, có năng lực chỉ huy, quản lý, rèn luyện đơn vị, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Thường xuyên phát huy tốt vai trò của các tổ chức chỉ huy trong việc quản lý, rèn luyện duy trì quân nhân và đơn vị thuộc quyền thực hiện nghiêm pháp luật, KL; đồng thời, phát huy tốt vai

trò của các tổ chức chỉ huy đối với việc hướng dẫn, uốn nắn các quan hệ ứng xử theo KL của quân nhân bằng kế hoạch, chương trình, nội dung, hình thức và biện pháp cụ thể, nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Xây dựng các cơ quan chức năng các cấp ở Quân khu 1 VMTD, có khả năng tham mưu, đề xuất, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt mọi nhiệm vụ. Quá trình xây dựng các cơ quan chức năng các cấp ở Quân khu 1 cần đảm bảo sự đồng bộ, phối hợp thống nhất, nhịp nhàng giữa các cơ quan chức năng trong tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ. Phát huy tốt vai trò của cơ quan chính trị trong tham mưu, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện công tác giáo dục pháp luật, KL cho các đối tượng. Phát huy vai trò của cơ quan tham mưu hành chính trong xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, duy trì, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, quân nhân thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, các chế độ nền nếp trong ngày, trong tuần. Phát huy vai trò của cơ quan hậu cần, kỹ thuật trong tham mưu, hướng dẫn và bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, nơi ăn, ở, sinh hoạt cho quân nhân bảo đảm thống nhất, chính quy theo KLQĐ, quy định của đơn vị.

Thường xuyên quan tâm xây dựng các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, hội đồng quân nhân ở các cơ quan, đơn vị của Quân khu 1 vững mạnh, hoạt động hiệu quả, tích cực tham gia nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu. Quá trình xây dựng các tổ chức này cần tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động để vận hành một cách hiệu quả nhất đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Xây dựng đồng bộ và phát huy vai trò của các thiết chế VHPL về cơ sở vật chất nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Quân đội, Quân khu 1, các cơ quan, đơn vị của Quân khu, cần quan tâm, bảo đảm tốt sự đồng bộ về số lượng và chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị hơn nữa cho các đơn vị quản lý, huấn luyện HSQ, BS về nơi ăn, ở, sinh hoạt, huấn luyện... theo

hướng chính quy, từng bước hiện đại. Thường xuyên bảo đảm tốt hệ thống trang bị, kỹ thuật trong mọi hoạt động của cán bộ, chiến sĩ, nhất là những trang thiết bị thiết yếu đối với việc tổ chức, thực hiện lối sống và làm việc theo pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Tiếp tục xây dựng đồng bộ và thường xuyên duy trì hoạt động của phòng Hồ Chí Minh, tủ sách pháp luật, các phương tiện thông tin, truyền thanh nội bộ của đơn vị trong việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Những thiết chế pháp luật về cơ sở vật chất này có vai trò rất quan trọng trong thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, KL nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Hệ thống cảnh quan ở các cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1 cần được tổ chức xây dựng, sắp xếp gọn gàng, thống nhất, chính quy phù hợp với tình hình của đơn vị. Theo đó, hệ thống nhà ở, nhà ăn, hội trường, thao trường, bãi tập, hệ thống vườn hoa, cây cảnh, hệ thống biển, bảng, pa nô, áp phích... cần được xây dựng, bố trí gọn gàng, thống nhất, chính quy theo điều lệnh và có tính thẩm mỹ quân sự cao. Hệ thống cảnh quan đơn vị được xây dựng chính quy, xanh, sạch, đẹp theo điều lệnh là điều kiện thuận lợi không chỉ đối với quá trình học tập, rèn luyện nói chung, mà còn tạo ra không gian môi trường KL thuận lợi để thúc đẩy quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 ngày càng vững chắc.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện và duy trì thực hiện có hiệu quả các thiết chế về thi đua, khen thưởng, xử phạt công bằng, nghiêm minh nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Theo đó, cấp ủy, chỉ huy các cấp, cơ quan chức năng, các cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1 cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện các chính sách về biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong việc rèn luyện, chấp hành nghiêm KL, tạo môi trường, động lực thúc đẩy HSQ, BS tự giác nâng cao YTKL của mình. Thường xuyên làm tốt công tác xử phạt nghiêm minh, không có vùng cấm đối với những tập thể và cá nhân có biểu hiện vi phạm

pháp luật, KL, các chế độ quy định của đơn vị, tạo sự giáo dục răn đe đối với HSQ, BS ở Quân khu 1 nhằm nâng cao YTKL của họ.

4.4. PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC, TỰ GIÁC CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 TRONG TỰ GIÁO DỤC, RÈN LUYỆN NÂNG CAO Ý THỨC KỶ LUẬT

4.4.1. Xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn, trách nhiệm cao cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao ý thức kỷ luật

Đây là nội dung, biện pháp quan trọng, tạo cơ sở chuyển biến về hành vi tích cực, chủ động của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong quá trình tự nâng cao YTKL của họ. Khi HSQ, BS ở Quân khu 1 có động cơ, thái độ tích cực, trách nhiệm cao trong tiếp nhận tri thức, hình thành thái độ tích cực trong chấp hành pháp luật Nhà nước, KLQĐ sẽ giúp họ vượt qua mọi khó khăn, tác động của ngoại cảnh đối với quá trình nâng cao YTKL của họ. Đồng thời, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 có động cơ, thái độ tích cực, trách nhiệm cao còn giúp cho họ tự lựa chọn được phương pháp tự giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL phù hợp với khả năng, đặc điểm của mình; khắc phục được tính thụ động, trông chờ, ỷ lại vào tổ chức cấp trên. Vì vậy, thường xuyên làm tốt công tác xây dựng động cơ, thái độ tích cực, trách nhiệm cao cho HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL sẽ làm cho họ nhận thức rõ mục đích, yêu cầu của quá trình nâng cao YTKL. Qua đó, tạo sự chuyển biến về hành vi tích cực, chủ động trong tự giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Động cơ đúng đắn, thái độ, trách nhiệm cao trong tự tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được hình thành từ nhu cầu phát triển hoàn thiện các phẩm chất toàn diện trong nhân cách để không ngừng tiến bộ, trưởng thành; ý thức rõ ràng về trách nhiệm, nghĩa vụ của người quân nhân; nhận thức đúng vai trò của quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL đối với sự trưởng thành, phát triển của mình.

Theo đó, cần giáo dục cho HSQ, BS ở Quân khu 1 nhận thức rõ yêu cầu tích cực, chủ động tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của mình là thể hiện ý thức chính trị đối với Quân đội, Quân khu và để hoàn thiện bản thân. Thông qua công tác giáo dục, tuyên truyền, cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy, các lực lượng của Quân khu 1 cần làm cho HSQ, BS ở Quân khu có nhận thức đúng về mục đích, ý nghĩa của tự giáo dục, rèn luyện đối với quá trình nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL của họ. Đồng thời, cần làm cho HSQ, BS ở Quân khu 1 nhận thức được, tự giáo dục, rèn luyện có vai trò trực tiếp quyết định chất lượng, hiệu quả nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL của họ. Tăng cường giáo dục ý thức tự giác, làm cho mọi HSQ, BS ở Quân khu 1 có nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc tự giáo dục, tự rèn luyện đối với quá trình hoàn thiện nhân cách, trong đó có nâng cao YTKL là một nhu cầu tất yếu không thể thiếu để thực hiện tốt mọi nhiệm vụ của người quân nhân.

Để xây dựng động cơ đúng đắn, thái độ trách nhiệm cao trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL, cấp ủy, chỉ huy các cấp ở Quân khu 1 cần thường xuyên xây dựng cho HSQ, BS có ý chí, có hoài bão, lý tưởng và khát vọng vươn lên, khẳng định mình. Thường xuyên giáo dục, nâng cao tinh thần ham hiểu biết, tìm hiểu và nghiên cứu về pháp luật Nhà nước, KLQĐ cho HSQ, BS. Hiểu biết, tìm hiểu, khám phá về mọi lĩnh vực của thế giới để cải tạo, đáp ứng nhu cầu tồn tại, phát triển là bản chất của con người. Sống, học tập, công tác trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đặt pháp luật ở vị trí tối thượng, của tổ chức đặc thù quân đội coi “kỷ luật là sức mạnh”, mỗi HSQ, BS phải luôn tự hình thành cho mình nhu cầu, tinh thần ham hiểu biết, tìm hiểu và nghiên cứu về pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của Quân khu 1. Đặc biệt, xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ

nghĩa hiện nay càng đặt ra đòi hỏi mỗi quân nhân, trong đó có HSQ, BS ở Quân khu 1 phải luôn có tâm thế sẵn sàng, tinh thần ham học hỏi, tìm hiểu về pháp luật, KL. Để giáo dục nâng cao tinh thần ham hiểu biết, tìm hiểu và nghiên cứu về pháp luật Nhà nước, KLQĐ, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 cần hiểu đúng ý nghĩa, giá trị của pháp luật, KL đối với xã hội và mỗi cá nhân. Nhận thức đúng ý nghĩa tích cực của việc thực hiện hành vi pháp luật, KL tích cực. Các cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy, cơ quan chức năng các cấp ở Quân khu 1, cần làm tốt việc thông tin, định hướng kịp thời, chính xác và chính thống những vấn đề pháp luật Nhà nước, KLQĐ, nhất là những vấn đề nóng thường xuyên tác động đến HSQ, BS để họ chủ động tìm hiểu, nghiên cứu. Đồng thời, cần thường xuyên tạo ra các tình huống có vấn đề về pháp luật, KL để mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 tự nghiên cứu, giải quyết. Việc xử lý các tình huống, những vấn đề về pháp luật, KL ở đơn vị cần thực hiện nghiêm theo phân cấp để mỗi HSQ, BS khẳng định được tính chủ thể tư duy độc lập. Thường xuyên tổ chức, động viên, khuyến khích HSQ, BS ở Quân khu 1 tham gia có hiệu quả việc nghiên cứu về pháp luật Nhà nước, KLQĐ một cách sâu rộng qua các cuộc thi. Mỗi HSQ, BS tự sắp xếp thời gian hợp lý để vừa hoàn thành các nhiệm vụ, vừa có thời gian tự học tập, tìm hiểu, nghiên cứu về pháp luật Nhà nước, KLQĐ. Qua đó, HSQ, BS sẽ có động cơ đúng đắn, thái độ, trách nhiệm cao, phát huy khả năng sáng tạo, nhiệt huyết của tuổi trẻ trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của họ.

Mỗi HSQ, BS cần nhận thức sâu sắc vai trò, sự cần thiết phải tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL; xây dựng động cơ, thái độ đúng đắn trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL hiện nay. Để nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL, mỗi HSQ, BS cần không ngừng tự tu dưỡng, làm giàu cho bản thân cả về phẩm chất, phương pháp, tác phong trong tiếp nhận tri thức KL, hình thành thái độ, thói quen, hành vi chấp hành và lối sống theo KL. Theo đó, mỗi HSQ, BS cần nhận thức

đúng đắn về vị trí, vai trò của tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS. Mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 cần thấy được tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL hiện nay là yêu cầu khách quan để không ngừng nâng cao nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL của họ, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng chính quy, quản lý KL, xây dựng đơn vị VMTD “mẫu mực, tiêu biểu”. Từ đó, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 cần đề cao trách nhiệm chính trị, tinh thần tự giác trong tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao trình độ, tích lũy kinh nghiệm trong thực hiện các khâu, các bước trong quá trình nâng cao YTKL của mình hiện nay. Đặc biệt, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 cần tu dưỡng, rèn luyện thái độ khiêm tốn, cầu thị, tự nguyện, tự giác, nỗ lực, sáng tạo, chủ động tìm ra những cách thức, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao YTKL phù hợp và có hiệu quả thiết thực với bản thân. Mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1, cần chủ động học hỏi mọi lúc, mọi nơi để không ngừng làm giàu tri thức, kinh nghiệm, rèn luyện kỹ năng nhận thức, điều khiển thái độ, hành vi chấp hành KL của bản thân; đồng thời, phải kiên quyết đấu tranh với việc bảo thủ, lạc hậu, tự cho mình điều gì cũng biết, việc gì mình cũng hay; nêu cao tinh thần tự phê bình, dũng cảm, nhìn thẳng vào sự thật đánh giá đúng điểm mạnh, hạn chế của bản thân về phẩm chất, năng lực, phương pháp công tác; chân thành lắng nghe, tiếp thu ý kiến phê bình của tập thể, đồng chí, đồng đội để không ngừng hoàn thiện, nâng cao YTKL của mình. Chỉ có như thế, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 mới nâng cao được YTKL của mình theo các quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, các quy chế hoạt động của các tổ chức mà HSQ, BS là thành viên tham gia.

4.4.2. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 trong xây dựng kế hoạch, nội dung, hình thức, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao ý thức kỷ luật

Tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chỉ đạt hiệu quả cao khi họ phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong xây dựng kế hoạch, nội dung, hình thức, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Vì vậy, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 phải tích cực, chủ động, sáng tạo trong quá trình xây dựng cho mình kế hoạch, nội dung, hình thức, phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL một cách khoa học, lôgic, phù hợp với đặc điểm nhiệm vụ đơn vị, chức trách, nhiệm vụ được giao.

Xây dựng kế hoạch và quyết tâm thực hiện kế hoạch tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là một công việc quan trọng, thể hiện tác phong khoa học, tính chủ động và ý chí vươn lên của người quân nhân cách mạng. Theo đó, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 phải xác định chính xác mục tiêu, yêu cầu, nội dung, hình thức, biện pháp và thời gian tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS.

Phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo của HSQ, BS đối với việc xác định mục tiêu tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Mục tiêu tự giáo dục, tự rèn luyện phải phù hợp với khả năng của từng HSQ, BS và điều kiện thực tế để có tính khả thi cao trong quá trình thực hiện. Hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1 cần căn cứ vào yêu cầu chấp hành KL của đơn vị, khả năng, trình độ nhận thức của bản thân để xác định những mục tiêu tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của mình một cách cụ thể theo từng giai đoạn, theo trình tự quy luật của nhận thức, từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp và ngày càng đòi hỏi cao hơn qua từng giai đoạn. Cần tránh việc xác định mục tiêu đơn giản, hình thức, chung chung, hoặc chỉ tiêu quá cao, xa rời thực tế không có khả năng thực hiện, vi phạm quy luật của quá trình nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HSQ, BS trong xác định nội dung tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Mỗi HSQ, BS phải phát

huy tính chủ động trong xác định chính xác những nội dung tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL một cách khoa học, lôgic, phù hợp với đặc điểm nhiệm vụ đơn vị, chức trách, nhiệm vụ được giao. Nội dung tự giáo dục, rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải hướng đến mục đích nâng cao YTKL. Nội dung tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải đảm bảo tính toàn diện, cả kiến thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, KLQĐ, quy định của Quân khu 1, chế độ quy định của các tổ chức mà HSQ, BS là thành viên. Trong những giai đoạn, thời điểm cụ thể, mỗi HSQ, BS phải xác định chính xác những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL, nhất là những thời điểm nhạy cảm như ngày nghỉ, giờ nghỉ thiếu vắng sự quản lý, giám sát của tổ chức, đồng đội; thời gian diễn ra các sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, thể thao, lễ, tết... dễ dẫn đến những phút mềm lòng vi phạm pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị.

Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong xác định, lựa chọn hình thức, biện pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện với nhiều hình thức và biện pháp khác nhau từ chủ thể tác động đến nâng cao và chủ thể tự nâng cao. Mỗi hình thức, biện pháp nâng cao của các chủ thể có mức độ phù hợp nhất định với mỗi HSQ, BS, tình hình nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Trên cơ sở những hình thức, phương pháp nâng cao của các chủ thể đã thực hiện và định hướng, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 cần năng động, sáng tạo, lựa chọn, vận dụng linh hoạt theo khả năng của mình và đặc điểm tình hình, điều kiện bảo đảm của từng cơ quan, đơn vị để quá trình tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL đạt được mục đích đã đặt ra. Vì vậy, tùy theo khả năng bản thân và tình hình thực tiễn, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1, cần vận dụng linh hoạt các hình thức, biện pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng

cao YTKL theo phương châm tự học tập, bồi dưỡng không ngừng; học từ cấp trên, từ đồng chí, đồng đội, từ thực tiễn, sách vở, báo chí, phương tiện truyền thông đại chúng; thông qua tự phê bình và phê bình, “tự soi, tự sửa” kiểm điểm sau mỗi công việc đã làm; qua kinh nghiệm của các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến,... Trong từng thời gian, tùy theo đặc điểm, yêu cầu rèn luyện, nhiệm vụ của đơn vị để xác định hình thức, biện pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL cho phù hợp; vận dụng và kết hợp chặt chẽ, linh hoạt các hình thức, phương pháp nhằm mang lại chất lượng, hiệu quả tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Cần tránh việc xác định những hình thức, biện pháp thiếu cụ thể, không thiết thực, không phù hợp, không khả thi và không phù hợp với khả năng của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL.

Quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 luôn diễn ra song song với việc thực hiện các nhiệm vụ khác của đơn vị. Vì vậy, mỗi HSQ, BS phải có quyết tâm cao, tinh thần cần cù nhẫn nại, bền bỉ để vượt lên chính mình; cần nhận thức và đánh giá đúng những thuận lợi, khó khăn, các yếu tố tác động và quyết tâm thực hiện đúng kế hoạch tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL đã đề ra. Tránh tình trạng việc có xây dựng kế hoạch tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL nhưng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ. Đặc biệt, mỗi HSQ, BS ở Quân khu 1 cần chủ động xây dựng kế hoạch và nêu cao quyết tâm thực hiện tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân khu 1 VMTD, “mẫu mực, tiêu biểu”.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp, trực tiếp là cấp ủy, người chỉ huy, chính trị viên ở đơn vị cấp phân đội ở Quân khu 1, cần thường xuyên quan tâm, định hướng, giúp đỡ HSQ, BS trong lập kế hoạch với mục tiêu, nội dung, hình thức, biện pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL khoa học, phù hợp với yêu

cầu, nhiệm vụ của đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao. Theo đó, cấp uỷ, người chỉ huy, chính trị viên ở đơn vị cấp phân đội cần định hướng giúp HSQ, BS ở Quân khu 1 xác định đúng mục đích, chỉ tiêu, yêu cầu, nội dung tự học tập, nghiên cứu, rèn luyện, biện pháp, thời gian thực hiện... Định hướng giúp HSQ, BS xác định mục tiêu, yêu cầu tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải sát thực với điều kiện, nhiệm vụ đơn vị và chức trách nhiệm vụ, điều kiện cụ thể của bản thân, tránh tình trạng hình thức, chung chung, chiếu lệ mang tính chất đối phó. Nội dung tự học tập, rèn luyện phải toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, cần chú trọng những nội dung mới, những vấn đề liên quan đến ý thức chấp hành KL còn hạn chế, bất cập vấn đề đang đặt ra cần giải quyết đồng thời bám sát nhiệm vụ đơn vị, phù hợp với nhiệm vụ được giao của từng HSQ, BS ở Quân khu 1.

Tăng cường bồi dưỡng phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện là tổng hợp các hình thức và biện pháp mà HSQ, BS sử dụng để tự mình củng cố, mở rộng các kiến thức, tích lũy kinh nghiệm thực hành KL đã lĩnh hội được. Đây là một biện pháp có vị trí quan trọng để HSQ, BS thực hiện tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của họ mọi lúc, mọi nơi. Tuy nhiên, trình độ nhận thức của HSQ, BS ở Quân khu 1 không ngang bằng nhau nên việc tự xác định lựa chọn các phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của họ cũng khác nhau. Không phải tất cả HSQ, BS đều tự lựa chọn được phương pháp tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL phù hợp. Vì vậy, cấp uỷ, tổ chức đảng, người chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên các cấp cần quan tâm giáo dục, hướng dẫn, bồi dưỡng cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tự lựa chọn các phương pháp, phương tiện, hình thức tự học, tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng đơn vị.

Việc bồi dưỡng, hướng dẫn phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 cần được thực hiện bằng các hình thức khác như: thông qua các báo cáo tổng hợp phân tích tình hình tư tưởng, tình hình KL của đơn vị, của từng cá nhân trong từng nhiệm vụ; thông qua hội ý, giao ban, hội nghị sơ kết, tổng kết; thông qua đối thoại dân chủ giữa cấp trên với cấp dưới; thông qua tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, các hội nghị của tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy, tổ chức quần chúng trong đơn vị; hướng dẫn cho HSQ, BS ở Quân khu 1 sử dụng thời gian hợp lý để tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS... Thông qua những hình thức trên sẽ giúp HSQ, BS ở Quân khu 1 đánh giá đúng mặt mạnh, mặt yếu, những nhận thức, quan điểm tư tưởng sai trái, lệch lạc; chỉ rõ cách thức, biện pháp tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong mọi điều kiện hoàn cảnh khi có sự quản lý, giám sát trực tiếp của chỉ huy các cấp, đồng chí, đồng đội cũng như khi không có sự quản lý trực tiếp của cán bộ các cấp, giám sát của đồng chí, đồng đội.

4.4.3. Kết hợp chặt chẽ giữa động viên, khuyến khích với tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Quân khu 1

Để phát huy tính tích cực, tự giác của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL, cần phải có sự kết hợp giữa động viên, khuyến khích với tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ của cấp ủy, chỉ huy các cấp. Việc động viên, khuyến khích HSQ, BS tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL chỉ có tác dụng tích cực khi quá trình này được kết hợp chặt chẽ với công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ, khoa học.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp và các điều kiện đảm bảo nhằm khơi dậy tính tích cực, khả năng sáng tạo của HSQ, BS trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL. Biện pháp này có ý nghĩa rất thiết thực nhằm thiết lập môi

trường thuận lợi, sự phối hợp đồng bộ, tạo sức mạnh tổng hợp để phát huy cao nhất tính tích cực, chủ động, khả năng sáng tạo, tinh thần nhiệt huyết tuổi trẻ của HSQ, BS ở Quân khu 1 tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể được hoàn thiện sẽ tạo sự cộng hưởng mạnh mẽ để phát hiện, khơi dậy, làm lan tỏa thể mạnh, sự sáng tạo và tiềm năng to lớn của HSQ, BS tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Đó còn là cơ sở pháp lý để các chủ thể bảo đảm trang bị phương tiện vật chất cho HSQ, BS tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL.

Hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các chủ thể để phát huy tính tích cực, tự giác, khả năng sáng tạo của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL toàn diện, chặt chẽ, khoa học, phù hợp và thiết thực đối với quá trình phát huy tính tích cực, năng động, sáng tạo của HSQ, BS trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Tập trung hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các tổ chức lãnh đạo, chỉ huy, các cơ quan chức năng, giữa các đơn vị; giữa đơn vị với cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình người thân của HSQ, BS. Việc hoàn thiện cơ chế phối hợp cần phản ánh đầy đủ, rõ ràng những chủ trương, biện pháp lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, quản lý, điều hành của chỉ huy, đặc điểm nhiệm vụ đơn vị, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và khả năng thực tế của các tổ chức, các lực lượng đối với quá trình phát huy tính tích cực của HSQ, BS trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Cơ chế phối hợp giữa các chủ thể, lực lượng phải có sự thống nhất và quan hệ khăng khít với nhau từ kế hoạch công tác của chính ủy, chính trị viên, chỉ huy, đến chương trình hành động của các tổ chức, lực lượng, nhằm phát huy tính tích cực của HSQ, BS trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL.

Hoàn thiện các nội dung, phương pháp phối hợp giữa các chủ thể sát thực và có tính khả thi cao; thống nhất cụ thể nội dung, xác định rõ trách

nhiệm, quyền hạn, nhiệm vụ của từng chủ thể ở Quân khu 1 một cách khoa học, phù hợp với quá trình phát huy tính tích cực của HSQ, BS trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Từ đó, tạo sự thống nhất cao giữa các chủ thể trong việc phát hiện, khơi dậy, làm lan tỏa thế mạnh, sở trường, tiềm năng của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL. Đồng thời, cần coi trọng hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các chủ thể để HSQ, BS tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện nâng cao nhận thức toàn diện, thái độ tích cực và hành vi tự giác chấp hành KL trong thực tiễn chấp hành KL ở đơn vị cũng như khi thực hiện nhiệm vụ ngoài đơn vị ngày càng đầy đủ, hiệu quả hơn.

Chú trọng hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các chủ thể trong bảo đảm cơ sở vật chất một cách kịp thời, phù hợp, đầy đủ, đồng bộ để quá trình HSQ, BS tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL được thuận lợi nhất. Cơ chế đó phải làm cho quá trình học tập, rèn luyện, phát triển HSQ, BS cả về nhận thức, trách nhiệm, năng lực, kinh nghiệm tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL.

Tạo dựng phong trào thi đua tự giáo dục, rèn luyện sôi nổi, rộng khắp, thu hút đông đảo HSQ, BS tự nguyện tham gia một cách có trách nhiệm cao nhất; bảo đảm các điều kiện thuận lợi về thời gian cần thiết cũng như quan tâm thỏa đáng, đáp ứng đầy đủ lợi ích vật chất và tinh thần cho HSQ, BS trong quá trình tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL. Thường xuyên làm tốt công tác phát hiện, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, nhân rộng điển hình tiên tiến và khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân tiêu biểu về tự giáo dục, rèn luyện chấp hành tự giác, nghiêm minh pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị.

Cấp uỷ, chính uỷ, chính trị viên, cơ quan chính trị các cấp ở Quân khu 1 cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, toàn diện đối với quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Tăng cường

lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị thuộc quyền làm tốt công tác động viên, khích lệ gắn với kiểm tra, quản lý chặt chẽ mọi khâu, mọi bước trong quá trình tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện nâng cao YTKL của từng đối tượng HSQ, BS. Đồng thời, thường xuyên sâu sát, kiểm tra, giám sát, đi sâu nắm chắc từng HSQ, BS để chỉ đạo, lãnh đạo quá trình tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện nâng cao YTKL của họ. Nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện của HSQ, BS phải dựa vào mục tiêu, yêu cầu, thái độ chấp hành KL và kết quả thực hiện theo các quy định của pháp luật Nhà nước, KLQĐ của họ trong thực tiễn. Quá trình chỉ đạo công tác kiểm tra, đánh giá kết quả tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 phải chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân khách quan, chủ quan đề ra phương hướng, có biện pháp khắc phục tồn tại và quy định cụ thể mốc thời gian để từng HSQ, BS sửa chữa khuyết điểm.

Phát huy vai trò của cấp uỷ, tổ chức đảng, người chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ việc tự học tập, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Để HSQ, BS thực hiện tốt kế hoạch tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện cần có sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ huy các cấp. Do vậy, phải phát huy vai trò của cấp uỷ, tổ chức đảng, người chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên, cơ quan chức năng lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện và theo dõi kiểm tra, đôn đốc chặt chẽ, sát sao làm cho hoạt động tự học tập, rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 được thực hiện có nền nếp theo kế hoạch mang lại hiệu quả thiết thực.

Để thúc đẩy hoạt động tự học tập, rèn luyện, các đơn vị cần quan tâm xây dựng và thực hiện tốt quy chế quy định về việc tự giáo dục, tự tu dưỡng, tự rèn luyện nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1. Việc xây dựng quy chế phải bảo đảm dân chủ, công khai, lấy ý kiến đóng góp xây dựng của

cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Nội dung quy chế cần quy định rõ trách nhiệm và quyền lợi cả về lợi ích vật chất và lợi ích tinh thần. Lãnh đạo, chỉ huy đơn vị cần quan tâm bảo đảm các điều kiện về vật chất, tinh thần, mà trước hết phải kịp thời bổ sung hệ thống tài liệu, sách báo, phát huy hiệu quả hoạt động phục vụ của hệ thống thư viện, phòng truyền thống, phòng Hồ Chí Minh của đơn vị v.v... Các cấp uỷ, chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên, cơ quan chính trị các cấp phải giáo dục cho HSQ, BS ở Quân khu 1 tinh thần tự giác, xác định rõ mục tiêu, lý tưởng rèn luyện, phấn đấu của mình và tự xác định con đường, biện pháp tự giáo dục, rèn luyện đúng đắn, tận dụng mọi thời gian, khắc phục khó khăn để thực hiện mục tiêu, kế hoạch tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL. Cần thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở và quản lý chặt chẽ việc tự học, tự giáo dục, rèn luyện của HSQ, BS ở Quân khu 1. Thường xuyên duy trì nghiêm các chế độ kiểm tra, giám sát, đánh giá, xem xét, đấu tranh phê bình, xử lý những tổ chức, cá nhân thiếu quan tâm đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ HSQ, BS trong quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện nâng cao YTKL.

Kết luận chương 4

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là vấn đề cấp thiết, phải được thực hiện với nhiều giải pháp mang tính đồng bộ. Trước hết, cần phải nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, nhằm tạo ra sự thống nhất về nhận thức và hành động, tạo sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải đổi mới nội dung và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1. Giải pháp này có ý nghĩa trọng tâm nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay một cách toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải xây dựng và phát huy vai trò tích cực của môi trường VHKL ở đơn vị. Đây là giải pháp tạo ra môi trường hiện thực thuận lợi để nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần phải phát huy tính tích cực, tự giác của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL. Đây là giải pháp có ý nghĩa trực tiếp quyết định đến kết quả nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

Các giải pháp cơ bản nêu trên có vị trí, vai trò khác nhau đối với quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Vì vậy, trong thực tiễn nâng cao YTKL của HSQ, BS hiện nay cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo, gắn với đặc điểm của HSQ, BS và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị ở Quân khu 1. Cần tránh tuyệt đối hóa, hoặc coi nhẹ bất cứ giải pháp nào trong thực tiễn nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay.

KẾT LUẬN

Trong những năm qua, YTKL đã được sự quan tâm nghiên cứu của nhiều nhà khoa học với nhiều góc độ tiếp cận. Tùy theo cách tiếp cận, các nhà khoa học đi sâu nghiên cứu, luận giải và làm rõ nhiều khía cạnh liên quan tới YTKL gắn với từng lớp khách thể với những nội dung cụ thể. Các công trình khoa học có liên quan đến đề tài đã làm rõ một số vấn đề lý luận, thực trạng và giải pháp liên quan đến nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 với nhiều cách tiếp cận nghiên cứu từ các góc độ khác nhau. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có công trình khoa học nào đi sâu nghiên cứu một cách cơ bản, có hệ thống, chuyên sâu dưới góc độ triết học vấn đề “Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay”. Chính vì vậy, việc lựa chọn hướng nghiên cứu của tác giả về đề tài luận án “Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay” là hoàn toàn mới, không trùng lặp với các công trình khoa học đã được công bố.

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 là sự phản ánh thực tiễn KL quân sự ở Quân khu, được biểu hiện ở nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành của HSQ, BS đối với Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của Quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của người chỉ huy, điều lệ của các tổ chức trong Quân khu trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và sinh hoạt đời thường. Ý thức kỷ luật HSQ, BS ở Quân khu 1 được cấu thành bởi các yếu tố như: nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL. Các yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, là cơ sở, tiền đề cho nhau, tạo nên tính hoàn chỉnh của YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 là quá trình tương tác hợp quy luật giữa các chủ thể tác động vào nhận thức, thái độ và hành vi chấp hành KL, qua đó làm cho YTKL của HSQ, BS ngày càng chuyển biến theo hướng cao hơn, góp phần phát triển nhân cách của HSQ, BS sống và việc theo

Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Đây là quá trình được diễn ra có mục đích; dưới sự tương tác của các chủ thể tác động và chủ thể tự nâng cao; có sự tham gia của nhiều tổ chức, lực lượng; được thực hiện với những nội dung cụ thể; được tiến hành thông qua những hình thức, biện pháp đa dạng, phong phú.

Nâng cao ý thức ý luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 chịu sự quy định bởi nhiều nhân tố, trong đó, cơ bản nhất là chịu sự quy định bởi nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể; nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS; môi trường VHKL ở đơn vị; nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1. Mỗi nhân tố có vị trí, vai trò, nội dung quy định khác nhau đến nâng cao ý thức, KL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Ý thức kỷ luật của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong những năm qua có nhiều chuyển biến tiến bộ, góp phần ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng HSQ, BS vi phạm pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị. Tuy nhiên, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 vẫn còn những hạn chế, dẫn đến nhận thức KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa sâu sắc; tình cảm, niềm tin KL còn hời hợt, mờ nhạt; ý chí chấp hành KL chưa thật sự vững chắc, có biểu hiện cơ hội, cầm chừng, hành vi chấp hành KL của một số HSQ, BS chưa đúng mực... Hạn chế về YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay với những biểu hiện trên là do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đòi hỏi phải giải quyết một số vấn đề đang đặt ra như: vấn đề về nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; vấn đề về nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, rèn luyện kỷ luật cho HSQ, BS ở Quân khu 1; vấn đề về xây dựng và phát huy vai trò của môi trường văn hóa kỷ luật nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; vấn đề về phát huy tính tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1.

Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản như: Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các chủ thể đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1; đổi mới nội dung và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, KL cho HSQ, BS ở Quân khu 1; xây dựng và phát huy vai trò tích cực của môi trường VHKL ở đơn vị; phát huy tính tích cực, tự giác của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL. Các giải pháp có vị trí, vai trò khác nhau trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay. Vì vậy, trong quá trình nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực tiễn cần vận dụng linh hoạt, sáng tạo, gắn với đặc điểm của HSQ, BS và tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị ở Quân khu.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. The European Journal of Humanities and Social Sciences Số 1 - 2021

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF EDUCATION IN THE SENSE OF DISCIPLINE OBSERVANCE FOR MILITARY PERSONNEL IN VIETNAMESE FORPEOPLE'S ARMY CURENTLY.

Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ý thức chấp hành KL cho quân nhân trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay.

2. Tạp chí Lý luận chính trị số 6 -2021

- Bồi dưỡng YTKL cho HSQ, BS Quân đội nhân dân Việt Nam

3. Tạp chí Lý luận chính trị tháng 5 -2022 Bản điện tử

- Nâng cao ý thức kỷ luật của hạ sĩ quan, binh sĩ góp phần xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Hiệp Bình (2010), *Giữ vững và phát huy phẩm chất “Kỷ luật tự giác, nghiêm minh” của “Bộ đội Cụ Hồ” trong tình hình mới*, Đề tài khoa học cấp Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
2. Thanh Bình (2022), “Nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số qua những chương trình thiết thực”, *Báo điện tử Đại biểu Nhân dân*, <https://daibieunhandan.vn>, ngày 24/12/2022.
3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang (2022), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022*, Bắc Giang.
4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn (2022), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022*, Lạng Sơn.
5. Bộ Quốc phòng (2011), *Tình trạng vi phạm kỷ luật trong quân đội và phương hướng, giải pháp ngăn ngừa, khắc phục*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, Hà Nội.
6. Bộ Quốc phòng (2012), *Chỉ thị số 04/CT-BQP ngày 09/02/2012 của Bộ trưởng BQP về việc tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành KL; phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật và vi phạm KL nghiêm trọng trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Hà Nội.
7. Bộ Quốc phòng (2015), *Điều lệnh đội ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2015.
8. Bộ Quốc phòng (2015), *Điều lệnh quản lý bộ đội Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2015.
9. Bộ Quốc phòng (2016), *Thông tư 192/ 2016/ TT - BQP Quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong Bộ Quốc phòng*, Hà Nội.
10. Bộ Quốc phòng (2011), *Chỉ thị 04 CT-BQP ngày 20 tháng 01 năm 2011*

về thực hiện Ngày pháp luật trong quân đội, Hà Nội.

11. Bộ Quốc phòng (2016), *Chỉ thị số 91/CT-BQP ngày 22 tháng 11 năm 2016 về tăng cường quản lý, giáo dục và chấp hành kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Hà Nội.*
12. Bộ Quốc phòng (2017), *Chỉ thị số 121/CT-BQP ngày 21 tháng 8 năm 2017, về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn trong tình hình mới, Hà Nội.*
13. Bộ Quốc phòng (2019), *Chỉ thị số 103/CT-BQP ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Bộ Quốc phòng về tăng cường quản lý, giáo dục chấp hành kỷ luật và đảm bảo an toàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Hà Nội.*
14. Bộ Quốc phòng (2020), *Thông tư số 16/2020/TT-BQP ngày 21-2-2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng “Quy định việc áp dụng các hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong Bộ Quốc phòng”, Hà Nội.*
15. Bộ Quốc phòng (2022), *Chỉ thị số 79/CT-BQP ngày 22-7-2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, Hà Nội.*
16. Bộ Tham mưu, Quân khu 1 (2020), *Hướng dẫn số 1537/HD-QH Hướng dẫn một số nội dung, tiêu chí, biện pháp chủ yếu thực hiện “Năm kỷ luật, kỷ cương 2020”, Thái nguyên.*
17. Bộ Tư lệnh Quân khu 1 (2019), *Chỉ thị 1256/CT-BTL ngày 10-6-2019 của Bộ Tư lệnh Quân khu về việc “Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức và hành động cho bộ đội ở đơn vị cơ sở hiện nay”, Thái Nguyên.*
18. Bộ Tư lệnh Quân khu 1 (2020), *Chỉ thị 877/CT-BTL ngày 4-1-2020 của Bộ Tư lệnh Quân khu “Về việc tổ chức thực hiện “Năm kỷ luật, kỷ*

cương 2020”, Thái Nguyên.

19. Bộ Tư lệnh Quân khu 1 (2021), *Chỉ thị số 1658/CT-BTL ngày 3-7-2021 “Về tăng cường giáo dục, quản lý, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật nghiêm trọng trong lực lượng vũ trang Quân khu”*, Thái Nguyên.
20. Nguyễn Hữu Chí (2013), “Su đoàn phòng không 365 thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp trong quản lý, giáo dục và rèn luyện kỷ luật ở đơn vị”, *Tạp chí Quân huấn*, (5), tr. 23 - 25.
21. Lê Chiêm (2017), “Toàn quân tiếp tục nâng cao ý thức tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (11), tr.12 - 16.
22. Lê Chiêm (2019), “Nâng cao chất lượng công tác tư pháp, pháp chế, giữ nghiêm kỷ luật quân đội”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (10), tr.1 - 4.
23. Phùng Ngọc Chung (2015), “Kinh nghiệm quản lý, duy trì kỷ luật HSQ, BS ở Trường Sĩ quan Lục quân 2”, *Tạp chí Quân huấn*, Số (6), tr.32-34.
24. Cục Chính trị, Quân khu 1 (2020), *Hướng dẫn số 481/HD-CCT Hướng dẫn công tác đảng, công tác chính trị thực hiện “Năm kỷ luật, kỷ cương 2020 trong lực lượng vũ trang Quân khu”*, Thái nguyên.
25. Cục Quân huấn, Bộ Tổng Tham mưu (2016), *Thông báo số 2849/TB-QH ngày 30/9/2016 về tình hình chấp hành kỷ luật và an toàn giao thông của toàn quân 9 tháng đầu năm 2016*, Hà Nội.
26. Cục Tuyên huấn (2019), *Công điện số 784/CD-TH ngày 06 tháng 3 năm 2019 về việc tăng cường công tác giáo dục chính trị, quản lý tư tưởng, ngăn chặn vụ việc nghiêm trọng trong đơn vị*, Hà Nội.
27. Lê Văn Dũng (2009), *Tiếp tục xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh về chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.

28. Phạm Đình Duyên (2015), “Nguyên nhân vi phạm KL ở HSQ, BS - dưới góc nhìn của Tâm lý học quân sự”, *Tạp chí Quân huấn*, (5), tr.12-13.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016.
30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021.
31. Đảng ủy Quân khu 1 (2020), *Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Thái Nguyên.
32. Đảng ủy Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Bắc Giang, tr.2.
33. Đảng ủy Sư đoàn 346, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Thái Nguyên, tr.4.
34. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2016), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2016*, Lạng Sơn.
35. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2017), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2017*, Lạng Sơn.
36. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2018), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2018*, Lạng Sơn.
37. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2019), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2019*, Lạng Sơn.
38. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2020*, Lạng Sơn.
39. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Lạng Sơn, tr.2.

40. Đảng ủy Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2021), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2021*, Lạng Sơn.
41. Đảng ủy Trung đoàn 141, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2016), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2016*, Lạng Sơn.
42. Đảng ủy Trung đoàn 141, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2017), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2017*, Lạng Sơn.
43. Đảng ủy Trung đoàn 141, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2018), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2018*, Lạng Sơn.
44. Đảng ủy Trung đoàn 141, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2019), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2019*, Lạng Sơn.
45. Đảng ủy Trung đoàn 141, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2020*, Lạng Sơn.
46. Đảng ủy Trung đoàn 141, Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2021), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2021*, Lạng Sơn.
47. Đảng ủy Trung đoàn 246, Sư đoàn 346, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Thái Nguyên, tr.2.
48. Đảng ủy Trung đoàn 852, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng, Quân khu 1 (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Cao Bằng, tr.1.
49. Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Bắc Giang.
50. Đảng ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn (2020), *Nghị quyết Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ RLKL, xây dựng nền nếp chính quy năm 2020*, Lạng Sơn.
51. Bùi Đăng Đoàn, Nguyễn Đăng Lợi (2017), “Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục YTKL cho thanh niên mới nhập ngũ ở đơn vị cơ sở

- hiện nay”, *Tạp chí Dạy và Học ngày nay*, (3), tr.114-115.
52. Phan Văn Giang (2019), “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao sức mạnh của quân đội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (8), tr.1-5.
 53. Nguyễn Thanh Hải (2016), “Bình chủng Tăng thiết giáp tăng cường công tác giáo dục pháp luật, quản lý kỷ luật”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (4), tr.90-92.
 54. Tống Xuân Hậu (2019), “Công tác xây dựng chính quy, RLKL ở Trung tâm Huấn luyện Tổng cục Hậu cần”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (8), tr.85-87.
 55. Đào Huy Hiệp (2014), “Phát triển văn hóa kỷ luật cho chiến sĩ ở các đơn vị cơ sở trong quân đội hiện nay”, *Tạp chí Khoa học Chính trị quân sự*, (16), tr.79-81, 89.
 56. Nguyễn Văn Hiếu (2013), “Biện pháp nâng cao chất lượng quản lý kỷ luật ở Trung đoàn 88 Sư đoàn 302 - Quân khu 7”, *Tạp chí Quân huấn*, (2), tr.43-44.
 57. Lê Quang Hòa (1987), *Kỷ luật quân đội và trách nhiệm của người chỉ huy*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
 58. Đỗ Mạnh Hòa (2015), *Nghiên cứu giải pháp ngăn chặn hiện tượng tự tử, tự sát, tự thương trong quân đội hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Tổng cục Chính trị, Hà Nội.
 59. Đỗ Mạnh Hòa (2016), *Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của quân nhân ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Tổng cục Chính trị, Hà Nội.
 60. Phạm Đình Hòe (2008), *Hệ thống biện pháp giáo dục kỷ luật cho học viên văn hóa nghệ thuật trong quân đội*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Học viện Chính trị quân sự.
 61. Phạm Hồng Hương (2017), “Tăng cường công tác giáo dục, quản lý kỷ luật trong quân đội”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (11), tr.17-20.

62. Nguyễn Mạnh Hưởng (2006), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về kỷ luật của quân đội cách mạng”, *Tạp chí Khoa học quân sự*, Thông tin - Khoa học - Công nghệ - Môi trường, Bộ Quốc phòng, (1), tr.58-61.
63. Lê Văn Lâm (2006), “Một số vấn đề bồi dưỡng, rèn luyện YTKL quân sự cho học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường quân đội”, *Tạp chí Nhà trường quân đội*, (1), tr.25-27.
64. Lê Văn Lâm (2007), *Bồi dưỡng, rèn luyện YTKL quân sự của học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường trong quân đội hiện nay*, Luận án Tiến sĩ khoa học chính trị, Học viện Chính trị Quân sự, Hà Nội.
65. Nguyễn Ngọc Lê, “Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội ở Quân khu 5”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân điện tử*, <http://m.tapchiquptd.vn>, ngày 22/02/2021.
66. V.I.Lênin (2005), “Điểm sách”, trong V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 25, Nxb CTQG, Hà Nội, 2005, tr.130-133.
67. V.I.Lênin (2005), “Bản tóm tắt cuốn sách của Hêghen “Khoa học lô- gích”, trong V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 39, Nxb CTQG, Hà Nội, tr.93-258.
68. V.I.Lênin (2005), “Diễn văn kết thúc cuộc thảo luận bản báo cáo về việc phê chuẩn hòa ước ngày 15 tháng ba”, trong V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 36, Nxb CTQG, Hà Nội, tr.139-151.
69. V V.I.Lênin (2005), “Nhiệm vụ chủ yếu của thời đại chúng ta”, trong V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 36, Nxb CTQG, Hà Nội, tr.97-103.
70. V.I.Lênin, *Toàn tập*, tập 43, Nxb CTQG, Hà Nội, 2005.
71. Ngô Xuân Lịch (2016), *Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội trong thời kỳ mới*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
72. Ngô Xuân Lịch (2017), *Quân đội nhân dân Việt Nam trung với Đảng, hiếu với dân*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
73. Nguyễn Trọng Linh (2002), *Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan, chiến sĩ ở sư đoàn bộ binh hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Học viện, Học viện Chính trị Quân sự, Hà Nội.

74. Nguyễn Thanh Long (1991), *Phân tích mâu thuẫn trong quá trình củng cố và tăng cường kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Phó tiến sĩ Khoa học quân sự, Hà Nội.
75. Nguyễn Văn Long (2002), *Lệ làng truyền thống với việc hình thành ý thức pháp luật cho nông dân Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
76. Mai Văn Lý (2011), “Một số giải pháp cơ bản ngăn ngừa, khắc phục tình trạng vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong quân đội”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Học viện Chính trị*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.11-17.
77. C. Mác và Ph. Ăngghen (1995), “Hệ tư tưởng Đức”, trong C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.17-793.
78. C. Mác (1995), “Luận cương về Phoi-ơ-bắc”, trong C. Mác và Ph. Ăngghen, *Toàn tập*, tập 3, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.9-12.
79. Hồ Chí Minh (2011), “Nói chuyện tại Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất về công tác huấn luyện và học tập”, trong Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.355-363.
80. Hồ Chí Minh (2011), “Thư gửi đồng chí Pêtorốp, Tổng thư ký Ban Phương Đông”, trong Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.284-285.
81. Hồ Chí Minh (2011), “Đạo đức cách mạng”, trong Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.600-612.
82. Đào Văn Minh (2016), *Phát triển ý thức pháp luật của trung đội trưởng bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết Học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
83. Nguyễn Thế Minh (2017), “Vấn đề rèn luyện ý chí cho HSQ, BS ở các sư đoàn bộ binh hiện nay”, *Tạp chí Dạy và Học*, (3), tr.95-96.

84. Đoàn Hoài Nam (2019), “Kinh nghiệm công tác giáo dục, quản lý KL, bảo đảm an toàn ở sư đoàn bộ binh 395”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (2), tr.33-35.
85. Phạm Văn Nhuận (2007), *Giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, chiến sĩ quân đội theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*, Đề tài khoa học cấp Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn quân sự, Bộ Quốc phòng.
86. Nguyễn Văn Nuôi (2004), “Tăng cường kỷ luật quân đội để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, Số (1/2004), tr. 13 - 15.
87. Nguyễn Hùng Oanh (2009), *Phát triển đạo đức cách mạng của thanh niên quân đội trong tình hình hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2009.
88. Nguyễn Ngọc Phú (1997), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kỷ luật quân sự*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
89. Nguyễn Văn Quang (2004), “Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và kỷ luật trong quân đội - ý nghĩa thực tiễn”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, số (88/2004), tr. 42 - 45.
90. Minh Quang (2020), Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin, Báo điện tử Quân khu Một, <http://m.baoquankhu1.vn>, ngày 04/11/2020.
91. Nguyễn Văn Quang (2022), “Sư đoàn 3 đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân điện tử*, <http://m.tapchiquptd.vn>, ngày 7/11/2022.
92. Đỗ Hồng Quảng (2020), *Nâng cao chất lượng giáo dục kỷ luật cho HSQ, BS ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
93. Quân đội nhân dân Việt Nam (1962), *Bàn về kỷ luật trong quân đội cách mạng*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1962.
94. Quân đội nhân dân Việt Nam (1996), *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1996.

95. Quân đội nhân dân Việt Nam (2008), *Nghiên cứu giải pháp phòng, chống vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong quân đội hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2008.
96. Quân đội nhân dân Việt Nam (2016), *Quyền và nghĩa vụ của quân nhân Quân đội nhân dân Việt Nam (Văn bản pháp luật)*, Nxb Quân đội nhân dân - Nxb Thống kê, Hà Nội, 2016.
97. Ngô Văn Quỳnh (2006), “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kỷ luật quân sự vào giáo dục, RLKL bộ đội”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, (1), tr.59-62.
98. Tô Xuân Sinh (2011), “Nguyên nhân và một số giải pháp chủ yếu ngăn ngừa, khắc phục hiện tượng vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong quân đội hiện nay”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Học viện Chính trị*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2011, tr.49-63.
99. Trịnh Minh Sơn (2013), “Tiếp tục giáo dục pháp luật và KLQĐ cho quân nhân theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Quân huấn*, (9), tr.30-32.
100. Sư đoàn 3, Quân khu 1 (2022), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022*, Thái Nguyên.
101. Sư đoàn 346, Quân khu 1 (2022), *Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022*, Thái Nguyên.
102. Nguyễn Văn Tài (2002), “Giải quyết mối quan hệ giữa dân chủ và kỷ luật nhằm phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ trong xây dựng quân đội ta hiện nay”, *Tạp chí Triết học*, (3), tr.54-55.
103. Tâm lý học quân sự (2005), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr. 510.
104. Đào Duy Tấn (2001), *Những đặc điểm quá trình hình thành ý thức pháp luật của Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
105. Lê Quang Thà (2007), “Nâng cao chất lượng quản lý, giáo dục, RLKL hạ sĩ quan - binh sĩ ở Học viện Chính trị quân sự hiện nay”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, (6), tr. 49 - 51.

106. Nguyễn Văn Thanh (2003), “Bước đầu tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và kỷ luật trong quân đội”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, (3), tr.22-25.
107. Nguyễn Văn Thanh (2004), *Mối quan hệ giữa phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và tăng cường kỷ luật trong quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị quân sự.
108. Trần Bá Thanh (2011), *Giữ nghiêm kỷ luật ở tổ chức cơ sở đảng đơn vị huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu trong Quân đội hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
109. Hồ Bá Thắng (2000), *Nâng cao chất lượng quản lý RLKL, xây dựng nếp sống chính quy đơn vị đào tạo sĩ quan chính trị Học viện Chính trị quân sự*, Đề tài khoa học, Học viện Chính trị quân sự.
110. Đặng Đức Thắng (2000) “Giáo dục KLQĐ theo di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, (6), tr.71-74.
111. Nguyễn Đình Thắng (2011), “Hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị trong quân đội - Thực trạng và giải pháp ngăn chặn”, *Hội thảo khoa học Hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị trong quân đội hiện nay - Thực trạng và giải pháp ngăn chặn*, Trường Sĩ quan Chính trị, Bắc Ninh.
112. Trần Đại Thắng (2018), “Công tác quản lý, RLKL ở sư đoàn 316”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (8), tr.88-89.
113. Hoàng Hữu Thế (2011), “Tình trạng vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong lực lượng vũ trang Quân khu 2, dự báo xu hướng diễn biến, giải pháp ngăn ngừa và khắc phục”, *Hội thảo khoa học Hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị trong quân đội hiện nay - Thực trạng và giải pháp ngăn chặn*, Trường Sĩ quan Chính trị, Bắc Ninh.
114. Nguyễn Xuân Thu (2015) “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong quân đội”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, (6), tr.28-30.

115. Phạm Minh Thụ (2004), “*Sử dụng tổng hợp các phương pháp giáo dục thói quen hành vi kỷ luật cho học viên sĩ quan ở các trường đại học quân sự*”, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Học viện Chính trị Quân sự, Hà Nội.
116. Vũ Văn Thường (2011), *Bồi dưỡng văn hóa pháp luật cho học viên đào tạo sĩ quan ở các nhà trường Quân đội hiện nay*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
117. Lưu Đình Tình (2017), “Biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn tâm lý cho HSQ, BS ở đơn vị cơ sở hiện nay”, *Tạp chí Khoa học chính trị quân sự*, (5), tr.69-71, 75.
118. Phạm Văn Tính (2016), “Tăng cường RLKL góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu ở sư đoàn phòng không 363”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (1), tr.88-90.
119. Tổng cục Chính trị (2019), *Hướng dẫn số 2556/HD-CT ngày 30-12-2019 của Tổng cục Chính trị về công tác Đảng, công tác chính trị trong quản lý, giáo dục chấp hành pháp luật, KLQĐ và bảo đảm an toàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Hà Nội.
120. Cao Xuân Trung (2014), “Nâng cao chất lượng lãnh đạo xây dựng chính quy, RLKL của tổ chức cơ sở đảng ở đơn vị học viên trong các nhà trường quân đội”, *Tạp chí Giáo dục Lý luận chính trị quân sự*, (5), tr.49-51.
121. Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự (2004), *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.438.
122. Trung tâm Từ điển học (2008), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng, tr.721.
123. Trung tâm Từ điển (2009), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng, tr.667.
124. Nguyễn Xuân Trường (2011), “Về tình hình tự tử, tự sát trong lực lượng

vũ trang Quân khu 1 - Nguyên nhân và giải pháp khắc phục”, *Hội thảo khoa học Tình trạng vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong quân đội và phương hướng, giải pháp ngăn ngừa, khắc phục*, Học viện Chính trị, Hà Nội.

125. Nguyễn Văn Tuấn (1995), *Nâng cao tính tự giác chấp hành kỷ luật của chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Phó tiến sỹ Triết học, Hà Nội.
126. Đinh Hùng Tuấn, (1996), *Cơ sở tâm lý của củng cố kỷ luật và nâng cao tính kỷ luật của các tập thể quân sự bộ đội Đặc công*, Luận án phó tiến sỹ khoa học quân sự, Học viện Chính trị quân sự.
127. Nguyễn Thanh Tuấn (2011), “Một số nội dung chủ yếu của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong nâng cao hiệu quả chấp hành kỷ luật của quân nhân”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Học viện Chính trị*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.5-10.
128. Nguyễn Văn Tuấn (1995), *Nâng cao tính tự giác chấp hành kỷ luật của chiến sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án Phó tiến sỹ Triết học, Học viện Chính trị Quân sự, Hà Nội.
129. Đinh Hùng Tuấn (1996), *Cơ sở tâm lý học của củng cố và nâng cao tính kỷ luật của các tập thể quân sự bộ đội Đặc Công*, Luận án phó tiến sỹ khoa học quân sự, Học viện Chính trị Quân sự, Hà Nội.
130. Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam (2005), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.572.
131. Từ điển Triết học (1972), Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.927.
132. Đào Trí Úc (1995), *Xây dựng ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật*, Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước, Đề tài khoa học cấp Nhà nước, mã số KX07-17, Hà Nội.
133. Nguyễn Thị Thúy Vân (2001), *Lôgic khách quan của quá trình hình thành và phát triển ý thức pháp luật ở Việt Nam*, Luận án Tiến sỹ Triết học, Hà Nội.

134. Đoàn Văn Vi (2018), “Mấy giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật trong Quân đội hiện nay”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, (1), tr.40-42.
135. Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn quân sự (2016), *Kết hợp giáo dục, rèn luyện đạo đức và kỷ luật trong Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
136. Đặng Thế Vinh (2011), “Phổ biến, giáo dục, thực hiện pháp luật trong phòng ngừa hiện tượng tự tử, tự sát ở các đơn vị quân đội hiện nay”, *Hội thảo khoa học Tình trạng vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong quân đội và phương hướng, giải pháp ngăn ngừa, khắc phục*, Học viện Chính trị, Hà Nội.
137. Trần Đình Việt (2015), “Sư đoàn bộ binh 10 - Quân đoàn 3: Nhiều biện pháp nâng cao chất lượng rèn luyện và chấp hành kỷ luật”, *Tạp chí Quân huấn*, (5), tr.12-13.
138. Vụ Giáo dục dân tộc (2020), “Tỉnh Cao Bằng thực hiện tốt chế độ chính sách cho học sinh dân tộc thiểu số”, *Bộ Giáo dục và đào tạo*, <https://moet.gov.vn>, ngày 06/06/2020.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Dùng cho sĩ quan; HSQ, BS ở đơn vị cơ sở thuộc Quân khu 1)

Để đánh giá thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay, xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề dưới đây. (Từng câu hỏi đã có ý trả lời, đồng ý với ý nào đồng chí đánh dấu X vào ô vuông bên phải. Đồng chí không cần ghi tên vào phiếu)

Câu 1: Theo đồng chí, YTKL có vai trò quan trọng như thế nào đối với quá trình hoàn thiện nhân cách của HSQ, BS ở Quân khu 1? (chọn 01 phương án)

Rất quan trọng	☐
Quan trọng	☐
Bình thường	☐
Không quan trọng	☐

Câu 2: Theo đồng chí, YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 bao gồm những yếu tố nào? (tùy chọn các phương án)

Nhận thức KL	☐
Thái độ KL	☐
Hành vi chấp hành KL	☐

Yếu tố khác (xin kể ra):

Câu 3: Theo đồng chí, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay có cần thiết không? (chọn 01 phương án)

Rất cần thiết	☐
Cần thiết	☐
Bình thường	☐
Không cần thiết	☐

Câu 4: Theo đồng chí, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 chịu quy định bởi những nhân tố cơ bản nào? (tùy chọn các phương án)

Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể	☐
Nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL	☐
Môi trường KL ở đơn vị	☐
Nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1	☐

Nhân tố khác (xin kể ra):

Câu 5: Theo đồng chí, hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị hiện nay như thế nào? (chọn 01 phương án)

Tốt	☐
Khá	☐
Trung bình	☐
Yếu	☐

Câu 6: Theo đồng chí, trước những hành vi vi phạm pháp luật, KL của người khác, HSQ, BS ở Quân khu 1 thường có thái độ như thế nào? (chọn 01 phương án)

Khó chịu, phản đối và kiên quyết xử lý	☐
Thông cảm, tha thứ	☐
Bao che	☐
Không quan tâm	☐

Câu 7: Theo đồng chí, mức độ tin tưởng của HSQ, BS ở Quân khu 1 vào bản chất khoa học của hệ thống pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; khả năng chấp hành nghiêm KL của bản thân, đồng đội và tập thể quân nhân hiện nay như thế nào? (chọn 01 phương án)

Rất tin tưởng	☐
Tin tưởng	☐
Chưa tin tưởng	☐
Khó xác định	☐

Câu 8: Theo đồng chí, HSQ, BS ở Quân khu 1 đã có ý chí quyết tâm khắc phục khó khăn để tu dưỡng, rèn luyện nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị như thế nào? (chọn 01 phương án)

Thường xuyên có ý chí quyết tâm cao	☐
Chỉ có ý chí quyết tâm cao khi bị chỉ huy cấp trên nhắc nhở	☐
Còn biểu hiện ngại khó, ngại khổ	☐
Thụ động, ỷ lại	☐

Câu 9: Theo đồng chí, kết quả hành vi chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường như thế nào? (chọn 01 phương án)

Tự giác chấp hành nghiêm	☐
Chỉ chấp hành nghiêm khi có sự quản lý của chỉ huy	☐
Chưa tự giác chấp hành nghiêm	☐
Một số vi phạm pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị	☐

Câu 10: Theo đồng chí, những ưu điểm về thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là do nguyên nhân nào? (tùy chọn các phương án)

Đa số các chủ thể, lực lượng có nhận thức đúng, trách nhiệm cao, tích cực, sáng tạo trong các hoạt động	☐
Chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ngày càng hiệu quả	☐
Môi trường KL ở Quân khu 1 từng bước được xây dựng đồng bộ, tích cực, lành mạnh	☐
Đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 tích cực tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ	☐

Nguyên nhân khác (xin kể ra):

Câu 11: Theo đồng chí, những hạn chế về thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay là do nguyên nhân nào? (tùy chọn các phương án)

Nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 còn hạn chế	☐
Chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS còn hạn chế	☐
Môi trường KL ở Quân khu 1 có nội dung chưa được xây dựng đồng bộ và chưa phát huy tốt vai trò trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS	☐
Một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu tự giáo dục, tự rèn luyện, nâng cao YTKL	☐

Nguyên nhân khác (xin kể ra):

Câu 12: Theo đồng chí, nâng cao KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay đang đặt ra những vấn đề nào? (tùy chọn các phương án)

Mâu thuẫn giữ đòi hỏi phải phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng trong khi một số chủ thể còn bộc lộ những hạn chế nhất định cả về nhận thức, trách nhiệm trong tham gia thực hiện	☐
Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng các yếu tố cấu thành YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi nội dung giáo dục, rèn luyện KL ở một số đơn vị còn thiếu toàn diện; hình thức và phương pháp chưa phong phú	☐
Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đòi hỏi phải phát huy vai trò của môi trường KL tích cực, lành mạnh trong khi những yếu tố cấu thành còn thiếu đồng bộ, hiệu quả hoạt động không cao	☐
Yêu cầu phát huy tính tích cực, tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi một số HSQ, BS ở Quân khu 1 còn bộc lộ tính thụ động, ngại tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên	☐

Vấn đề khác (xin kể ra):

Câu 13: Theo đồng chí, để nâng cao KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay cần thực hiện những giải pháp cơ bản nào? (tùy chọn các phương án)

Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1	☐
Thực hiện đồng bộ các nội dung và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1	☐
Phát huy vai trò của môi trường KL trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1	☐
Phát huy tính tích cực, tự giác của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL	☐

Giải pháp khác (xin kể ra):

Câu 14: Xin vui lòng cho biết, đồng chí đang là:

Cán bộ trung đội	☐
Cán bộ đại đội	☐
Cán bộ tiểu đoàn	☐
Trợ lý cơ quan chức năng	☐
Lãnh đạo, chỉ huy trung đoàn	☐
HSQ, BS năm thứ nhất	☐
HSQ, BS năm thứ hai	☐
HSQ, BS năm thứ ba	☐

Phụ lục 2
KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC VỀ THỰC TRẠNG Ý THỨC KỶ
LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 HIỆN NAY

Đơn vị điều tra: Sư đoàn 3; Sư đoàn 346; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Giang; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn.

Số lượng điều tra: 198 sĩ quan; 320 HSQ, BS

Thời gian điều tra: Tháng 5 và tháng 6 năm 2021

Phụ lục 2.1
Đánh giá về vai trò của YTKL đối với quá trình hoàn thiện nhân
cách của HSQ, BS ở Quân khu 1

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất quan trọng	160	80,81	251	78,44
Quan trọng	30	15,15	50	15,62
Bình thường	04	2,02	14	4,37
Không quan trọng	04	2,02	05	1,57

Phụ lục 2.2
Đánh giá về các yếu tố cấu thành YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Nhận thức KL	197	99,49	315	98,44
Thái độ KL	195	98,48	310	96,87
Hành vi chấp hành KL	197	99,49	301	94,06

Phụ lục 2.3
Đánh giá về sự cần thiết phải nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân
khu 1

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất cần thiết	158	79,80	245	76,56
Cần thiết	35	17,67	53	16,56
Bình thường	02	1,01	16	5,00
Không cần thiết	04	2,02	06	1,88

Phụ lục 2.4
Đánh giá về những nhân tố quy định nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể	197	99,49	309	96,56
Nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục, RLKL	195	98,48	313	97,81
Môi trường KL ở đơn vị	195	98,48	315	98,44
Nhân tố chủ quan của HSQ, BS ở Quân khu 1	196	98,99	307	95,93
Nhân tố khác	0	0,00	0	0,00

Phụ lục 2.5
Đánh giá về hiểu biết của HSQ, BS ở Quân khu 1 về Hiến pháp, pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị hiện nay

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Tốt	150	75,76	232	72,50
Khá	30	15,15	61	19,06
Trung bình	10	5,05	22	6,87
Yếu	05	4,04	05	1,57

Phụ lục 2.6
Đánh giá về thái độ tình cảm của HSQ, BS ở Quân khu 1 trước những hành vi vi phạm pháp luật, KL của người khác

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Khó chịu, phản đối và kiên quyết đấu tranh	177	89,39	282	88,12
Thông cảm, tha thứ	08	4,04	22	6,88
Bao che	10	5,05	10	3,12
Không quan tâm	04	2,02	06	1,88

Phụ lục 2.7

Đánh giá về mức độ tin tưởng của HSQ, BS ở Quân khu 1 vào bản chất khoa học của hệ thống pháp luật Nhà nước, KLQĐ, quy định của đơn vị; khả năng chấp hành nghiêm KL của bản thân, đồng đội và tập thể quân nhân hiện nay

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất tin tưởng	159	80,30	251	78,44
Tin tưởng	34	17,17	50	15,62
Chưa tin tưởng	02	1,01	14	4,37
Khó xác định	04	2,02	05	1,57

Phụ lục 2.8

Đánh giá về ý chí quyết tâm khắc phục khó khăn của HSQ, BS ở Quân khu 1 để tu dưỡng, rèn luyện nghiêm KLQĐ, quy định của đơn vị

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Thường xuyên có ý chí quyết tâm cao	160	80,80	248	77,50
Chỉ có ý chí quyết tâm cao khi bị chỉ huy cấp trên nhắc nhở	32	16,16	52	16,25
Còn biểu hiện ngại khó, ngại khổ	04	2,02	14	4,37
Thụ động, ỷ lại	02	1,01	06	1,88

Phụ lục 2.9

Đánh giá về kết quả chấp hành KL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ và sinh hoạt đời thường

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Tự giác chấp hành nghiêm	162	81,82	265	82,81
Chỉ chấp hành nghiêm khi có sự quản lý của chỉ huy	28	14,14	30	9,38
Chưa tự giác chấp hành nghiêm	04	2,02	17	5,31
Một số vi phạm pháp luật Nhà nước, KLQĐ và quy định của đơn vị	04	2,02	08	2,50

Phụ lục 2.10
Đánh giá nguyên nhân của những ưu điểm về thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Đa số các chủ thể, lực lượng có nhận thức đúng, trách nhiệm cao, tích cực, sáng tạo trong các hoạt động	195	98,48	313	97,81
Chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS ngày càng hiệu quả	197	99,49	315	98,44
Môi trường KL ở Quân khu 1 từng bước được xây dựng đồng bộ, tích cực, lành mạnh	196	98,99	309	96,56
Đại đa số HSQ, BS ở Quân khu 1 tích cực tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ	195	98,48	310	96,87
Nguyên nhân khác	0	0,00	0	0,00

Phụ lục 2.11
Đánh giá nguyên nhân của những hạn chế về thực trạng YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 hiện nay

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 còn hạn chế	197	99,49	315	98,44
Chất lượng giáo dục, RLKL cho HSQ, BS còn hạn chế	195	98,48	313	97,81
Môi trường KL ở Quân khu 1 có nội dung chưa được xây dựng đồng bộ và chưa phát huy tốt vai trò trong giáo dục, rèn luyện, nâng cao YTKL của HSQ, BS	193	97,47	309	96,56
Một số HSQ, BS ở Quân khu 1 chưa tự giác tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu tự giác, tự rèn luyện, nâng cao YTKL	197	99,49	310	96,87
Nguyên nhân khác	0	0,00	0	0,00

Phụ lục 2.12
Đánh giá về những vấn đề đặt ra đối với nâng cao YTKL của HSQ, BS ở
Quân khu 1 hiện nay

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Mâu thuẫn giữ đòi hỏi phải phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức, các lực lượng trong khi một số chủ thể còn bộc lộ những hạn chế nhất định cả về nhận thức, trách nhiệm trong tham gia thực hiện	197	99,49	316	98,75
Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng các yếu tố cấu thành YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi nội dung giáo dục, rèn luyện KL ở một số đơn vị còn thiếu toàn diện; hình thức và phương pháp chưa phong phú	197	99,49	315	98,44
Nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 đòi hỏi phải phát huy vai trò của môi trường KL tích cực, lành mạnh trong khi những yếu tố cấu thành còn thiếu đồng bộ, hiệu quả hoạt động không cao	195	98,48	309	96,56
Yêu cầu phát huy tính tích cực, tự giác trong tự giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện nhằm nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong khi một số HSQ, BS ở Quân khu 1 còn bộc lộ tính thụ động, ngại tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu vươn lên	197	99,49	309	96,56
Vấn đề khác	0	0,00	0	0,00

Phụ lục 2.13
Đánh giá về những giải pháp cơ bản nâng cao YTKL của HSQ, BS ở
Quân khu 1 hiện nay

Nội dung đánh giá	Sĩ quan		HSQ, BS	
	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng về nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1	197	99,49	310	96,87
Thực hiện đồng bộ các nội dung và vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật, RLKL cho HSQ, BS ở Quân khu 1	195	98,48	313	97,81
Phát huy vai trò của môi trường KL trong nâng cao YTKL của HSQ, BS ở Quân khu 1	195	98,48	309	96,56
Phát huy tính tích cực, tự giác của HSQ, BS ở Quân khu 1 trong tự giáo dục, rèn luyện nâng cao YTKL	197	99,49	319	99,69
Giải pháp khác	0	0,00	0	0,00

Phụ lục 2.14
Một số thông tin về người đánh giá

Thông tin về người đánh giá	Số lượng
Cán bộ trung đội	69
Cán bộ đại đội	55
Cán bộ tiểu đoàn	30
Trợ lý cơ quan chức năng	28
Lãnh đạo, chỉ huy trung đoàn	16
HSQ, BS năm thứ nhất	150
HSQ, BS năm thứ hai	140
HSQ, BS năm thứ ba	30

Phụ lục 3

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, SINH HOẠT TRONG NGÀY, TRONG TUẦN

3.1. Chế độ làm việc và sinh hoạt trong ngày

TT	Nội dung làm việc và sinh hoạt trong ngày
1	Treo Quốc kỳ
2	Thức dậy
3	Thể dục sáng
4	Kiểm tra sáng
5	Học tập
6	Ăn uống
7	Bảo quản vũ khí, khí tài, trang bị
8	Thể thao, tăng gia sản xuất
9	Đọc báo, nghe tin
10	Điểm danh, điểm quân số
11	Ngủ nghỉ

3.2. Chế độ làm việc và sinh hoạt trong tuần

TT	Nội dung làm việc và sinh hoạt trong tuần
1	Chào cờ, duyệt đội ngũ
2	Thông báo chính trị
3	Tổng vệ sinh doanh trại

(Nguồn: Điều lệnh quản lý bộ đội, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội. 2015)

Phụ lục 4

NỘI DUNG, THỜI GIAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019 Ở TRUNG ĐOÀN 12, SƯ ĐOÀN 3, QUÂN KHU 1

TT	Nội dung	Thời gian (giờ)	Ghi chú
I	Đối tượng HSQ, BS nhập ngũ năm 2018 (huấn luyện 16 ngày/tháng)	100	
1	Quán triệt, học tập các nghị quyết và các nội dung khác	19	
2	Chuyên đề: Nhiệm vụ của Trung đoàn và đơn vị năm 2019	07	
3	Chuyên đề: Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (do Ban Tuyên giáo Trung ương phát hành)	02	
4	Chuyên đề: Nâng cao bản lĩnh chính trị của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
5	Chuyên đề: Phát huy dân chủ, giữ nghiêm KL, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới	02	
6	Chuyên đề: Nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết quốc tế, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
7	Giáo dục chính trị cơ bản: Sử dụng tài liệu “Học tập chính trị của HSQ-BS” xuất bản năm 2016.		
-	Bài: Biên, đảo Việt Nam và bảo vệ chủ quyền biển, đảo trong giai đoạn hiện nay.	07	
-	Bài: Xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	07	
-	Bài: Xây dựng nền văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.	07	
-	Bài: Quan điểm, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.	07	
8	Giáo dục pháp luật		
-	Chuyên đề: Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đảm bảo quyền con người theo Công ước chống tra tấn của Liên hợp quốc.	02	

-	Chuyên đề: Một số nội dung cơ bản của Luật Tổ cáo năm 2018	02	
-	Chuyên đề: Một số nội dung cơ bản của Luật Cảnh sát biển Việt Nam.	02	
9	Thông báo chính trị - thời sự.	09	
10	Sinh hoạt ngày chính trị, văn hoá tinh thần, ngày pháp luật.	17	
11	Ôn, kiểm tra nhận thức.	06	
II	Đối tượng HSQ, BS nhập ngũ năm 2019 (huấn luyện 16 ngày/tháng)	36	
1	Quán triệt, học tập các nghị quyết và các nội dung khác.	07	
2	Chuyên đề: Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (do Ban Tuyên giáo Trung ương phát hành)	02	
3	Chuyên đề: Nâng cao bản lĩnh chính trị của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
4	Chuyên đề: Phát huy dân chủ, giữ nghiêm KL, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới	02	
5	Chuyên đề: Nâng cao tinh thần đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết quốc tế, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
6	Giáo dục chính trị cơ bản: Sử dụng tài liệu “Học tập chính trị của HSQ-BS” xuất bản năm 2016.		
-	Bài 1: Bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.	07	
7	Giáo dục pháp luật		
-	Chuyên đề: Nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đảm bảo quyền con người theo Công ước chống tra tấn của Liên hợp quốc.	02	
-	Chuyên đề: Một số nội dung cơ bản của Luật Tổ cáo năm 2018.	02	
8	Thông báo chính trị - thời sự.	03	
9	Sinh hoạt ngày chính trị, văn hoá tinh thần, ngày pháp luật.	04	
10	Ôn, kiểm tra nhận thức.	03	

Phụ lục 5

**NỘI DUNG, THỜI GIAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, GIÁO DỤC PHÁP
LUẬT, KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020
Ở TRUNG ĐOÀN 12, SƯ ĐOÀN 3, QUÂN KHU 1**

TT	Nội dung	Thời gian (giờ)	Ghi chú
I	Đối tượng HSQ, BS nhập ngũ năm 2019 (huấn luyện 16 ngày/tháng)	100	
1	Quán triệt, học tập các nghị quyết và các nội dung khác.	15	
2	Đẩy mạnh học tập, rèn luyện đạo đức cách mạng của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
3	Nâng cao trình độ, năng lực, phương pháp, tác phong công tác của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới	02	
4	Học tập và làm theo phong cách làm việc, phong cách ứng xử của của Hồ Chí Minh.	02	
5	Học tập và làm theo phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị của Hồ Chí Minh.	02	
6	Học tập và làm theo phong cách tư duy, phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh	02	
7	Học tập và làm theo phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương của Hồ Chí Minh.	02	
8	Xây dựng tình đồng chí, đồng đội ở đơn vị cơ sở theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	02	
9	Giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới	02	
10	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân về nhiệm vụ bảo vệ an toàn, an ninh mạng trong quân đội.	02	
11	Nâng cao cảnh giác, phát huy trách nhiệm của mọi quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng trong quân đội phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lợi dụng “Pháp luân công” nhằm chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội trong tình hình hiện nay	02	
12	Công tác dân vận của Quân đội tham gia đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam	02	

13	Giáo dục chính trị cơ bản: Sử dụng tài liệu “Học tập chính trị của HSQ-BS” xuất bản năm 2016.	21	
-	Bài: Đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta hiện nay.	07	
-	Bài: Xây dựng lực lượng dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.	07	
-	Bài: Phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	07	
14	Giáo dục pháp luật	06	
-	Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của con người quy định tại Chương XIV, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)	02	
II	Đối tượng HSQ, BS nhập ngũ năm 2020 (huấn luyện 16 ngày/tháng)	36	
1	Quán triệt, học tập các nghị quyết và các nội dung khác.	07	
2	Đẩy mạnh học tập, rèn luyện đạo đức cách mạng của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
3	Nâng cao trình độ, năng lực, phương pháp, tác phong công tác của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
4	Học tập và làm theo phong cách làm việc, phong cách ứng xử của Hồ Chí Minh.	02	
5	Học tập và làm theo phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị của Hồ Chí Minh.	02	
6	Học tập và làm theo phong cách tư duy, phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh	02	
7	Học tập và làm theo phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương của Hồ Chí Minh.	02	
8	Xây dựng tình đồng chí, đồng đội ở đơn vị cơ sở theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	02	
9	Giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
10	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân về nhiệm vụ bảo vệ an toàn, an ninh mạng trong quân đội.	02	
11	Nâng cao cảnh giác, phát huy trách nhiệm của mọi quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng trong quân đội phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lợi dụng “Pháp luân công” nhằm chống phá Đảng, Nhà nước, Quân đội trong tình hình hiện nay.	02	

12	Công tác dân vận của Quân đội tham gia đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn lợi dụng vấn đề tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam.	02	
13	Giáo dục chính trị cơ bản: Sử dụng tài liệu “Học tập chính trị của HSQ-BS” xuất bản năm 2016.	28	
-	Bài: Giữ vững biên giới quốc gia nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	07	
-	Bài: Nội dung cơ bản của Chiến lược Biển Việt Nam đến năm 2020.	07	
-	Bài: Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.	07	
-	Bài: Chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam.	07	
14	Giáo dục pháp luật	06	
-	Các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của con người quy định tại Chương XIV, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)	02	
-	Nội dung cơ bản của Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành	02	
-	Nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019	02	
15	Thông báo chính trị - thời sự.	10	
16	Sinh hoạt ngày chính trị, văn hoá tinh thần, ngày pháp luật.	20	
17	Ôn, kiểm tra nhận thức.	07	

Phụ lục 6

**NỘI DUNG, THỜI GIAN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, GIÁO DỤC PHÁP
LUẬT, KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021
Ở TRUNG ĐOÀN 12, SƯ ĐOÀN 3, QUÂN KHU 1**

TT	Nội dung	Thời gian (giờ)	Ghi chú
I	Đối tượng HSQ, BS nhập ngũ năm 2020 (huấn luyện 16 ngày/tháng)	100	
1	Giáo dục chính trị cơ bản: Sử dụng tài liệu “Học tập chính trị của HSQ-BS” xuất bản năm 2021.	21	
-	Bài 7. Đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta hiện nay.	07	
-	Bài 11. Xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.	07	
-	Bài 12. Phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	07	
2	Quán triệt học tập nghị quyết và các nội dung khác	28	
-	Quán triệt, học tập nghị quyết.	20	
-	Chuyên đề: Học tập và làm theo phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương của Hồ Chí Minh.	02	
-	Chuyên đề: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân hiện nay.	02	
-	Chuyên đề: Quân đội với nhiệm vụ xây dựng “thể trận lòng dân” trong tình hình mới (<i>Tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan, QNCN tại đơn vị năm 2021</i>).	02	
-	Chuyên đề: Nâng cao cảnh giác, phòng ngừa âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lôi kéo, móc nối, thu thập bí mật nhà nước, bí mật quân sự của các thế lực thù địch trong tình hình hiện nay	02	
3	Giáo dục pháp luật	06	
-	Chuyên đề: Các tội xâm phạm sở hữu quy định tại Chương XVI, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).	02	
-	Chuyên đề: Một số Nội dung cơ bản của Luật Biên phòng Việt Nam.	02	
-	Chuyên đề: Nội dung cơ bản của Bộ luật Lao động năm 2019.	02	
4	Nội dung học tập do đơn vị xác định (<i>tài liệu do Quân khu và đơn vị biên soạn</i>)	09	

-	Chuyên đề: Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện “3 đề cao”, “5 chống” trong LLVT Quân khu.	03	
-	Chuyên đề: Nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống, văn hóa của các cơ quan, đơn vị, địa phương ở đơn vị cơ sở trong LLVT Quân khu.	03	
-	Chuyên đề: Nội dung cơ bản của thông tư số 56/2020/TT - BQP ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng quy định quản lý và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong Bộ Quốc Phòng.	03	
II	Đối tượng HSQ, BS nhập ngũ năm 2021 (huấn luyện 16 ngày/tháng)	100	
1	Giáo dục chính trị cơ bản: Sử dụng tài liệu “Học tập chính trị của HSQ-BS” xuất bản năm 2021.	28	
-	Bài 2: Quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong tình hình mới.	07	
-	Bài 4: Nội dung cơ bản của Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.	07	
-	Bài 5: Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.	07	
-	Bài 10: Đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam.	07	
2	Quán triệt học tập nghị quyết và các nội dung khác	20	
-	Quán triệt học tập nghị quyết.	06	
-	Chuyên đề: Nâng cao bản lĩnh chính trị của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
-	Chuyên đề: Đẩy mạnh học tập, rèn luyện đạo đức cách mạng của quân nhân, phấn đấu xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.	02	
-	Chuyên đề: Học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh.	02	
-	Chuyên đề: Học tập và làm theo phong cách ứng xử của Hồ Chí Minh.	02	
-	Chuyên đề: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân hiện nay.	02	
-	Chuyên đề: Quân đội với nhiệm vụ xây dựng “thế trận lòng dân” trong tình hình mới (<i>Tài liệu nghiên cứu chuyên đề của sĩ quan, QNCN tại đơn vị năm 2021</i>).	02	

-	Chuyên đề: Nâng cao cảnh giác, phòng ngừa âm mưu, thủ đoạn, hoạt động lôi kéo, móc nối, thu thập bí mật nhà nước, bí mật quân sự của các thế lực thù địch trong tình hình hiện nay.	02	
3	Giáo dục pháp luật	08	
-	Chuyên đề: Các tội xâm phạm sơ hữu quy định tại Chương XVI, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).	02	
-	Chuyên đề: Một số Nội dung cơ bản của Luật Biên phòng Việt Nam.	02	
-	Chuyên đề: Một số nội dung cơ bản của Luật Cư trú năm 2020.	02	
-	Chuyên đề: Nội dung cơ bản của Bộ luật Lao động năm 2019.	02	
-	Nội dung học tập do đơn vị xác định (<i>tài liệu do Quân khu và đơn vị biên soạn</i>)	08	
-	Chuyên đề: Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện “3 đề cao”, “5 chống” trong LLVT Quân khu.	04	
-	Chuyên đề: Nội dung cơ bản của thông tư số 56/2020/TT - BQP ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng quy định quản lý và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong Bộ Quốc Phòng.	04	
4	Thông báo chính trị - thời sự	10	
5	Sinh hoạt ngày chính trị và văn hoá tinh thần, ngày pháp luật.	20	
6	Ôn, kiểm tra nhận thức.	06	

Phụ lục 7

**KẾT QUẢ KIỂM TRA NHẬN THỨC CHÍNH TRỊ CỦA HẠ SĨ
QUAN, BINH SĨ Ở QUÂN KHU 1 TỪ NĂM 2016 - 2021**

Đối tượng	Năm											
	2016		2017		2018		2019		2020		2021	
	Khá, giỏi %	Đạt yêu cầu %	Khá, giỏi %	Đạt yêu cầu %	Khá, giỏi %	Đạt yêu cầu %	Khá, giỏi %	Đạt yêu cầu %	Khá, giỏi %	Đạt yêu cầu %	Khá, giỏi %	Đạt yêu cầu %
HSQ, BS	81,50	19,50	81,11	19,89	79,30	20,70	80,12	19,88	81,30	18,70	80,22	18,88
Chiến sĩ	80,22	21,78	78,20	21,80	78,70	21,30	79,90	20,10	80,25	19,75	79,98	20,02

Phụ lục 8

**KẾT QUẢ KIỂM TRA ĐIỀU LỆNH CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ
Ở QUÂN KHU 1 TỪ 2016 - 2021**

Năm	Thời gian					
	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Giỏi	8,42	12,50	14,80	19,92	23,41	20,28
Khá	87,36	81,01	83,00	75,66	71,70	73,84
Đạt	4,20	6,48	2,20	4,42	4,89	5,88

(Nguồn: Bộ Tham mưu Quân khu 1, tháng 12 năm 2021)

Phụ lục 9
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KỸ LUẬT CỦA HẠ SĨ QUAN, BINH SĨ
Ở QUÂN KHU 1 TỪ NĂM 2015 ĐẾN NĂM 2020

Kết quả	Năm						
	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Tốt	73,50%	75,38%	74,01%	74,48%	76,90%	74,54%	75,40%
Khá	21,06%	19,16%	20,72%	20,10%	17,55%	19,02%	17,60%
Trung bình	5,3 %	5,35%	5,06%	5,35%	5,21%	5,78%	6,46%
Yếu	0,14%	0,11%	0,21%	0,69%	0,34%	0,66%	0,54%

(Nguồn: Bộ Tham mưu Quân khu 1, tháng 12 năm 2021)